

DIỄN ĐÀN VĂN HỌC NGHỆ THUẬT BÌNH PHƯỚC

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Nhà nghiên cứu VNDG LÊ VĂN QUANG - Chủ tịch

Nhà báo PHẠM HIẾN - Phó Chủ tịch

CÁC ỦY VIÊN

Nhà nghiên cứu VNDG MA LY PHƯỚC

Nhạc sĩ NGÔ ĐỨC HÒA

Họa sĩ HUỲNH HƯỜNG

Nghệ sĩ Nhiếp ảnh NGUYỄN VĂN PHÚC

Nhà văn NGÔ THỊ NGỌC DIỆP

Tổng biên tập

PHẠM HIẾN

Thư ký Tòa soạn

Nhà báo TRƯỜNG QUỐC CƯỜNG

Biên tập

NGUYỄN VĂN DƯƠNG

TRẦN LÊ HOÀNG VŨ

Trình bày

QUỐC CƯỜNG

Sửa bản in

LÊ THỊ HƯỜNG

*Bìa 1: Chủ tịch UBND tỉnh Trần Tuệ
Hiền phát biểu tại Lễ ra mắt và xuất
quân Câu Lạc bộ bóng đá Trường
Tươi Bình Phước.* Ảnh: PV

TÒA SOẠN

Số 1, Nguyễn Thị Minh Khai, P. Tân Phú,
Tp. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

ĐT: 0271.3888507; Fax: 0271.3887132

Email: tapchivannghebinhphuoc@gmail.com

Website: <https://vannghebinhphuoc.org.vn>

TRONG SỐ NÀY

* TIÊU ĐIỂM	Trang 2-3
* CHÍNH TRỊ XÃ HỘI	
- Phát triển vùng Đồng Nam bộ...	4
- Bình Phước không ngừng đổi mới công tác dân vận.	6
- Văn nghệ sĩ phải bắt kịp trí tuệ của nhân dân.	11
- Lễ ra mắt và xuất quân câu lạc bộ bóng đá Trường Tươi...	13
* NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI	
- Chuyển đổi số báo chí truyền thông ở Việt Nam hiện nay.	16
- Vài ý kiến về Giáo dục Âm nhạc trong trường Phổ thông.	21
- Hệ giá trị con người Bình Phước - đôi điều suy nghĩ.	25
* GÓC NHÌN VĂN NGHỆ	
- Sự thật thủ đoạn tuyên truyền "ngày mất đất - 4/6"...	28
* KỶ NIỆM 93 NĂM NGÀY THÀNH LẬP HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM (20/10/1930 - 20/10/2023)	
- Mẹ và miền cổ tích.	32
* ĐỌC SÁCH	
- Nguyễn Văn Thỏ và những trang viết "Cảm ơn cuộc đời".	40
* GIỚI THIỆU TÁC GIẢ - TÁC PHẨM	
- "Về đất chín rồng" bài thơ lạ mà quen...	44
* DI SẢN BÌNH PHƯỚC	
- Nghệ nhân Thị Chanh - giữ hồn văn hóa.	46
- Lễ hội Mừng lúa mới.	47
* BIỂN ĐẢO - QUÊ HƯƠNG	
- Cô phóng viên và tình yêu với đảo.	49
* TẢN VẤN	
- Sầu riêng xanh một miền quê.	54
- Sông Bé quê tôi.	56
* NHẠC	
- Đố bạn con gì.	67
* KÝ - GHI CHÉP	
- Bình Phước - vùng đất lịch sử.	68
- Làm chiến sỹ ở trại viết quân đội.	71
- Lan tỏa những điều tử tế.	74
* TRUYỆN NGẮN	
- Hạnh phúc ngọt ngào.	76

** Thơ:* Nguyễn Hoàng Oanh, Lưu Thị Thúy Hiền, Nguyễn Đại Dẫn, Đoàn Thu Hiền, Thúy Nguyễn, Trần Văn Lợi, Lê Thị Hạnh, Diệu Hiền, Thu Đàm, Tống Trung, Nguyễn Xuân Cường, Vũ Mạnh Thảo, Đức Cường, Nguyễn Hữu Diên, Đỗ Thanh Bình, Trịnh Loan,...

LÃNG KÍNH VĂN NGHỆ

Tháng 10, dư âm của câu chuyện quan hệ Việt - Mỹ vẫn đang được chúng quan tâm sau khi Tổng thống Joe Biden đến thăm Việt Nam và tiếp tục dành thời gian phát biểu phiên khai mạc thảo luận cấp cao Đại hội đồng Liên hợp quốc tại New York với lời khẳng định: “Trong nhiều thập kỷ, không ai tưởng tượng nổi có một ngày Tổng thống Mỹ đứng cạnh lãnh đạo Việt Nam ở Hà Nội tuyên bố cam kết thúc đẩy quan hệ hợp tác ở mức độ cao nhất. Đây là lời nhắc nhở mạnh mẽ rằng lịch sử không nhất thiết phải quyết định tương lai của chúng ta”. Như vậy, lịch sử quan hệ Việt - Mỹ sau 48 năm đã có bước tiến dài, từ chiến tranh, hận thù đến bình thường hóa năm 1995, thiết lập quan hệ đối tác Toàn diện năm 2013 và nâng cấp quan hệ Đối tác Chiến lược toàn diện năm 2023. Đáng chú ý: Lãnh đạo Đảng và Nhà nước ta đã dùng thơ và sách tặng Tổng thống Mỹ, Tổng thống Joe Biden đã nồng nhiệt đón nhận món quà đặc biệt có giá trị nhân văn, sâu sắc trong công tác đối ngoại. Ngay sau chuyến thăm của Tổng thống Mỹ đến Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và đoàn Đại biểu cấp cao đã có chuyến công tác tại Hoa Kỳ thành công tốt đẹp, mở ra làn sóng đầu tư mới vào Việt Nam.

Những ngày qua, người dân Việt Nam cũng đặc biệt quan tâm và chia sẻ về sự đau thương mất mát của tình hình an ninh phi truyền thống xảy ra tại khu vực Trung Đông kể từ khi đầu chiến dịch không kích của Israel vào dải Gaza vào ngày 7-10 đến nay đã khiến 3.500 người chết và hơn 12.000 người bị thương. Con số đó có thể không dừng lại mà tiếp tục tăng trong những ngày tới. Trên tinh thần văn hóa, con người Việt Nam nặng nghĩa tình vẫn luôn khát khao, yêu chuộng một thế giới hòa bình, hữu nghị.

Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII là vấn đề thời sự lớn trong tháng 10. Hội nghị, đã bàn và kết luận về các vấn đề: Tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách Nhà nước năm 2023, kế hoạch năm 2024. Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa IX về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh Công nghiệp hóa, Hiện đại hóa đất nước; 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; quy hoạch Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV và một số vấn đề quan trọng khác.

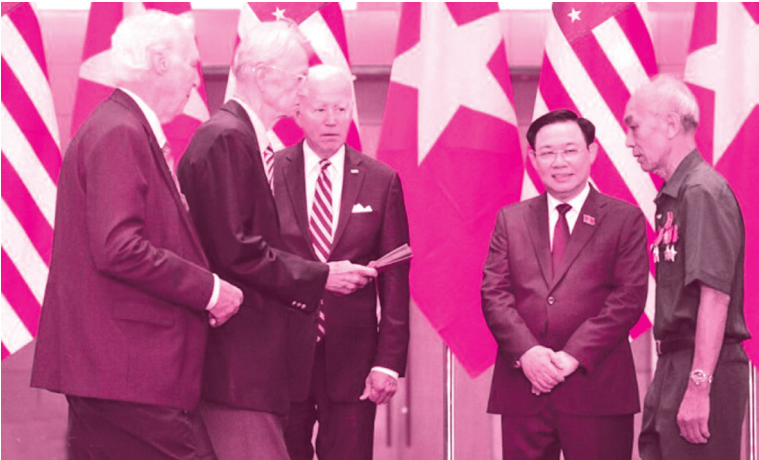
Tháng 10, kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, 20-10 năm nay là dịp nhiều cơ quan, đơn vị tổ chức các hoạt động ý nghĩa nhằm tôn vinh nữ giới trên mọi lĩnh vực. Dịp này cũng được xem là cơ hội để anh em nam giới thể hiện tình cảm, gửi gắm yêu thương, trao món quà đáng nhớ đến “một nửa thế giới” với tinh thần trân trọng và niềm tin tươi đẹp trong cuộc sống.

Chỉ còn hơn 2 tháng nữa là kết thúc năm 2023, thời điểm này Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân Bình Phước đang quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm đề ra với những hoạt động có điểm nhấn, tạo dấu ấn, hiệu quả. Hòa cùng không khí đó, Văn nghệ sĩ Bình Phước ra sức đoàn kết, tập trung ba lĩnh vực trọng tâm, đó là: **sáng tác**, không ngừng góp phần nâng cao mức **hưởng thụ** Văn học Nghệ thuật của người dân và **quảng bá** tác phẩm.

BBT

*** Món quà đặc biệt Chủ tịch nước
Võ Văn Thưởng tặng Tổng thống
Joe Biden**

Nhận lời mời của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, từ ngày 10 đến 11-9, Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden đã có chuyến thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam. Trong khuôn khổ chuyến thăm này, Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng đã tiếp Tổng thống Joe Biden và tặng Tổng thống một cuốn sách đặc biệt cả về nội dung và hình thức. Cuốn sách đó mang tên **“Một con người, một con đường và một lịch sử: HỒ CHÍ MINH - THƯ GỬI NƯỚC MỸ”** do Nhà xuất bản Hội Nhà văn ấn hành.



Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ và Tổng thống Biden chứng kiến lễ trao cuốn sách - Kỷ vật chiến tranh tại Nhà Quốc hội chiều 11-9. Ảnh: TL

*** GS.TS Lê Hồng Lý, Chủ tịch Hội Văn nghệ Dân gian Việt Nam cho rằng: Để có tác phẩm hay phải có những nghệ sĩ tài năng, tài năng là yếu tố đầu tiên và quan trọng nhất.**



PHÁT TRIỂN VÙNG ĐÔNG NAM BỘ CẦN KHƠI THÔNG ĐIỂM NGHẼN HẠ TẦNG

Chiều 18-10, tại tỉnh Bình Phước, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh phối hợp với Tỉnh ủy Bình Phước tổ chức Hội thảo khoa học “Các tỉnh, thành

phố vùng Đông Nam bộ với việc triển khai Nghị quyết số 24-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

Chủ trì Hội thảo có: Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương; Tiến sĩ Nguyễn Mạnh Cường, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Bình Phước; Giáo sư, Tiến sĩ Lê Văn Lợi, Phó Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh; Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Quốc Dũng, Giám đốc Học viện Chính trị Khu vực II.

Hội thảo thu hút đông đảo các nhà khoa học; đại diện lãnh đạo các tỉnh, thành thuộc khu vực Đông Nam bộ, gồm: TP. Hồ Chí Minh, Bình Phước, Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai, Tây Ninh.

Thực hiện Nghị quyết số 24 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh vùng Đông Nam bộ đến năm 2030, tầm nhìn



GS, TS. Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương phát biểu tại Hội thảo. Ảnh: PV

đến năm 2045 và Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 23-11-2022 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 24, Hội thảo lần này là dịp để các nhà nghiên cứu, chuyên gia, giảng viên, các nhà hoạch định chính sách trao đổi thảo luận, chia sẻ kết quả nghiên cứu, cũng như đề xuất các khuyến nghị xây dựng chính sách, giải pháp chiến lược để phát triển vùng Đông Nam bộ một cách toàn diện.

Nghị quyết số 24 thực sự là chìa khóa, là động lực mới để vùng Đông Nam bộ, với tất cả tiềm năng to lớn và sự năng động phát triển của mình cất cánh vươn lên trong thời gian tới. Đặc biệt, Nghị quyết số 24 một lần nữa khẳng định chủ trương nhất quán: Muốn liên kết vùng thành công phải vượt qua tư duy nhiệm kỳ, ngắn hạn, tư tưởng cục bộ, chủ nghĩa địa phương; quán triệt sâu sắc nguyên tắc “**cùng làm, cùng hưởng, cùng thắng**”, “**cả nước vì vùng, vùng vì cả nước**”; giúp các địa phương trong vùng tận dụng tốt vị trí kết nối, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế phát triển.

Gợi mở một số nội dung để các

nhà khoa học góp ý, thảo luận, Giáo sư, Tiến sỹ Nguyễn Xuân Thắng nhấn mạnh **6 nội dung kết nối trọng tâm trong hợp tác - phát triển vùng Đông Nam Bộ** như: Kết nối hạ tầng phát triển vùng; Kết nối thể chế phát triển vùng; Kết nối về thị trường và doanh nghiệp; Kết nối nguồn nhân lực và tri thức; Kết nối phát triển kinh tế - xã hội - con người, giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại. Trong đó kết nối hạ tầng phát triển vùng là hết sức quan trọng, đây là điểm nghẽn cần khơi thông đầu tiên để tạo ra đột phá phát triển vùng Đông Nam bộ.

Ông đề nghị các địa phương hết sức chú trọng tăng cường đầu tư phát triển, củng cố hạ tầng bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.

“Đây là những thách thức rất lớn đối với nỗ lực phát triển bền vững của vùng, đòi hỏi các địa phương phải phối hợp, chia sẻ nguồn lực, có sự hỗ trợ của Trung ương trong xây dựng, triển khai đồng bộ và có tính hệ thống các dự án hạ tầng, đặc biệt những dự án liên quan đến nhiều địa phương khác nhau”, ông Thắng nói.

Tiến sỹ Nguyễn Mạnh Cường, Bí thư Tỉnh ủy Bình Phước nhấn mạnh: Đông Nam bộ có đóng góp to lớn về phát triển kinh tế - xã hội, thu ngân sách và giải quyết việc làm cho lao động cả nước. Với khát vọng đưa Đông Nam bộ trở thành động lực tăng trưởng lớn nhất của cả nước, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 24 về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh

vùng Đông Nam bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Sau 1 năm triển khai đưa nghị quyết vào thực tiễn, tình hình kinh tế, xã hội của vùng đã có nhiều khởi sắc, an ninh - quốc phòng được giữ vững. Đối với Bình Phước, sau 1 năm thực hiện Nghị quyết số 24 đã đạt được nhiều kết quả tích cực trên tất cả các mặt của đời sống xã hội.

Các tỉnh Đông Nam bộ cùng liên kết vùng để phát triển, cùng chia sẻ, cùng hưởng thành công, muốn đi xa phải đi cùng nhau, phải lan tỏa tinh thần khát vọng phát triển. Cần đổi mới sáng tạo cách làm, ngay cả tư duy và hành động. Phải thích ứng với sự thay đổi. Phải coi thách thức là cơ hội để đột phá. Táo bạo đi thẳng vào cái mới.

Nổi bật là tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) phục hồi tích cực và tăng cao, ước đạt 7,36%. GRDP của tỉnh cao hơn mức bình quân chung của cả nước là 4,24%, cao nhất vùng Đông Nam bộ và đứng thứ 17 của cả nước. Sản xuất công nghiệp có xu hướng phục hồi mạnh mẽ; sản xuất nông nghiệp tăng trưởng khá; thu hút vốn đầu tư nước ngoài (FDI) đạt hiệu quả cao và lần đầu lọt top 10 của cả nước.

Đông Nam bộ gồm Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Phước và Tây Ninh, tổng diện tích hơn 23.560 km², dân số khoảng 18,7 triệu người (năm 2021). Đây là vùng kinh tế phát triển nhất cả nước khi đóng góp hơn 2/3 thu ngân sách hằng năm và 32% tổng sản phẩm nội địa (GDP).

Nguyễn Hoàng (Tổng hợp)

Bình Phước

Không Ngừng Đổi Mới Công Tác Dân Vận

□ MA LY PHƯỚC - TUV, Phó Ban Thường trực Ban Dân vận Tỉnh ủy.



Đồng chí Nguyễn Mạnh Cường - UVTW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy và đồng chí Trần Tuyết Minh - UVBTVTU, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tặng hoa, cờ lưu niệm cho đại diện 18 đội tham gia hội thi Dân vận khéo năm 2023. Ảnh: TL

Ngay từ khi thành lập, Đảng ta đã đặc biệt coi trọng công tác dân vận. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết bài báo “Dân vận” đăng trên Báo Sự thật, số 120, ra ngày 15-10-1949 với bút danh X.Y.Z. Bài báo có ý nghĩa vô cùng quan trọng, thể hiện xuyên suốt tư tưởng “Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”, là cẩm nang của công tác dân vận, chỉ dẫn đầy đủ, sâu sắc về mục đích, đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp công tác dân vận đối với cán bộ, đảng viên, tổ chức chính quyền và các tổ chức đoàn thể trước yêu cầu của sự nghiệp cách mạng.

Tháng 10 năm 1999, nhân kỷ niệm

50 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh viết tác phẩm “Dân vận”, Bộ Chính trị (khóa VIII) đã thống nhất lấy ngày 15-10-1930 làm ngày truyền thống công tác Dân vận của Đảng và quyết định chọn ngày 15-10 hằng năm là ngày “Dân vận” của cả nước để đẩy mạnh việc học tập và thực hiện những lời dạy của Bác Hồ về công tác dân vận. Trải qua 93 năm đồng hành cùng lịch sử cách mạng dân tộc, công tác dân vận luôn là một bộ phận quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, có ý nghĩa chiến lược đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, góp phần củng cố và tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa

Đảng, Nhà nước với Nhân dân. Cùng với ngành dân vận cả nước, Dân vận Bình Phước đã có nhiều nỗ lực tham mưu cho Cấp uỷ lãnh đạo, chỉ đạo về công tác dân vận của hệ thống chính trị đạt được những thành quả to lớn, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết đại hội Đảng các cấp, các mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.

Bình Phước có sự phát triển khá nhanh và toàn diện, kinh tế duy trì tốc độ tăng trưởng khá cao, cơ cấu kinh tế của tỉnh chuyển dịch theo hướng tích cực, tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ tăng, Văn hóa, Y tế, Giáo dục có nhiều cố gắng, tuy là tỉnh vùng sâu, vùng xa, có đông đồng bào dân tộc thiểu số, nhưng chất lượng giáo dục khá tốt; công tác xóa đói, giảm nghèo được quan tâm chăm lo. Công tác xây dựng Đảng, Chính quyền được tăng cường; xây dựng mặt trận, các đoàn thể có nhiều tiến bộ. Những kết quả đó, có phần đóng góp quan trọng của công tác Dân vận, của đội ngũ những người làm công tác vận động quần chúng của Đảng từ tỉnh đến cơ sở.

Trong kháng chiến, Bình Phước- với những địa danh lịch sử như Phú Riềng Đỏ, Sóc Bom Bo, Tà Thiết, Lộc Ninh, Đường 13, Đồng Xoài, Phước Long... đã góp phần làm nên một miền Đông huyền thoại “gian lao mà anh dũng”, góp phần quan trọng vào đại thắng mùa xuân năm 1975 với chiến dịch Hồ

Chí Minh lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, mở ra kỷ nguyên mới cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Trong suốt chặng đường lịch sử đó, từ những cán bộ Đảng của Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng ở Phú Riềng - Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của Bình Phước và của ngành Cao su Việt Nam được thành lập vào đêm 28-10-1929, tại bờ suối khu rừng sau lưng Làng 3, từ những cán bộ làm công tác vận động đồng bào các dân tộc thiểu số tham gia ủng hộ kháng chiến, tiêu biểu là hình ảnh già gạo nuôi quân của đồng bào dân tộc Sóc Bom Bo đã đi vào lời ca bất hủ “Tiếng chày trên Sóc Bom Bo” đến các thế hệ cán bộ làm công tác dân vận trong suốt mấy chục năm sau ngày giải phóng, và hôm nay bước chân của đội ngũ cán bộ dân vận vẫn không mỏi trên những chặng đường từ Đồng Xoài, Bù Đốp, Lộc Ninh đến Bù Đăng, Phú Riềng, Đồng Phú, từ Bù Gia Mập, Phước Long đến Hớn Quản, Chơn Thành, Bình Long... với phương châm: Gần dân, trọng dân, nói dân hiểu, làm dân tin, đội ngũ cán bộ dân vận đã góp phần quan trọng vào việc củng cố, tạo sự đồng thuận xã hội.

Ghi nhận những đóng góp quan trọng của công tác dân vận, hàng trăm tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác vận động quần chúng của các địa phương, đơn vị đã được

**“VIỆC DÂN VẬN RẤT QUAN TRỌNG,
DÂN VẬN KÉM THÌ VIỆC GÌ CŨNG KÉM,
DÂN VẬN KHÉO THÌ VIỆC GÌ CŨNG THÀNH CÔNG”.**

(Chủ tịch Hồ Chí Minh)

Thủ tướng Chính phủ, được Ban Dân vận Trung ương, được Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các Cấp ủy, Chính quyền địa phương biểu dương, khen thưởng về công tác dân vận, về công tác dân tộc, công tác tôn giáo; hàng ngàn cán bộ trong tỉnh đã được Ban Dân vận Trung ương trao tặng Kỷ niệm Chương “Vì sự nghiệp Dân vận” của Đảng nhân kỷ niệm ngày truyền thống công tác dân vận của Đảng 15-10 hàng năm.

Trải qua mấy chục năm xây dựng, phát triển và hội nhập, tỉnh Bình Phước đã đạt nhiều thành tựu rất quan trọng, toàn diện và bước đầu giành thắng lợi trong công cuộc đổi mới. Diện mạo và tiềm lực kinh tế của tỉnh có chuyển biến đáng kể, từng bước khẳng định vị thế trong khu vực kinh tế trọng điểm phía Nam, góp phần quan trọng vào tiến trình Công nghiệp hóa, Hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh thời gian qua ổn định, năm sau cao hơn năm trước. Chỉ tính giai đoạn 2013-2023, tăng trưởng kinh tế GRDP của tỉnh đạt 8,29%; thu ngân sách năm 2022 đạt 14.535 tỷ đồng (năm 2013 là 4.000 tỷ đồng). Thu nhập bình quân

đầu người đến hết năm 2023 ước đạt 92,9 triệu đồng. Tính đến cuối năm 2022, Công dịch vụ công của tỉnh đã tích hợp 1.774 dịch vụ công, trong đó có 1.640 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 (chiếm 92,4%). Dịch vụ chứng thực điện tử đã triển khai tại tất cả cấp huyện, cấp xã. Có 1.469 dịch vụ công kết nối Cổng dịch vụ công Quốc gia (xếp thứ 02/63 tỉnh, thành phố); tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính trên môi trường điện tử đã được nâng cao (số liệu thống kê hằng ngày đạt trên 95%). Đến đầu năm 2023, có 3/11 huyện, thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng Nông thôn mới, gồm: thị xã Bình Long, Phước Long và thành phố Đồng Xoài; 2 huyện đang hoàn thiện hồ sơ trình Trung ương thẩm định công nhận đạt chuẩn Nông thôn mới: thị xã Chơn Thành và huyện Đồng Phú; Có 66/86 xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, 12/86 xã được công nhận đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao. Tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh qua từng năm, năm 2021 toàn tỉnh giảm 2.378 hộ, năm 2022 giảm được 2.491 hộ; Ước thực hiện năm 2023 giảm 2.000

hộ nghèo.

Phát huy truyền thống và những kết quả đạt được, hệ thống dân vận các cấp trong tỉnh không ngừng chủ động tham mưu cho Cấp ủy Đảng triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh các nhiệm kỳ về công tác dân vận, công tác dân tộc, công tác tôn giáo. Triển khai quán triệt, học tập và cụ thể hóa thực hiện các nghị quyết và văn bản kết luận, chỉ đạo của Trung ương về công tác vận động quần chúng. Chủ động tham mưu cho Cấp ủy triển khai, thực hiện có hiệu quả các chủ đề mà Ban Dân vận Trung ương phát động, như “Năm dân vận chính quyền”, năm đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; phong trào thi đua “Dân vận khéo”, đã xuất hiện nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo; tập trung giải quyết được những vấn đề phức tạp, điểm nóng, kịp thời dự báo những tình huống có thể xảy ra để tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả những vấn đề đặt ra trong thực tiễn; triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các Chủ trương, Nghị quyết của Đảng liên quan đến công tác dân vận. Kết quả đã tạo những chuyển biến rõ nét trong nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của các cấp, các ngành, các lực lượng vũ trang, cán bộ, đảng viên,

công chức, viên chức và Nhân dân về công tác dân vận trong tình hình mới.

Để tiếp tục làm tốt công tác Dân vận, thời gian tới các Cấp ủy, tổ chức Đảng và cả hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm về công tác dân vận như sau:

Một là, tiếp tục tuyên truyền, quán triệt, tổ chức thực hiện có hiệu quả các văn bản của Đảng về công tác dân vận trong toàn hệ thống chính trị, tới từng cán bộ và người dân. Đặc biệt là Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp về công tác dân vận; Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 3-6-2013 của BCH Trung ương (khóa XI) về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Quyết định số 23-QĐ/TW, ngày 30-7-2021 của Bộ Chính trị và Quy chế số 19-QC/TU ngày 10-11-2021 của Tỉnh ủy về “Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị”; Kế hoạch số 53-KH/TU ngày 17-11-2021 của Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh triển khai phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục lãnh đạo cụ thể hóa, thể chế hóa phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt để Nhân dân làm

chủ” và tổ chức thực hiện hiệu quả trong thực tiễn.

Hai là, tăng cường công tác dân vận của các cơ quan Nhà nước và Chính quyền các cấp gắn với triển khai có hiệu quả Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; góp phần mở rộng dân chủ cơ sở, tạo sự đồng thuận của Nhân dân trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tập trung nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, chất lượng hoạt động tiếp xúc cử tri, hoạt động tiếp công dân; tăng cường đối thoại; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

Ba là, đổi mới mạnh mẽ hơn nữa nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội. Tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Thực hiện tốt việc chăm lo, đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân, trên cơ sở đó tập hợp, thu hút, phát triển đoàn viên, hội viên, xây dựng tổ chức ngày càng vững mạnh.

Bốn là, sâu sát cơ sở, nâng cao hiệu

quả nắm bắt, đánh giá, dự báo tình hình các tầng lớp Nhân dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào theo tôn giáo, các địa bàn trọng điểm, tiềm ẩn các yếu tố phức tạp, kịp thời tham mưu, đề xuất với Cấp ủy, Chính quyền giải quyết. Chú trọng công tác vận động, tuyên truyền và phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và cốt cán trong các tôn giáo.

Năm là, thực hiện tốt nhiệm vụ của các Ban chỉ đạo các cấp về công tác dân vận. Nâng cao hiệu quả thực hiện chương trình phối hợp công tác dân vận với các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các văn bản của cấp trên về công tác dân vận, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, có năng lực, tâm huyết, kinh nghiệm, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Thời gian tới, những người làm công tác dân vận sẽ tiếp tục phát huy truyền thống của ngành, không ngừng tu dưỡng, học tập, phát huy tinh thần trách nhiệm, vững vàng về chuyên môn, thực sự phải là “tuyên đầu” của Đảng, đề xuất Cấp ủy những chủ đề sát đúng, những chủ điểm hay, có tính đột phá và muốn vậy chắc chắn phải “óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm” như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy ■

VĂN NGHỆ SĨ PHẢI BẮT KỊP TRÍ TUỆ CỦA NHÂN DÂN



Nhà thơ Hữu Thịnh - nguyên Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam phát biểu tại Hội thảo.

Ảnh: TL

Ngày 17-10 tại Hà Nội, Hội thảo khoa học tiếp tục đổi mới, sáng tạo tác phẩm hay; góp phần chấn hưng và phát triển Văn hóa, Văn nghệ của đất nước diễn ra.

Sự kiện do Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam tổ chức, để trả lời cho câu hỏi: Làm sao để có một tác phẩm hay?

“Văn học Nghệ thuật đang sa sút, xuống cấp”

Theo nhà thơ Hữu Thịnh, đánh giá thực trạng Văn học Nghệ thuật của Việt Nam sau hơn 30 năm đổi mới, Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII đã biểu dương lực lượng văn nghệ sĩ rất nhiều. Đồng thời đề cập đến một số tồn tại: Chúng ta vẫn còn thiếu tác phẩm tâm cỡ, phản ánh sinh động công cuộc đổi mới của đất nước.

Theo nhà thơ Hữu Thịnh, tiếp tục

đổi mới để có tác phẩm hay trở thành nội dung trung tâm để thực hiện nghị quyết trên, cũng là triển khai ý kiến của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ 2 vào tháng 11 năm ngoái nhằm chấn hưng nền Văn học Nghệ thuật

Việt Nam.

“Sở dĩ phải chấn hưng vì so với sự phát triển, Văn học Nghệ thuật của ta đang sa sút xuống cấp, có những mặt yếu kém, không mặt này thì mặt khác”, ông Hữu Thịnh chia sẻ.

Ông dẫn chứng trong lĩnh vực Văn học, sau 9 năm của cuộc kháng chiến chống Pháp, Việt Nam có một mùa gặt của Văn học những năm 60 của thế kỷ trước. Sau chiến tranh chống Mỹ, chúng ta tiếp tục có một mùa gặt khác...

“Sao lúc đó đất nước khó khăn, bộn bề nhưng lại xuất hiện nhiều tiểu thuyết, tập trường ca hay. Có nghĩa, Văn học Nghệ thuật có quan hệ với kinh tế nhưng không phụ thuộc vào kinh tế”, ông nói.

Sau 30 năm đổi mới, đời sống đi lên nhưng Văn học Nghệ thuật cần

phải chán hưng. Ở mặt nào đó, Văn học Nghệ thuật phát triển chưa đồng thuận với kinh tế.

Nhà thơ Hữu Thịnh nói: *“Trước sức ép về mặt kinh tế, chúng ta vội vã tình giảm biên chế, rồi gán ghép các bộ môn, thể loại vào một trung tâm mà không có cái gì chuyên sâu cả, làm phương hại đến tư tưởng chỉ đạo Nghị quyết 23 của Bộ Chính trị (tức khắc phục nghiệp dư hóa). Đã nghiệp dư hóa thì làm sao có tác phẩm hay được”*. Ông nói chúng ta nên suy nghĩ lại phương thức này đã thực sự tối ưu chưa.

Nhà thơ Hữu Thịnh đặt thêm một số câu hỏi về quy hoạch lại lực lượng, về đổi mới sáng tạo cũng như tháo gỡ những vướng mắc của văn nghệ sĩ trong Văn học Nghệ thuật.

Văn nghệ sĩ phải bắt kịp trí tuệ của nhân dân

Theo nhà thơ Vũ Quần Phương, nền Văn học Nghệ thuật của ta không phải không có những tác phẩm hay nhưng *“dường như giờ đây, chúng ta thiếu sự bình tĩnh để đọc, để nghe, để xem”*. Đó là lý do vì sao đánh giá tình hình Văn học Nghệ thuật hiện nay vẫn chưa có một sự thống nhất.

Trước hiện thực của đời sống xã hội, người dân trở nên hồi hộp, lo âu. Nhà thơ Vũ Quần Phương nói: *“Tôi đi chùa, thấy người dân mong Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng có sức khỏe để tiếp tục công cuộc chống tham nhũng. Trong khi đó,*

đồng tiền len lỏi vào các góc ngách của đời sống, len vào cả Văn hóa Nghệ thuật. Văn nghệ sĩ chọn mô xê hay lơ đã?”.

“Văn nghệ sĩ chỉ trở thành văn nghệ sĩ khi có công chúng. Văn nghệ sĩ phải nâng cao thẩm mỹ như thế nào để bắt kịp với trí tuệ, với sự mong mỏi của nhân dân”, ông đặt vấn đề.

Trọng dụng và tôn vinh sáng tạo cá nhân

Để có những tác phẩm hay, PGS. TS Đỗ Hồng Quân - Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam cho rằng cần phát hiện, bồi dưỡng và tạo điều kiện tốt nhất cho tài năng phát triển.

Đồng thời, mạnh dạn thảo luận, đề xuất những giải pháp hữu hiệu để kiện toàn tổ chức, đáp ứng những đòi hỏi cao về phẩm chất và năng lực chuyên môn... trong vấn đề quản lý Văn học Nghệ thuật.

Trong bài tham luận của mình, NSND Vương Duy Biên - Phó Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam, Phó Chủ tịch Hội đồng Lý luận Phê bình Văn học Nghệ thuật đề cập đến vấn đề đổi mới đầu tư cho sáng tạo Văn hóa Nghệ thuật, đổi mới tư duy công bố tác phẩm.

Theo ông Biên, lâu nay, *“đầu tư cho Văn học Nghệ thuật vẫn mang tính xin - cho, chưa thành một cơ chế, chính sách ổn định mang tính chiến lược”*.

(Nguồn: Tuổi Trẻ Online)



Lãnh đạo tỉnh trao hoa cho lãnh đạo CLB Bóng đá Trường Tươi Bình Phước.

Ảnh: PV

LỄ RA MẮT VÀ XUẤT QUÂN CÂU LẠC BỘ BÓNG ĐÁ TRƯỜNG TƯƠI BÌNH PHƯỚC

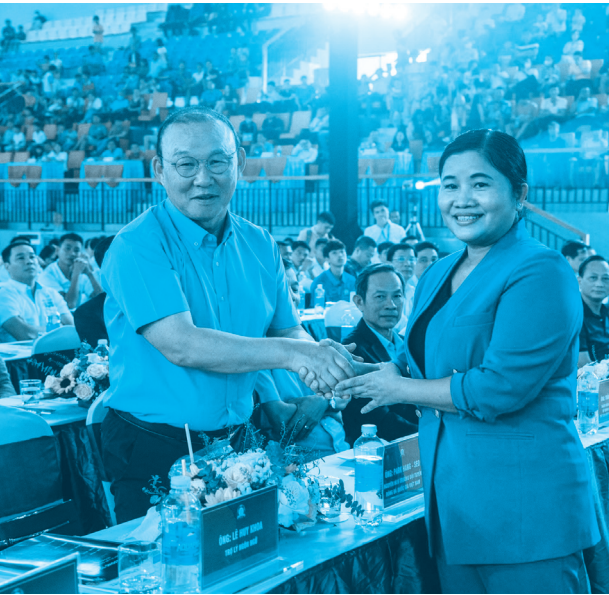
Sáng 7-10, tại Nhà thi đấu đa năng - Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Bình Phước, Câu lạc bộ (CLB) Bóng đá Trường Tươi Bình Phước đã làm lễ ra quân thi đấu ở hạng Nhất Quốc gia mùa giải 2023-2024.

Dự buổi lễ có Thiếu tướng Nguyễn Thanh Sơn, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ Công an; Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Trần Tuệ Hiền; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Tuyết Minh; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực HĐND tỉnh Nguyễn Tấn Hải; Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy, Chủ tịch UBMTTQVN tỉnh Lê Thị Xuân Trang; Lãnh đạo các Sở, Ngành, Địa phương; Lãnh đạo Tập đoàn Trường Tươi và các thành viên đội bóng cùng đông đảo người hâm mộ. Đặc biệt, dự lễ ra quân còn có sự hiện

diện của HLV Park Hang Seo, cựu huấn luyện viên đội tuyển Quốc gia Việt Nam.

Được thành lập năm 2006, 1 năm sau, đội bóng Bình Phước bắt đầu bước vào sân chơi ở giải hạng Ba, rồi những mùa sau đó là hạng Nhì. Đến năm 2015, bóng đá Bình Phước mới có bước chuyển mới khi được thăng hạng Nhất, giải đấu trong hệ thống thi đấu chuyên nghiệp của bóng đá Việt Nam.

Mặc dù đã góp mặt ở sân chơi hạng nhất 8 mùa giải qua, nhưng với tiềm lực tài chính có hạn nên CLB Bóng đá Bình Phước có những mùa giải khá khó khăn trong hành trình



Chủ tịch UBND tỉnh Trần Tuệ Hiền và huấn luyện viên Park Hang Seo. Ảnh: Quang Hùng

trụ hạng. Cụ thể, trong mùa giải vừa qua đội bóng phải tranh vé vớt với Đắc Lắc để có suất trụ hạng. Tất cả những kết quả không ổn định trên, chưa đáp ứng được lòng mong đợi của người hâm mộ bóng đá tỉnh nhà. Với mong muốn xây dựng, phát triển đội bóng vươn lên tầm cao mới để phục vụ người đam mê bóng đá tỉnh nhà cũng như phát triển thể thao thành tích cao, lãnh đạo tỉnh Bình Phước đã kêu gọi nguồn lực xã hội hóa từ cộng đồng doanh nghiệp. Đáp lại lời kêu gọi của tỉnh, Công ty cổ phần Tập đoàn Trường Tươi đã quyết định đồng hành cùng đội bóng kể từ mùa giải năm nay.

Để chuẩn bị cho mùa giải mới, CLB Bóng đá Trường Tươi Bình Phước đã có sự thay đổi trên băng ghế huấn luyện khi cựu tiền đạo danh tiếng Việt Nam

Nguyễn Anh Đức - người từng làm trợ lý huấn luyện viên Park Hang Seo ở tuyển quốc gia làm huấn luyện viên trưởng. Trong thành phần lực lượng cầu thủ chuẩn bị cho mùa giải mới, CLB Trường Tươi Bình Phước cũng đã bổ sung ½ đội hình gồm những cầu thủ chất lượng được chiêu mộ từ những lò đào tạo danh tiếng, như Sông Lam Nghệ An, Viettel, PVF, Becamex Bình Dương, Thanh Hóa...

Phát biểu tại buổi lễ ra quân, Chủ tịch UBND tỉnh Trần Tuệ Hiền bày tỏ sự vui mừng với bước đi mới, đúng đắn của bóng đá Bình Phước, đồng thời mong muốn Tập đoàn Trường Tươi không ngừng đầu tư nguồn lực để nâng cấp đội bóng, nhằm đáp ứng kỳ vọng của người hâm mộ tỉnh nhà. Bóng đá từ trước đến nay vẫn khẳng định được vị trí là môn thể thao Vua, luôn nhận được sự yêu thích, ủng hộ to lớn của người dân Việt Nam. Đối với CLB Bóng đá Bình Phước, những năm vừa qua, tuy còn khó khăn về tài chính cũng như điều kiện tập luyện, thi đấu, CLB cũng đã duy trì thi đấu chuyên nghiệp ở giải hạng Nhất quốc gia hàng năm, đạt các thành tích như Huy chương Đồng giải hạng Nhất Quốc gia vào các năm 2017, 2019; vào Tứ kết Cúp Quốc gia năm 2022.

Với sự phát triển của thể thao hiện đại và chuyên nghiệp, xu thế xã hội hóa là tất yếu, cần thiết để đầu tư xây dựng, cải thiện cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng cầu thủ, phát triển bóng đá trẻ bài bản... nhằm xây dựng

một câu lạc bộ phát triển mạnh, bền vững; qua đó, nâng cao chất lượng hoạt động bóng đá ở Bình Phước nói chung và thành tích của CLB nói riêng; quảng bá hình ảnh, phát triển kinh tế thể thao trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã thống nhất việc chuyển giao CLB Bóng đá Bình Phước cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tươi quản lý, điều hành và đổi tên thành “Câu lạc bộ Bóng đá Trường Tươi Bình Phước” với mục tiêu đưa đội tuyển thăng hạng lên giải Bóng đá Vô địch Quốc gia vào mùa giải 2025-2026, duy trì thi đấu ổn định trong giải Bóng đá Vô địch Quốc gia những năm tiếp theo.

Như vậy, sau 26 năm từ khi tái lập tỉnh, lần đầu tiên tỉnh thực hiện chủ trương xã hội hóa trong lĩnh vực thể thao và CLB bóng đá Bình Phước chính thức được Liên đoàn bóng đá Việt Nam công nhận là CLB chuyên nghiệp. Đây thực sự là một bước tiến quan trọng trong sự phát triển của thể thao Bình Phước.

Phát biểu tại buổi lễ, huấn luyện viên trưởng Nguyễn Anh Đức hứa sẽ dành toàn lực hướng tới việc vượt qua những thử thách; toàn thể Ban huấn luyện và cầu thủ sẽ mang đến cho người hâm mộ môn thể thao Vua tỉnh Bình Phước một lối chơi công hiến, fairplay, đẹp mắt, toàn tâm, toàn lực chiến đấu hết mình vì mục tiêu chung, vì màu cờ sắc áo với tinh thần thể thao cao thượng.

Chúc mừng người học trò Nguyễn Anh Đức khi làm Huấn luyện viên trưởng CLB Bóng đá Trường Tươi Bình Phước, HLV Park Hang Seo bày tỏ niềm vui khi lần đầu đến Bình Phước và được làm việc với Tập đoàn Trường Tươi. HLV Park Hang Seo tin rằng dưới sự dẫn dắt của Huấn luyện viên trưởng Nguyễn Anh Đức, CLB sẽ trở thành đội bóng mạnh. Ông khẳng định, bóng đá là môn thể thao tổng hợp sức mạnh của tập thể, vì vậy CLB và Tập đoàn Trường Tươi Bình Phước cần tạo điều kiện để các cầu thủ, huấn luyện viên có môi trường, điều kiện tốt nhất để tập luyện, phát triển. Ông sẽ hỗ trợ CLB khi cần thiết.

Chia sẻ cảm xúc tại buổi lễ, ông Phạm Hương Sơn cho biết: Bóng đá là đại diện cho niềm tự hào của địa phương, quốc gia. Chủ trương xã hội hóa bóng đá là cơ hội để Tập đoàn Trường Tươi cùng nhau cố gắng nỗ lực vì người hâm mộ, vì môn bóng đá Bình Phước. Tập đoàn Trường Tươi sẽ cố gắng mời gọi những người chuyên nghiệp trong lĩnh vực bóng đá, những cầu thủ giỏi về đội bóng; xây dựng chế độ lương, thưởng, đãi ngộ cao để thu hút nhân tài.

Trong buổi lễ xuất quân mùa giải mới, CLB Bóng đá Trường Tươi Bình Phước đặt mục tiêu sẽ nằm trong nhóm dẫn đầu của mùa giải, tạo bước đệm, phấn đấu mùa giải 2025-2026 góp mặt ở sân chơi cao nhất của bóng đá Việt Nam là Vleague 1.

(Nguồn: Tỉnh ủy Bình Phước)

CHUYỂN ĐỔI SỐ BÁO CHÍ TRUYỀN THÔNG Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Chuyển đổi số báo chí ở Việt Nam nhằm mục tiêu xây dựng các cơ quan báo chí theo hướng chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại; làm tốt sứ mệnh thông tin tuyên truyền phục vụ sự nghiệp cách mạng của Đảng, sự nghiệp đổi mới của đất nước; đảm bảo vai trò dẫn dắt, định hướng dư luận xã hội, giữ vững chủ quyền thông tin trên không gian mạng; đổi mới hiệu quả trải nghiệm của độc giả; tạo nguồn thu mới; thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp nội dung số đã và đang trở thành xu thế tất yếu của nền báo chí cách mạng của đất nước.

Theo đánh giá của Bộ Thông tin và Truyền thông, báo chí nước ta đã và đang từng bước phát triển để phù hợp với xu thế của công nghệ, thông tin và truyền thông đồng thời kết hợp chặt chẽ nhiều loại hình, phương tiện và tăng độ bao phủ cả trong nước và Quốc tế, từng bước đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ thông tin, truyền thông trong tình hình mới. Báo chí cách mạng Việt Nam đang đứng trước các khó khăn, thách thức mới, trong đó có sự ảnh hưởng vừa tích cực vừa có nhiều biến động trước tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và thách thức, cơ hội của tiến trình chuyển đổi số trên thế giới và tiến trình chuyển đổi số quốc gia. Dự báo trước các tác động đó, Chính phủ đã ban hành Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 6-5-2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược “Chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, theo đó mục tiêu của chiến lược là: “Chuyển đổi số báo chí nhằm

mục tiêu xây dựng các cơ quan báo chí theo hướng chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại; Làm tốt sứ mệnh thông tin tuyên truyền phục vụ sự nghiệp cách mạng của Đảng, sự nghiệp đổi mới của đất nước; Đảm bảo vai trò dẫn dắt, định hướng dư luận xã hội, giữ vững chủ quyền thông tin trên không gian mạng; đổi mới hiệu quả trải nghiệm của độc giả; Tạo nguồn thu mới; Thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp nội dung số”. Thực hiện chuyển đổi số các cơ quan báo chí truyền thông chính là sự thay đổi về tổng thể và toàn diện kể cả phương thức, cách làm việc, mô hình tổ chức, hoạt động sáng tạo các tác phẩm báo chí, là sự thay đổi quan trọng về nhận thức và thái độ của lãnh đạo, phóng viên, biên tập viên của các cơ quan báo chí. Đồng thời, là hoạt động phát triển báo chí dựa trên mô hình hội tụ, đa nền tảng, đa dịch vụ, đa phương tiện và thực hiện nhiệm vụ chính trị như định hướng thông tin và định hướng dư luận trong bối cảnh

mới của cách mạng Việt Nam.

Trên cơ sở đó, chuyển đổi số báo chí truyền thông cần tập trung vào bám sát quy hoạch báo chí 2019 và Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 6-5-2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược “Chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Theo đó, các cơ quan báo chí hoạt động vận hành theo mô hình Tòa soạn hội tụ, phù hợp với sự phát triển của khoa học và công nghệ tiên tiến trên thế giới, sản xuất nội dung theo các xu hướng báo chí số, cơ quan báo chí đưa nội dung trên các nền tảng số và ứng dụng nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tập trung, ứng dụng trí thông minh nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Trên cơ sở đó, cần quan tâm triển khai các nội dung sau.

Một là, hoàn thiện thể chế, hành lang pháp lý về chuyển đổi số đối với cơ quan báo chí và các cơ quan quản lý Nhà nước như Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan theo hướng hiện đại, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện rà soát, xây dựng, đề xuất sửa đổi bổ sung các văn bản pháp luật về báo chí truyền thông và các văn bản có liên quan nhằm thúc đẩy, hỗ trợ quá trình chuyển đổi số của các cơ quan báo chí vừa tổng thể vừa toàn diện vừa chi tiết để tạo nền tảng và hành lang pháp lý thông thoáng cho sự phát triển của các cơ quan báo chí.

Hai là, xây dựng mô hình hội tụ tại các cơ quan báo chí truyền thông Việt Nam, đặc biệt là các cơ quan báo chí trọng điểm như Báo Nhân dân; Thông tấn xã Việt Nam; Đài Truyền hình Việt Nam; Đài Tiếng nói Việt Nam... làm nền tảng và tiền đề cho các cơ quan báo chí khác ở cả Trung ương và địa phương học tập, xây dựng mô hình phù hợp với bối cảnh của từng cơ quan, đơn vị. Tổ chức tòa soạn theo hướng hội tụ công nghệ và nội dung. Hội tụ công nghệ và nội dung hướng tới việc tập trung cách thức quản lý, cách thức tổ chức sản xuất các sản phẩm báo chí truyền thông và sự kết hợp các phương tiện truyền thông nhằm cung cấp một nền tảng thống nhất tại cơ quan báo chí truyền thông từ chức năng, phương thức phát hành, quyền sở hữu, hình thái tổ chức... Hội tụ công nghệ và nội dung là hệ quả của sự ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực báo chí truyền thông nhằm thống nhất về xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để cung cấp tiện ích tốt nhất cho công chúng và độc giả. Hội tụ công nghệ và nội dung cho phép các cơ quan báo chí truyền thông xây dựng một nền tảng công nghệ hiện đại, đưa toàn bộ hoạt động nghiệp vụ lên môi trường số nhằm giúp các cơ quan báo chí truyền thông nắm bắt kịp thời thông tin, nhu cầu thông tin của công chúng, từ đó xây dựng các tuyến bài đáp ứng các nhu cầu, đúng thời điểm của công chúng đồng thời bảo vệ hoạt động của cơ quan báo chí trên môi trường số.



“Chuyển đổi số, truyền thông đa phương tiện - Xu hướng tất yếu của sự phát triển trong báo chí hiện đại”.
Ảnh: TL

Ba là, phát triển các sản phẩm báo chí đa nền tảng, đa dịch vụ và đa phương tiện. Trên cơ sở phát triển các sản phẩm báo chí bằng nhiều phương tiện như viết, nghe, nhìn, trực tuyến và có thể trải nghiệm qua nhiều hình thức trình diễn như nội dung, hình ảnh, video, đồ họa, âm thanh trên một sản phẩm báo chí, đồng thời, phát triển các dòng sản phẩm báo chí truyền thông dựa trên nền tảng số, công cụ số để hình thành báo chí số. Tích hợp các sản phẩm báo chí dựa trên đa nền tảng, đa dịch vụ như tích hợp nội dung thông qua hợp tác với các đối tác để phát hành trên nhiều nền tảng, kể cả các nền tảng phi báo chí như các ứng dụng mua sắm, ứng dụng ngân hàng.... Đồng thời, ứng dụng dữ liệu lớn và trí thông minh nhân tạo trong hoạt động báo chí truyền thông, đặc biệt trong

các hoạt động sáng tạo các tác phẩm. Đặc biệt trong bối cảnh hiện nay, khi các giải pháp kỹ thuật, công nghệ hầu hết dựa vào các nền tảng khác nhau để hỗ trợ các hoạt động của cơ quan báo chí, truyền thông để khai thác tối đa tài nguyên của mình để phục vụ công chúng một cách hiệu quả nhất. Khi internet phát triển và tác động mạnh mẽ tới các cơ quan báo chí, truyền thông thì có nhiều nghiên cứu về xu thế của báo chí đa nền tảng dựa trên các hành vi của công chúng. Ban đầu, website được ưu tiên (web-first), sau đó là nội dung số (digital first) để chỉ một chiến lược số cho tòa soạn cụ thể. Gần đây, thiết bị di động lại được ưu tiên (mobile first) cũng như ưu tiên phát thông tin tới mạng xã hội (social first) với mục tiêu sản xuất các sản phẩm báo chí, truyền thông hướng tới việc

phù hợp với thiết bị di động, phù hợp với sự nhanh nhạy của truyền thông xã hội và mạng xã hội. Khi thông tin phải tìm tới công chúng thì việc ứng dụng trí thông minh nhân tạo và dữ liệu lớn là cách tốt nhất để các cơ quan báo chí truyền thông tiếp cận đến công chúng một cách nhanh và hiệu quả nhất.

Bốn là, phát triển nội dung số, trong đó ứng dụng công nghệ để phát triển sản phẩm báo chí số, thay đổi cách thức tổ chức sản xuất nội dung số và nâng cao chất lượng trải nghiệm của công chúng. Theo đó, công chúng được tiếp cận thông tin trên môi trường số mọi lúc mọi nơi và không bị hạn chế về không gian, thời gian hay vị trí địa lý. Dưới tác động của công nghệ, công nghiệp nội dung số đã và đang trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, có giá trị trí tuệ cao và là phương tiện để hiện thực hóa xã hội thông tin và xã hội tri thức. Đồng thời, nội dung số cũng cho phép sáng tạo và thể hiện các sản phẩm báo chí truyền thông trên các nền tảng khác nhau để tăng sự tương tác với đa dạng công chúng, đồng thời phân phối và triển khai nội dung nhanh hơn, rộng hơn và chính xác hơn theo nhu cầu của độc giả.

Năm là, các cơ quan báo chí truyền thông cần tiếp cận và triển khai hình thức cá nhân hóa và tùy biến các sản phẩm báo chí truyền thông. Khi báo chí truyền thông dựa trên internet và công nghệ số, công chúng có khả năng tiếp cận dễ dàng và nhanh chóng

hơn đến các dòng thông tin, xóa nhòa “biên giới” trong môi trường truyền thông. Ranh giới về địa lý, hành chính quốc gia trên không gian mạng bị “xóa mờ”, quá trình thông tin và tiếp nhận thông tin của công chúng được thực hiện liên tục, thông qua quy mô rộng lớn. Việc thông tin tự tìm đến với công chúng làm cho vấn đề cá nhân hóa và tùy biến để đáp ứng cho nhu cầu của từng công chúng ngày càng hiện hữu. Nhu cầu của công chúng đối với sản phẩm báo chí truyền thông theo yêu cầu, cá nhân hóa giao diện, cá nhân hóa cách tiếp cận thông tin đã tạo ra sân chơi mới cho các phương tiện báo chí truyền thông.

Sáu là, phát triển kinh tế báo chí truyền thông theo hướng tự chủ của các cơ quan báo chí. Hoạt động kinh tế báo chí truyền thông cần đảm bảo phù hợp với pháp luật và tôn chỉ, mục đích cũng như đảm bảo nhiệm vụ chính trị. Cần có các giải pháp đồng bộ khi các sản phẩm báo chí được tham gia thị trường như một loại hàng hóa đặc biệt, đồng thời có hành lang pháp lý để hoạt động quảng cáo của cơ quan báo chí đi vào thực chất, hiệu quả.

Bảy là, chú trọng phát triển nguồn nhân lực báo chí truyền thông vừa “hồng” vừa “chuyên”. Theo đó, các cơ sở Giáo dục Đại học chuyên ngành Báo chí tập trung cập nhật kiến thức, kỹ năng tác nghiệp trong môi trường báo chí số trong các chương trình đào tạo cho sinh viên hệ Đại học và các hệ

sau Đại học. Cần xây dựng kế hoạch, chiến lược đào tạo và đào tạo lại đối với nhà báo theo nhiều hình thức khác nhau theo hướng tăng cường về mục tiêu, nội dung, chương trình đào tạo bám sát sự phát triển và xu thế của báo chí hiện đại, tập trung vào trang bị kiến thức và kỹ năng chuyên ngành, nâng cao tính chủ động và kỹ năng của nhà báo.

Tám là, cần sớm hình thành nền tảng báo chí số quốc gia. Trong đó, tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng báo chí số quốc gia trên cơ sở phát huy mô hình Tòa soạn hội tụ, chia sẻ và triển khai các dịch vụ trên môi trường mạng cho phép các cơ quan báo chí cùng tham gia, giao dịch, cung cấp dịch vụ theo hướng đơn giản, thuận tiện, theo yêu cầu của các cơ quan báo chí, từ đó hình thành hệ sinh thái nền tảng số cho hệ thống các cơ quan báo chí Việt Nam. Thông qua nền tảng số quốc gia, cho phép kết nối các cơ quan báo chí để có thể phát triển và chia sẻ dữ liệu rộng khắp trên cơ sở tận dụng nguồn lực, dữ liệu của các cơ quan báo chí.

Chín là, thực hiện hiệu quả hợp tác Quốc tế trong lĩnh vực báo chí, truyền thông. Các cơ quan báo chí truyền thông cần tăng cường hợp tác với các cơ quan báo chí trong và ngoài nước nhằm hướng tới việc chia sẻ tri thức, trao đổi kinh nghiệm và giao lưu để phát triển hoạt động báo chí phù hợp với tôn chỉ, mục đích, nhân văn, hiện đại vừa tiếp cận với cái mới vừa đảm

bảo an toàn, an ninh và chủ quyền Quốc gia.

Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư mở ra một thời đại mới cho các ngành công nghiệp, trong đó có ngành công nghiệp báo chí, truyền thông, thời đại của kết nối internet vạn vật và trí thông minh nhân tạo. Bên cạnh đó, sự thay đổi nhanh chóng của kỹ thuật và công nghệ, đặc biệt là sự ảnh hưởng của chuyển đổi số, cách làm báo đã hoàn toàn thay đổi so với môi trường truyền thống. Theo đó, chuyển đổi số nhằm xây dựng báo chí phát triển theo hướng đa nền tảng, đa phương tiện, đa dịch vụ, đóng vai trò trụ cột trong định hướng thông tin, định hướng dư luận xã hội. Phát triển sản phẩm báo chí số, thay đổi cách thức sản xuất nội dung số, truyền thông số, nâng cao chất lượng trải nghiệm của độc giả. Chuyển đổi số đã mang lại xu thế của sự hội tụ về công nghệ, xuất bản theo yêu cầu của người dùng và các nền tảng báo chí mới đã ra đời nhằm đáp ứng các yêu cầu đó. Báo chí, truyền thông Việt Nam đang dần chuyển dịch để bước sang một kỷ nguyên mới - kỷ nguyên báo chí số.

“Xây dựng nền báo chí, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại” và “Rà soát quy hoạch ngành xuất bản, in và phát hành theo hướng tinh gọn, chất lượng, hiện đại hóa”

(Văn kiện Đại hội XIII của Đảng)

(Nguồn: Ban Tuyên giáo TƯ)

VÀI Ý KIẾN VỀ GIÁO DỤC ÂM NHẠC TRONG TRƯỜNG PHỔ THÔNG

□ NGUYỄN NGỌC LƯƠNG - Phó Ban Văn hóa Xã hội HĐND tỉnh



Ông Lê Hải Đăng - Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước phát biểu tại Hội thảo.

Giáo dục Âm nhạc trong trường Phổ thông trang bị những kiến thức cốt lõi, kỹ năng cơ bản về các lĩnh vực Âm nhạc, tập trung hình thành, phát triển năng lực thẩm mỹ và phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu nghệ thuật cho học sinh; Giáo dục thái độ tôn trọng, khả năng kế thừa và phát huy những giá trị Văn hoá, Nghệ thuật truyền thống của dân tộc trong quá trình hội nhập và giao lưu với thế giới, đáp ứng mục tiêu giáo dục hài hoà về Đức, Trí, Thể, Mỹ cho học sinh.

Chương trình Giáo dục Âm nhạc trong trường Phổ thông được chia làm hai giai đoạn: Giai đoạn giáo dục cơ bản là nội dung giáo dục bắt buộc từ lớp 1 đến lớp 9, bao gồm những kiến thức và kỹ năng cơ bản về hát, nhạc cụ, nghe nhạc, đọc nhạc, lý thuyết Âm nhạc, thưởng thức Âm nhạc; Giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp là môn học được lựa chọn theo nguyện vọng và định hướng nghề nghiệp của học sinh. Nội dung môn học bao gồm kiến thức và kỹ năng mở rộng, nâng cao.

Ở góc độ người học thì căn cứ vào năng lực, sở trường của từng em mà nhà trường sẽ triển khai và tổ chức dạy và học cho phù hợp đặc biệt là ở giai đoạn định hướng nghề nghiệp. Thực tế hiện nay Chương trình Giáo dục Phổ thông cũng đã có sự phân hóa trong việc tổ chức triển khai dạy các môn học theo từng tổ hợp như: Tự nhiên, Xã hội và Nghệ thuật. Đã triển khai phân luồng học sinh từ lớp 10 để các em có sự chọn lựa tiếp tục học để vào các trường Đại học hay vừa học văn hóa vừa học nghề. Điều đó cho thấy định hướng nghề nghiệp đã có sự đa dạng để các em lựa chọn dựa trên năng lực và sở trường của mình. Tuy nhiên trên thực tế việc lựa chọn định hướng nghề nghiệp theo các ngành Nghệ thuật trong đó có các ngành nghề về Âm nhạc của học sinh hiện nay rất thấp.

Trên địa bàn tỉnh Bình Phước môn Giáo dục Âm nhạc đã được triển khai thực hiện trong nhiều năm qua tuy nhiên hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn như việc thiếu giáo viên của môn Âm nhạc, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học còn thiếu, theo báo cáo của Sở Giáo dục và Đào tạo về phòng học dạy môn Âm nhạc ở cấp Tiểu học trên địa bàn toàn tỉnh cần đến 164 phòng học nhưng hiện chỉ đáp ứng được 61 phòng. Với thời lượng mỗi cấp học

học sinh sẽ học 70 tiết trong một năm học tương đương thời lượng 2 tiết trên một tuần thì cơ bản học sinh chỉ được học về lý thuyết. Giáo dục Âm nhạc không như những môn học khác là chỉ dạy thuần túy về lý thuyết, giáo dục Âm nhạc cần thời gian để thực hành và để thành công đòi hỏi người học phải đam mê và khổ luyện. Ngoài ra, các hoạt động hỗ trợ ngoài nhà trường liên quan đến hoạt động Âm nhạc nhằm tạo điều kiện về môi trường để các em học sinh tập luyện, phát triển đam mê và lựa chọn môn Âm nhạc trong việc định hướng nghề nghiệp cũng không được tổ chức thường xuyên.

Trong khi đó nguồn nhân lực trong lĩnh vực Âm nhạc trên địa bàn tỉnh rất thiếu. Điển hình như Đoàn ca Múa nhạc Dân tộc tỉnh đã được thành lập gần 20 năm nhưng mục tiêu về việc xây dựng một Đoàn ca Múa nhạc mang tính Dân tộc của địa phương vẫn chưa thực hiện được, trong đó điều khó khăn nhất là việc tuyển dụng đội ngũ nhạc sỹ, ca sỹ, diễn viên được đào tạo chuyên ngành Âm nhạc đặc biệt là Âm nhạc Dân tộc. Là một tỉnh có 41 thành phần dân tộc cùng sinh sống nhưng công tác bảo tồn Âm nhạc truyền thống của các dân tộc trên địa bàn gặp nhiều khó khăn do những nghệ nhân là người biết chế tác và sử dụng nhạc cụ của các dân

tộc ngày càng ít đi. Nhiều bài Dân ca, nhiều bộ công chiêng, nhiều nhạc cụ của các dân tộc bị thất truyền. Nguyên nhân không phải là công chiêng, nhạc cụ bị bán ra khỏi các buôn làng mà ngay trong chính các buôn làng cũng không còn nhiều người biết sử dụng các nhạc cụ này làm cho không gian văn hóa của Âm nhạc Dân tộc không còn tồn tại. Tuy nhiên, trên địa bàn tỉnh cũng có những mô hình hoạt động Âm nhạc rất hiệu quả ở lứa tuổi học sinh, điển hình là Ban nhạc Dân tộc ngũ âm của các em học sinh người Khmer tại Chùa sóc Lớn huyện Lộc Ninh. Ban nhạc này được duy trì lập luyện và biểu diễn thường xuyên tại Chùa, đặc biệt đã được mời tham gia biểu diễn tại các chương trình lớn của huyện, của tỉnh và các tỉnh thành trong cả nước.

Đã có nhiều văn bản của Đảng và Nhà nước về việc xây dựng một nền Văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc trong đó công tác bảo tồn Văn hóa truyền thống của các dân tộc và xây dựng một nền công nghiệp Văn hóa Việt Nam để quảng bá hình ảnh đất nước là mục tiêu được chú trọng. Nhưng do thiếu nguồn nhân lực nên việc thực hiện các mục tiêu trên gặp nhiều khó khăn mặc dù nhà nước đã có sự đầu tư rất lớn cho lĩnh vực Văn hóa.

Từ thực trạng nêu trên xin đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học các môn Âm nhạc trong trường Phổ thông nhằm chọn lọc, bồi dưỡng, định hướng nghề nghiệp, xây dựng nguồn nhân lực trong lĩnh vực Nghệ thuật cho tỉnh trong những năm tới như sau:

Thứ nhất: Cần có sự phối hợp và thống nhất của Ngành Giáo dục Đào tạo, Ngành Văn hóa và Tổ chức Đoàn thanh niên từ tỉnh đến cơ sở. Trong sự phối hợp này ngành Giáo dục và Đào tạo thông qua công tác dạy và học phát hiện những học sinh có năng khiếu, năng lực và sở trường trong môn Âm nhạc, kết hợp giữa nhà trường và gia đình để động viên, khuyến khích và đầu tư để các em phát huy sở trường và niềm đam mê của mình. Trước tình trạng thiếu cơ sở vật chất của ngành Giáo dục và Đào tạo trong dạy môn Âm nhạc ngành Văn hóa cần chủ động khai thác và sử dụng các Trung tâm Văn hóa từ tỉnh đến huyện, các Trung tâm Văn hóa học tập cộng đồng, các Nhà Văn hóa để tăng cường dạy môn âm nhạc ngoài thời gian các em học ở trường. Thông qua các Hội thi, Hội diễn của ngành phát hiện, bồi dưỡng và khen thưởng để động viên các em học sinh có năng khiếu, năng lực và sở trường trong lĩnh vực Âm nhạc nuôi dưỡng niềm đam mê và phấn

đầu rèn luyện để trở thành những hạt nhân nòng cốt được đào tạo bài bản để hoạt động trong lĩnh vực Âm nhạc. Đoàn Thanh niên cần tổ chức các Hội thi, Hội diễn để tạo sân chơi và môi trường rèn luyện Âm nhạc cho các em học sinh.

Thứ hai: Cần có sự thống kê các em học sinh có năng khiếu, tố chất về Âm nhạc để hỗ trợ, bồi dưỡng và đầu tư. Giáo dục Âm nhạc là một quá trình giáo dục lâu dài dựa trên năng khiếu, niềm đam mê và khả năng rèn luyện của các em. Trong số hàng trăm ngàn học sinh của tỉnh việc phát hiện vài ngàn em trong cấp Tiểu học để rồi có vài trăm em Tốt nghiệp lớp 12 chọn vào các trường Âm nhạc, Nghệ thuật và vài chục em Tốt nghiệp Đại học, Cao đẳng làm nòng cốt cho các Đoàn Nghệ thuật, các Trung tâm Văn hóa từ tỉnh đến huyện và công tác bảo tồn Âm nhạc truyền thống của các dân tộc là rất cần thiết.

Thứ ba: Trong chương trình cử tuyển của tỉnh ngoài các lĩnh vực Giáo dục, Y tế, Luật, Kinh tế... cần chú trọng cử tuyển các em có năng khiếu Âm nhạc vào học trong các trường nghệ thuật. Có sự đầu tư của Nhà nước sẽ tạo điều kiện để các em học sinh đặc biệt là học sinh đồng bào các dân tộc thiểu số có năng khiếu Âm nhạc được học các môn theo sở trường của

minh và ràng buộc để các em gắn bó với địa phương sau khi ra trường.

Thứ tư: Về nguồn nhân lực là đội ngũ giáo viên giảng dạy môn Âm nhạc trong các trường hiện nay cần tuyển dụng và bổ sung kịp thời. Tập hợp các giáo viên có chuyên môn cao tổ chức nghiên cứu các loại hình Âm nhạc địa phương, biên soạn các chương trình giảng dạy phù hợp, mở rộng hình thức dạy và học không chỉ 2 tiết một tuần theo chương trình trong trường mà cần tổ chức các Hội thi, Hội diễn về Âm nhạc giữa các trường, các huyện thị xã, thành phố để tạo môi trường học tập, thi đua và rèn luyện cho các em học sinh. Đồng thời nâng cao vai trò của môn học Âm nhạc nói riêng và các môn nghệ thuật nói chung với các môn học khác trong nhà trường.

Giáo dục Âm nhạc trong trường Phổ thông là cơ sở để xây dựng nguồn nhân lực Âm nhạc cho địa phương trong tương lai. Xây dựng nguồn nhân lực là một việc khó khăn và lâu dài đặc biệt là nguồn nhân lực trong lĩnh vực Âm nhạc. Bởi năng khiếu nghệ thuật của mỗi người cần phải được phát hiện và bồi dưỡng ngay từ khi còn là học sinh Phổ thông. Vì vậy, nâng cao chất lượng đào tạo môn Âm nhạc trong trường Phổ thông là một việc rất cần thiết trong tình hình hiện nay ■

HỆ GIÁ TRỊ CON NGƯỜI BÌNH PHƯỚC - ĐÔI ĐIỀU SUY NGHĨ

□ LÊ NGUYỄN THỊ NGỌC LAN - Phó Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh

Thời gian gần đây, Đảng và Nhà nước rất quan tâm đến việc xây dựng hệ giá trị Quốc gia, Hệ giá trị Văn hoá và Hệ giá trị con người Việt Nam, con người Bình Phước cũng nằm trong Hệ giá trị chung tồn tại trong mình những nội tại và ảnh hưởng ít nhiều trước những biến đổi của xã hội, song song đó cũng mang bên mình những nét riêng có của con người Bình Phước mà chúng ta cùng quan tâm, giữ gìn và phát huy.

Hệ giá trị con người Bình Phước, hệ tư tưởng, thói quen, văn hoá, con người, lối sống, truyền thống, đạo đức.

1. Quan điểm chung về Hệ giá trị con người

Cho đến nay vẫn chưa có một khái niệm cụ thể về Hệ giá trị con người, hay Hệ giá trị con người Việt Nam được cấu thành bởi những tố chất nào, cho nên trong Văn Kiện Đại hội XIII yêu cầu: “Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng Hệ giá trị Quốc gia, Hệ giá trị Văn hoá và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển Hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới”.

Theo GS.TS. Đinh Xuân Dũng:

“Hệ giá trị con người Việt Nam: Nhân mạnh và xác định những phẩm chất, đặc tính bao trùm và căn cốt tạo nên bản sắc và sức mạnh nội sinh của con người Việt Nam”⁽¹⁾.

Theo PGS.TSKH.Lương Đình Hải: “Hệ giá trị con người là những yếu tố tích cực, những phẩm chất đặc tính, tính cách người, các nội dung, yêu cầu trong các quan hệ xã hội, thể hiện thực chất những quan hệ người (với tự nhiên, với người khác với cộng đồng, với xã hội) được hình thành và trao quyền trong quá trình sinh tồn, phát triển có ý nghĩa tích cực, tốt đẹp, hữu ích, thúc đẩy sự phát triển con người và xã hội. Hệ giá trị con người là sản phẩm quá trình nhận thức của chủ thể người khác nhau. Không có sự nhận thức và đánh giá của các chủ thể người thì các quan hệ người vẫn tồn tại mà không hề có ý nghĩa, vai trò, nghĩa là không có giá trị với con người. Nhận thức và hoạt động thực tiễn của con người càng phát triển thì Hệ giá trị con người càng khai mở, nội dung càng nhiều thêm, phong phú thêm, đa dạng hơn... Hệ giá trị dù có biến đổi thường xuyên, liên tục, nhưng cũng có độ trễ so với những biến đổi của các điều kiện, hoàn cảnh lịch sử cụ thể, có tính



UVBTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Tuyết Minh nhận lễ hoa chúc mừng hội nghị của UVTW Đảng, Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch Nguyễn Văn Hùng. Ảnh: PV

ổn định tương đối, có sự bền vững, bất biến, “trường tồn” ở những mức độ và phạm vi nhất định. Hệ giá trị con người được lưu giữ, truyền bá từ thế hệ này qua thế hệ khác, trở thành tài sản, hành trang của các thế hệ mang suốt cuộc đời. Nó trở thành thước đo suy nghĩ, hành vi, hoạt động của mỗi con người, cộng đồng xã hội, của từng thời kỳ lịch sử cụ thể, là “khuôn mẫu”, “chuẩn mực” để mỗi người và cả cộng đồng định hướng cho các suy tư, hành vi và hoạt động của mình”⁽²⁾.

Xuất phát từ yếu tố tự nhiên về địa lý, khí hậu, tôn giáo, lịch sử đã tạo nên những Hệ giá trị của con người Bình Phước.

Cái chung trong Hệ giá trị con người Việt Nam: Trong Nghị quyết Hội nghị TW lần 5 khóa VIII (1998) nêu rõ Hệ giá trị con người Việt Nam

có 5 đặc tính sau:

“Có tinh thần yêu nước tự cường dân tộc, phấn đấu vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có ý chí vươn lên đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu, đoàn kết với nhân dân thế giới trong sự nghiệp đấu tranh vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Có ý thức tập thể, đoàn kết, phấn đấu vì lợi ích chung

Có lối sống lành mạnh, nếp sống văn minh, cần kiệm, nhân nghĩa, trung thực, tôn trọng kỷ cương phép nước, quy ước của cộng đồng; có ý thức bảo vệ cải thiện môi trường sinh thái.

Lao động chăm chỉ với lương tâm nghề nghiệp, có kỹ thuật, sáng tạo, năng suất cao vì lợi ích của bản thân, gia đình, tập thể xã hội.

Thường xuyên học tập, nâng cao hiểu biết, trình độ chuyên môn, trình độ thẩm mỹ và thể lực”⁽³⁾.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta”⁽⁴⁾. Đây chính là Hệ giá trị trọng yếu của con người Việt Nam từ ngàn đời nay đã được Bác tổng kết. Bên cạnh đó Hệ giá trị con người Việt Nam còn nhiều giá trị khác nữa như: **“nghĩa tình, nhân ái, khoan dung, độ lượng, anh dũng, hiếu thảo, cần cù, lạc quan, trọng đạo lý,...”**.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã tổng quát giá trị con người Việt Nam tại Hội nghị Văn hoá toàn quốc ngày 24-11-2021 như sau: **“Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo”**.

Như vậy, có thể hiểu: Hệ giá trị con người tức là những phẩm chất tốt đẹp mang tính “chuẩn mực, khuôn thước” trong cách thức ứng xử, quy chuẩn chung cho cộng đồng, xã hội hay một quốc gia, một dân tộc.

2. Tiếp cận Hệ giá trị con người Bình Phước

Bên cạnh, cái chung của Hệ giá trị con người Việt Nam, Bình Phước cũng mang những nét riêng có trong Hệ giá trị con người Bình Phước. Bởi Bình Phước có khoảng 41 dân tộc anh em, người dân Bình Phước có quê quán từ khắp mọi miền đất nước từ

Bắc chí Nam nên Hệ giá trị con người Bình Phước cũng đan xen sắc màu, vừa giữ những nét chung, lại có những nét chấm phá riêng của từng dân tộc, vùng miền vừa lại có sự đan xen, pha trộn lẫn nhau, tạo nên những giá trị sắc màu rực rỡ cho Bình Phước.

Địa chí Bình Phước đã ghi văn hoá Bình Phước: Âm thực, Văn học, Nghệ thuật,... đều có sự giao thoa, pha trộn hài hoà giữa các dân tộc, vùng miền. Cho nên dù là âm thực thì vẫn có sự hoà quyện với cộng đồng chung nhưng mỗi gia đình vẫn giữ những bản sắc riêng có, ví dụ: *“Người miền Bắc thì thích ăn nước chấm mặn nguyên chất, người miền Trung thì nước chấm mặn có ớt và người miền Nam thì nước chấm phải pha gia vị”*, phong tục tập quán cũng đơn giản bớt các thủ tục, không còn cầu kỳ như nguyên bản,... Từ những nét đặc trưng Bình Phước hội tụ và gìn giữ những hệ giá trị riêng có của mình.

⁽¹⁾. GS.TS Đinh Xuân Dũng: *“Tính cấp thiết và những yêu cầu xây dựng Hệ giá trị Quốc gia, Hệ giá trị Văn hoá, Hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới”*.

⁽²⁾. PGS.TSKH. Lương Đình Hải: *“Xây dựng Hệ giá trị con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay”*.

⁽³⁾. Nghị quyết Hội nghị Ban chấp hành trung ương lần thứ 5 khoá VIII, ngày 16/7/1998 Về xây dựng và phát triển nền Văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

⁽⁴⁾. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t.7, tr.38.

SỰ THẬT THỦ ĐOẠN TUYÊN TRUYỀN “NGÀY MẤT ĐẤT - 4/6” CỦA CÁC HỘI NHÓM KHMER KROM?

□ PHAN KHANG - *Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Phước*

Đến hẹn lại lên, thời gian qua các tổ chức Hội nhóm Khmer krom (đứng đầu là Liên đoàn Khmer Campuchia krom thế giới - KKF) tích cực tuyên truyền cho cái gọi là “ngày mất đất Khmer krom - ngày 4-6” tên gọi mà chúng nói đến là vùng đất Nam bộ được thực dân Pháp trao trả cho Việt Nam năm 1949 (bằng Bộ luật số 49 - 733, ngày 4-6-1949).

Dựa trên căn cứ Bộ luật số 49 - 733, ngày 4-6-1949 do Tổng thống Pháp Vincent Auriol ký với chính quyền Bảo Đại, trao trả 6 tỉnh Nam kỳ cho Việt Nam, các thế lực phản động cho rằng Pháp đã cắt vùng đất Nam bộ (mà chúng gọi là vùng đất Khmer krom) của Campuchia cho Việt Nam làm cho mất đất Campuchia, người dân Khmer bị mất quyền làm chủ, bị Việt Nam đàn áp, nô dịch.

Hàng năm, cứ đến ngày 4-6 các Hội nhóm Khmer krom đứng chân tại Campuchia như: Cộng đồng Khmer Campuchia krom, Hội Khmer Campuchia krom vì Nhân quyền và Phát triển, Hội Ái Hữu, Hội Thanh niên Khmer krom... kêu gọi, hô hào người dân Khmer gốc Việt Nam đang sinh sống tại Campuchia tổ chức biểu tình, tổ chức “*Lễ kỷ niệm ngày mất đất*”,

tuyên truyền hình ảnh tài liệu sai sự thật về vùng đất Nam bộ trên các trang mạng xã hội như Zalo, Facebook... kêu gọi Chính phủ Pháp xem xét lại Bộ luật số 49 - 733, ngày 4-6-1949; gửi thỉnh nguyện thư đến Chính phủ các nước, tổ chức Quốc tế nhờ can thiệp, yêu cầu Nhà nước Việt Nam trả lại vùng đất Nam bộ cho người Khmer, cho đất nước Campuchia.

Mỗi khi đến ngày 4-6 hàng năm, hàng loạt các bài viết tuyên truyền, xuyên tạc được số đối tượng chống đối trong dân tộc Khmer chia sẻ, đăng tải trên các trang mạng xã hội... đã làm cho một bộ phận người dân ít học, thiếu kiến thức tin, nghe theo luận điệu tuyên truyền cho rằng Việt Nam chiếm đất Campuchia, người Khmer mới chính là người chủ thật sự của vùng đất Tây Nam bộ.

Vậy thực tiễn lịch sử như thế nào, căn cứ pháp lý nào để phản bác lại luận điệu tuyên truyền trên. Có thể thấy, lịch sử vùng đất Nam bộ đã trải qua nhiều biến cố lịch sử, nhiều lớp người đã đến góp công khai phá trong đó có dân tộc Kinh, Hoa, Khmer, Chăm... đoàn kết khai hoang lập làng, chống giặc ngoại xâm, các dân tộc sống đan xen, đoàn kết cùng phát triển. Chỉ một



Logo Avatar không đúng sự thật được các đối tượng tuyên truyền kỷ niệm 72 năm Ngày mất đất (4/6/1949 - 4/6/2021). Ảnh: TL

bộ phận những kẻ mang tư tưởng hận thù dân tộc, tiềm ẩn tư tưởng cực đoan, làm tay sai cho các thế lực phản động thực hiện âm mưu “Diễn biến hòa bình” theo sự chỉ đạo của Phương Tây mới đi ngược lại lợi ích quốc gia - dân tộc.

Đầu thế kỷ thứ XVII và có lẽ khoảng từ cuối thế kỷ thứ XV đầu thế kỷ thứ XVI đã có lưu dân người Việt từ vùng Thuận - Quảng đến khai thác những miền đất hoang vu của vùng đất Phù Nam xưa.

Nhưng phải đến khi chúa Nguyễn Phúc Nguyên (Chúa Sãi) gả Công nữ Nguyễn Phúc Ngọc Vạn về làm Hoàng hậu vua Chân Lạp CHEY CHETTA II thì với vai trò to lớn của mình được đức vua sủng ái, bà đã tác động, tạo điều kiện để cho dân Đại Việt đến vùng Phù Nam cũ làm ăn. Nhờ cuộc

hôn nhân giữa Công nữ Ngọc Vạn và vua CHEY CHETTA II giúp Chân Lạp có chỗ dựa chống lại Siemla và giúp chúa Nguyễn mở rộng bờ cõi Nam bộ. Lúc này, lưu dân người Việt chính thức vào khai hoang tại Mũi Suy (Bà Rịa) và Bàn Lân (Đồng Nai), sau đó là Bến Nghé, Gia Định.

Phong trào “Phản Thanh, phục Minh”: Năm 1679 Có 2 nhóm người Hoa 50 chiến thuyền, 3000 người xin Chúa Nguyễn Phúc Chu (1679 - 1738) cho định cư ở đàng trong, được Chúa cho vào khai khẩn ở Nam bộ.

+ Nhóm Trần Thượng Xuyên - theo cửa biển Cần Giờ vào định cư ở Biên Hòa (Cù lao Phố).

+ Nhóm thứ hai: Dương Ngạn Địch và Hoàng Tiến vào định cư khai khẩn ở Mỹ Tho (Tiền Giang).

+ Năm 1706, Mạc Cửu Tổng trấn Hà Tiên dâng vùng Hà Tiên, Phú Quốc cho chúa Nguyễn.

Năm 1698, Lễ Thành hầu Nguyễn Hữu Cảnh theo lệnh chúa Nguyễn Phúc Chu vào kinh lý vùng đất này, lập ra đơn vị hành chính, lấy xứ Đồng Nai là huyện Phước Long (nay thăng làm Phủ), dựng Dinh Trấn Biên. Lấy xứ Sài Gòn làm huyện Tân Bình, dựng dinh Phiên Trấn - tức Phủ Gia Định. Như vậy từ Thế kỷ XVII, chúa Nguyễn đã xác lập chủ quyền ở vùng trung tâm Nam bộ ở vùng đất mà trên thực tế Chân Lạp chưa bao giờ thực thi một cách đầy đủ chủ quyền của mình.

Năm 1740, vua Chân Lạp là Nặc Nguyên (SATHA II) bị người trong Hoàng gia cầu viện quân Xiêm chiếm Kinh đô chạy sang Hà Tiên ẩn náu, được chúa Nguyễn Phúc Khoát cử mang nên dâng 2 phủ Tâm Bồn và Lôi Lạp cho chúa Nguyễn (năm 1756) nay là Kiên Giang, Cà Mau.

Năm 1757, vua Chân Lạp Nặc Ông Tôn lên ngôi cắt đất 5 phủ Hương Úc, Cần Bột, Chăm Sum, Sài Mạt, Linh Quỳnh cho chúa Nguyễn để tạ ơn đã có công giúp triều đình Chân Lạp. Như vậy, từ năm 1757 chủ quyền lãnh thổ trên vùng đất Nam bộ đã được hình thành, chính Chân Lạp đã từ bỏ cái mà trên thực tế họ không quản lý được và chính họ cũng không đòi hỏi về điều này.

Sau khi thuộc chủ quyền toàn bộ vùng đất mới, chúa Nguyễn đã chia thành 4 Dinh: Dinh Trấn Biên (Biên Hòa, Đồng Nai); Dinh Phiên Trấn (Gia Định); Dinh Long Hồ (Vĩnh Long) và Dinh Hà Tiên.

Năm 1802, sau khi đánh bại nhà Tây Sơn, Nguyễn Ánh lên ngôi vua lấy hiệu là Gia Long quản lý toàn bộ lãnh thổ và đổi tên là Việt Nam. Năm 1836, vua Minh Mạng cho lập số địa bộ lục tỉnh Nam Kỳ.

Năm 1858, tàu chiến Pháp nổ súng tấn công Đà Nẵng, sau đó tấn công Nam bộ.

Khi Thực dân Pháp tấn công Nam bộ rồi sau đó lần lượt chiếm 6 tỉnh

Nam Kỳ là các sự kiện thể hiện rõ sự xâm hại đến chủ quyền lãnh thổ trên vùng đất Nam bộ. Nhưng quân đội, Chính phủ Campuchia và người dân Khmer không có bất cứ một phản ứng gì. Trái lại, triều đình nhà Nguyễn đã điều động quân đội tiến hành kháng Pháp và khi kháng chiến thất bại, đại diện của Triều đình nhà Nguyễn là Phan Thanh Giản và đại diện của Pháp là Đô đốc Bô-Na (Bonard) đã ký Hiệp ước nhường quyền cai quản 3 tỉnh miền Đông Nam bộ cho Pháp (năm 1862). Tiếp đó, năm 1867, Pháp lại đánh chiếm 3 tỉnh miền Tây Nam bộ triều đình nhà Nguyễn ký tiếp Hiệp ước (năm 1874) nhường toàn bộ Nam Kỳ cho Pháp cai quản. Đây là những chứng cứ và cơ sở pháp lý quan trọng khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với vùng đất này.

Sau khi lập ra Liên bang Đông Dương, trên cơ sở nghiên cứu lịch sử thực thi chủ quyền trên vùng đất Nam bộ, Pháp đã tiến hành hoạch định biên giới giữa Nam bộ và Campuchia theo luật của nước Pháp. Việc khảo sát, đo đạc trên thực địa được tiến hành bởi các chuyên gia Pháp và Campuchia. Năm 1889 giữa Pháp và Campuchia đã ký một loạt các văn bản pháp lý về hoạch định, phân giới cắm mốc biên giới giữa Nam bộ và Campuchia. Tất cả các văn bản pháp lý này đều khẳng định vùng đất Nam bộ hoàn toàn thuộc về Việt Nam.

Trước những thắng lợi liên tiếp của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Pháp, ngày 4 tháng 6 năm 1949 Tổng thống Pháp Vincent Auriol ký Bộ luật số 49 - 733 trao trả lại Nam Kỳ cho chính quyền Bảo Đại. Trong Bộ luật còn có chữ ký của Thủ tướng và Bộ trưởng Bộ thuộc địa Pháp. Vậy là đến năm 1949, vùng đất Nam bộ vốn từng bị Triều Nguyễn “bán” cho Pháp, đã được trả lại bằng một văn bản có giá trị pháp lý. Chính phủ Pháp còn khẳng định những cơ sở lịch sử và luật pháp của văn bản này với Vương quốc Campuchia. Từ đó về sau, chủ quyền Việt Nam trên vùng đất Nam bộ liên tục được tất cả các Hiệp định có giá trị pháp lý Quốc tế như Hiệp định Genève (1954), Hiệp định Paris (1973) công nhận.

Trong một bức thư, trả lời cho Quốc vương Sihanouk, giải thích những thắc mắc của Campuchia về quyết định này (Bộ luật số 49 - 733), ngày 8 tháng 6 năm 1949 Chính phủ Pháp đã có thư chính thức gửi Quốc vương Sihanouk, trong đó có đoạn nói rõ: “Về pháp lý và lịch sử không cho phép Chính phủ Pháp từ chối các cuộc đàm phán song phương với Campuchia để sửa lại các đường biên giới của Nam Kỳ” vì “Nam Kỳ đã được An Nam nhượng cho Pháp theo các Hiệp ước năm 1862 và 1874... chính từ Triều đình Huế mà Pháp nhận được toàn bộ miền Nam Việt Nam... về pháp lý, Pháp có đủ cơ sở để thỏa thuận với Hoàng đế Bảo

Đại việc sửa đổi quy chế chính trị của Nam Kỳ”. Trong bức thư đó Chính phủ Pháp còn khẳng định: “thực tế lịch sử ngược lại với luận thuyết cho rằng miền Tây Nam Kỳ vẫn còn phụ thuộc Triều đình Khmer lúc Pháp tới” và “Hà Tiên đã được đặt dưới quyền tôn chủ của Hoàng đế An Nam từ năm 1715 và kênh nối Hà Tiên với Châu Đốc được đào theo lệnh của các quan An Nam từ nửa thế kỷ trước khi chúng tôi đến”. Với bức thư nêu trên, Pháp không chỉ thừa nhận một thực tế lịch sử chứng tỏ người chủ thực sự của vùng đất Nam bộ là Nhà nước Việt Nam, mà còn nêu lại một lần nữa cơ sở pháp lý khẳng định vùng đất Nam bộ là thuộc chủ quyền của Việt Nam từ trước khi Pháp đặt chân đến Nam Kỳ.

Với những luận cứ trên, có thể thấy việc các đối tượng sử dụng cụm từ “ngày mất đất - 4/6” yêu cầu Việt Nam trả lại vùng đất Nam bộ cho Campuchia là hoàn toàn không có căn cứ. Trên mảnh đất Nam bộ, các dân tộc Kinh, Hoa, Khmer, Chăm... đã cùng nhau khai phá, lao động sản xuất, đoàn kết chống giặc ngoại xâm, chỉ một bộ phận những phần tử cực đoan, tư tưởng dân tộc hẹp hòi, kỳ thị dân tộc... bị lợi ích vật chất, tư tưởng hướng ngoại mới đi ngược lại lợi ích quốc gia - dân tộc, luôn tìm cách gây chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc, phục vụ cho ý đồ “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch chống phá đất nước ■

Mẹ Và Miền Cổ Tích

□ THU HẰNG

Giao mùa, ánh nắng chói chang của mùa Hạ khép lại nhường chỗ cho màu vàng hoe, bầu trời xanh thẳm, bao la. Những dải mây mỏng như chiếc khăn voan vắt ngang bầu trời. Gió Thu mát rượi, nhẹ nhàng thổi mang theo hương lúa nếp, hương cốm mới của cánh đồng quê sau mùa gặt. Trăng Thu sáng vằng vặc. Hoa cúc thêm vàng, cây hồng xiêm thêm chín mọng, quả bưởi căng tròn. Lá vàng xào xạc bên khung cửa sổ, giàn trầu như xanh mướt hơn, đầu Hè vài quả cam cười chum chim trên cây. Má của các cô gái quê em lại thêm ửng hồng vì mùa Thu vội đến. Tiết trời đã dần chuyển sang Thu, sắc vàng mềm mại của ánh nắng quyện vào cơn gió thoảng bay bên góc nhà nhỏ. Đâu đây, thoảng mùi hương của món khoai xéo bốc lên bên nhà hàng xóm như gửi gắm cả bầu trời kỷ ức... gọi cho tôi nhớ đến mẹ và những món ăn mẹ làm của ngày xưa yêu dấu.

Hít hà một hơi thật sâu để cảm nhận hương vị của mùi khoai vừa chín tới và hồi tưởng kỷ niệm về người mẹ

dấu yêu của mình, có rất nhiều kỷ ức không bao giờ quên, đặc biệt, hình ảnh mẹ người phụ nữ đáng yêu, đẹp nhất, lắng sâu trong tâm trí tôi. Mẹ tôi không sắc nước hương trời, không sang trọng nhưng mẹ có nét đẹp mặn mà của người phụ nữ nông thôn, hiền lành chất phác, thông minh, mẫu mực, đảm đang, chịu thương, chịu khó, vun vén chăm lo cho gia đình; Dành hết tâm sức nuôi dạy con thành người. Không biết từ bao giờ, nhưng lúc tôi năm tuổi đã nhớ và biết những món ăn mẹ nấu, chu đáo, khéo léo, ngon, đậm đà vị quê. Với cảm nhận của đứa trẻ hồi đó thì tôi chỉ nghĩ đến những món ăn thân thuộc nhất là món khoai xéo của mẹ.

Thuở ấy, cứ mỗi độ vào mùa Thu hoạch khoai lang. Mẹ lựa chọn những củ khoai lang màu trắng, chắc mẩy, không sùng mẹ đem rửa sạch, căn ngày nắng to, thái khoai thành những lát nhỏ như ngón tay, đem phơi khoảng 4 nắng cho khô rồi bỏ vào bịch bóng dày cất vào trong chum.

Đến mùa giáp hạt mẹ đem ra nấu.

Bỏ đậu phộng sống nguyên hạt, hạt đậu đỏ hoặc đậu đen, đậu xanh, nếp, đường. Cách nấu của mẹ là cả một bí quyết, đơn giản nhưng thơm ngon, tròn vị. Đầu tiên luộc đậu phộng và đậu đen cho mềm, đặc biệt luộc mềm chín tới không nhừ quá. Sau đó cho khoai khô vào nồi với tỉ lệ nước và khoai là 2:1, kết hợp cho đường vào, đậy kín nắp đun lửa vừa liu riu trên bếp. Sau đó cho gạo nếp vào nồi dùng đôi đũa xáo từ trên xuống để gạo nếp hút nước và chín dần. Tiếp tục giảm nhỏ lửa cho tới khi nước cạn thì tắt bếp. Tiếp theo là công đoạn xéo khoai, dùng đũa xéo kĩ để món ăn dẻo, thơm, ngon, rồi mẹ nắm từng nắm tròn vào lòng bàn tay của mẹ. Chị em tôi lớn lên trong mùa

khoai sắn ngọt bùi và trong sự tần tảo chất chịu của mẹ.

Món ăn của mẹ từ vụ khoai này đến vụ khoai khác đã bồi đắp “vị nhớ thương”, cho dù thời gian trôi qua nhưng chẳng thể phai mờ ký ức của mỗi thành viên trong gia đình.

Ngày xưa chị em tôi đi học xa, sau mỗi kỳ học, dịp nghỉ Lễ, Tết là rủ các bạn về quê chơi. Một trong nhiều thức quà của mẹ để tiếp khách là “món khoai xéo”. Ngày nay, mặc dù đã ngoài tứ tuần nhưng khi gặp các bạn vẫn nhắc lại: Không quên được món ăn của mẹ. Món ăn mộc mạc ấy thấm đậm tình cảm đậm đà vị quê.

Xưa, nhà ai cũng khó khăn, thiếu thốn, nấu cơm phải đun thêm khoai

để ăn cho no. Đến bây giờ đã được ăn no mặc ấm nhưng hương vị ngày xưa vẫn phảng phất trong tâm trí về món ăn và hình ảnh người mẹ tần tảo chịu thương chịu khó.

Mẹ luôn là người phụ nữ tôi yêu thương, quý trọng nhất. Cảm ơn vì cuộc đời đã cho tôi làm con của mẹ, cảm ơn mẹ vì mẹ là mẹ của con, cảm ơn những vất vả, sớm hôm, tần tảo của mẹ để con được khôn lớn như



Mẹ và món khoai xéo quê hương.

Ảnh: T. Hằng

ngày hôm nay. Mẹ thật là người phụ nữ vĩ đại, phi thường, luôn hết mình cho công việc và gia đình. Nếu ai hỏi tôi về siêu anh hùng, tôi sẽ kể họ nghe về mẹ của tôi mà không phải là một superman hay một anh hùng nào mà báo chí ca ngợi. Mẹ luôn là người tuyệt vời nhất của con.

*“Tàn tảo sớm hôm mẹ nuôi con khôn lớn,
Mang cả tấm thân gầy cha che chở đời con.*

*Ai còn mẹ xin đừng làm mẹ khóc,
Đừng để buồn lên mắt mẹ nghe không...”*

Mọi thứ trên đời này đều có số liệu chính xác trừ tình yêu thương của mẹ, tình mẹ lúc nào cũng đong đầy, bao la như biển Thái Bình, không bao giờ ngừng nghỉ. Sự hy sinh của mẹ chẳng ai có thể diễn tả hết bằng lời, như một nhà thơ đã viết: *“Ngôn ngữ trần gian khờ dại quá - Sao đong đầy hai tiếng: Mẹ ơi”*. Tình mẫu tử không chỉ nuôi đứa trẻ lớn khôn và còn có giúp người phụ nữ trưởng thành hơn, dạy họ biết sống vị tha, vị kỷ, biết dẹp bỏ những yêu thích của mình để dành tất cả cho con, dạy họ sống điềm tĩnh, sống mạnh mẽ để làm gương, làm lá chắn cho suốt cuộc đời đứa con bé bỏng.

Mẹ yêu con nhiều là thế, nhưng đâu phải lúc nào con cũng hiểu lòng mẹ, cũng biết thương mẹ như mẹ thương con.

Bản thân tôi lúc nhỏ cũng có lúc giận dữ mẹ. Nhưng khi khôn lớn hơn một chút, tôi đã hiểu mẹ đã hy sinh cho mình nhiều đến chừng nào. Vì thế, mỗi ngày tôi luôn cố gắng học tập, phụ giúp mẹ thật nhiều. Lớn lên lập gia đình tôi học hỏi đức tính mẹ, tần tảo, hy sinh, chăm lo cho gia đình nhỏ của mình để mẹ yên tâm. Có thể tôi không cho được mẹ sung sướng nhưng tôi chắc chắn có thể cho mẹ hạnh phúc mỗi ngày. Có thể mẹ không cho được tôi điều tốt nhất trên thế giới nhưng mẹ sẽ cho tôi điều tốt nhất mà mẹ có.

Tình mẹ vĩ đại như thế, cho nên tôi hy vọng rằng bất kỳ người mẹ nào cũng sẽ nhận được niềm vui, hạnh phúc và sự yêu thương tương xứng từ những đứa con của họ.

Cũng có lẽ, vị khoai xéo của mẹ cùng tình yêu thương đã cho tôi ký ức tuổi thơ ấm áp “gọi nhớ, gọi thương” để rồi trở thành “Miền cổ tích” trong veo nuôi dưỡng, vun đắp tâm hồn tôi.

Mẹ tôi, năm nào cũng vậy, cứ mỗi độ vào mùa khoai lang lại dành những củ ngon nhất để thái phơi khô để dành, ngóng trông, đón đợi chị, em tôi về nhà bằng tất cả tình yêu thương, cùng những trái cây thơm ngon, càng không thể thiếu “huơng vị khoai xéo” ngọt ngào, dẻo thơm để sẻ chia, gắn bó ■



Nguyễn Hoàng Oanh

Tự Hào Phụ Nữ Việt Nam

*Tự hào phụ nữ chúng ta
Công Dung Ngôn Hạnh bao la tình người
Ví như những đóa hoa tươi
Sáng trong như ngọc rạng ngời năm châu
Xông pha trên mọi tuyến đầu
Xây dựng đất nước đẹp giàu văn minh
Là người giữ lửa gia đình
Đảm Đang Trung Hậu, thông minh dịu dàng
Noi gương truyền thống vẻ vang
Bà Trưng, Bà Triệu sử vàng nêu tên
Sáng tạo duyên dáng dịu hiền
Kế thừa tiếp nối tiến lên không ngừng
Sắt son mẫu mực thủy chung
Góp phần xây dựng thịnh hưng nước nhà
93 năm đã đi qua
Vinh quang ta hát bài ca tháng Mười
Báo công dânng Bác, Bác ơi
Tự hào phụ nữ rạng ngời Việt Nam.*

Lưu Thị Thúy Hiền

Lời Mẹ

*Mẹ kể chuyện xưa vẫn chưa xa
Cơm không no, áo không đủ mặc
Giặc bắn phá xóm làng tang tóc
Vợ biệt chồng, con mồ côi cha.*

*Lòng dân oán hận cao chất ngất
Quyết đứng lên đánh giặc bạo tàn
Mong cuộc sống trở lại bình an
Ngọn cờ cách mạng dẫn đường ta tiến bước.*

*Hoà bình hôm nay chúng ta có được
Là nhờ Đảng, nhờ Bác soi đường
Nhờ tinh thần đại đoàn kết toàn dân
Đất nước ta tự do độc lập.*

*Nay sống trong yên bình hạnh phúc
Nhớ ơn Người, ơn Đảng quang vinh
Ơn bao người chiến sĩ đã hy sinh
Hiến thân mình cho đất nước.*

*Mẹ dặn con sống và làm người tốt
Để đáp đền ân đức của cha ông
Sao cho xứng danh con cháu Tiên Rồng
Chung sức dựng xây nước nhà giàu mạnh.*

Nguyễn Đại Duẩn

Lòng Mẹ

Con về bên mẹ chiều nay
Nắng vàng khép núi gió lay vườn trâu
Mẹ cười móm mém răng nâu
Lơ thơ mái tóc bạc đầu tựa bông
Chông tre dịu mát gió đồng
Bồi hồi nhớ lại tấm lòng nuôi con
Đôi chân lội suối trèo non
Sắn khoai buôn bán nặng đòn gánh cong
Đàn con liú ríu chim non
Tuổi ăn tuổi ngủ vẫn còn thiếu cơm
Thân mẹ tần tảo ruộng vườn
Thức khuya dậy sớm còn hơn đàn gà
Tay cày tay súng thay cha
Cha đi đánh Mỹ phương xa yên lòng
Còn đâu thắt đáy lưng ong
Còn đâu môi thắm má hồng làm duyên
Nuôi con học giỏi ngoan hiền
Mong con khôn lớn mẹ yên tâm lòng
Con đi ngàn dặm núi sông
Trường Sơn thăm thẳm xung phong trận tiền
Con đi đánh giặc triền miên
Khi nào đất nước bình yên con về
Nỗi lòng người mẹ miền quê
Héo mòn chờ đợi tràn trề nhớ thương
Hòa bình trở lại quê hương
Nếp nhà xưa cũ con đường hàng cau
Bao năm xa đũa con yêu
Nay về bên mẹ sớm chiều vấn vương
Ngoài trời lát phát bụi sương
Thơm nồng sắc lược yêu thương mẹ dành.

LỜI MỘT NHÀ VĂN NGƯỜI ANH

Tôi nghĩ phụ nữ thật giỏi khi họ cho rằng họ bình đẳng với đàn ông. Thực ra họ luôn luôn là người vĩ đại hơn. Bất cứ cái gì đưa cho phụ nữ, họ cũng sẽ tạo ra những giá trị cao hơn.

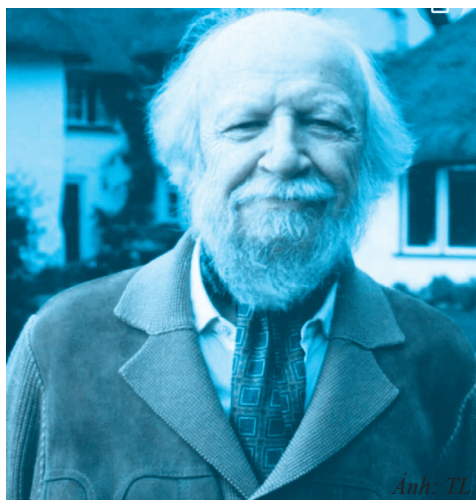
Khi bạn đưa cho họ một căn nhà, họ sẽ tạo ra một tổ ấm.

Nếu bạn đưa cho họ thực phẩm, họ sẽ tạo cho bạn một bữa ăn ngon.

Nếu bạn tặng họ nụ cười, họ sẽ tặng bạn trái tim yêu.

Phụ nữ luôn nhân lên, tạo ra những giá trị lớn hơn bất cứ thứ gì bạn trao cho họ. Nhưng nếu bạn trao cho họ những thứ xấu xa thì hãy coi chừng, bạn sẽ nhận lại những trái đắng.

William Golding.
Literatur Nobelpreis 1983.



Ảnh: TL

Đoàn Thu Hiền

Nhớ Mẹ

Đêm qua thấy mẹ trong mơ
Bàn thần tựa cửa ngóng chờ con xa
Bao năm rồi chốn quê nhà
Mưu sinh phiêu bạt cách xa ngàn trùng
Nhớ quê nhớ mẹ vô cùng
Cả đời tận tảo ruộng đồng vì con
Nuôi con khôn lớn vuông tròn
Nhờ ân đức mẹ chúng con nên người
Hôm nay gần đất xa trời
Con chưa báo hiếu, chưa lời tạ ơn
Công cha vời vợi tựa non
Nghĩa mẹ như nước đại dương đông đầy
Xa mẹ bao tháng năm rày
Lòng con quặn thắt, mong ngày về thăm
Trở trần thức đến năm canh
Vẳng nghe tiếng mẹ xa xăm gọi về.

Thúy Nguyễn

Bếp Nhỏ Mẹ Chờ Cơm

*Con muốn về căn bếp nhỏ ngày xưa
Ngồi bên mẹ những ngày mưa mẹ ạ!
Kho nồi cá vằn xung quanh trấu rạ
Chờ củ khoai mẹ nướng bếp than hồng.*

*Căn bếp nghèo dột nát gió trống không
Mưa cứ phả... sao lòng con ấm lạ
Để chiều nay con thấy mình nhớ quá
Chẳng khỏi bếp nào mà đôi mắt đỏ cay.*

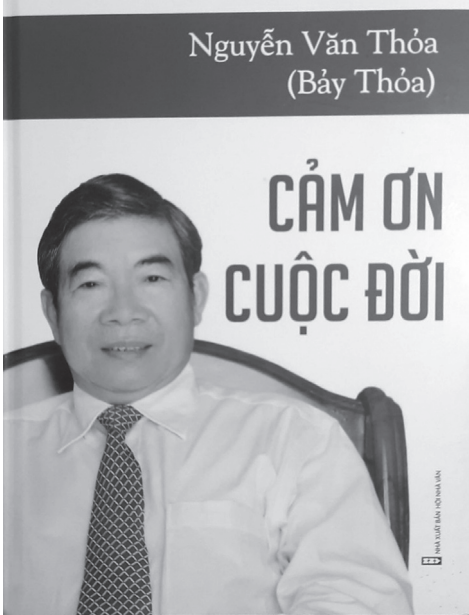
*Bếp xiêu vẹo chống chọi với tháng ngày
Không tám liếp qua gió giông mưa nắng
Từ nơi đó mẹ tiếp con sức mạnh
Trang sách hồng xây ước vọng tương lai.*

*Mùa Đông về vào mỗi buổi sớm mai
Căn bếp ấy thêm cả mùi cơm nguội
Con xuýt xoa hơ bàn tay qua lửa
Rét run người giữa cái lạnh mùa Đông...*

*Rong ruổi xứ người, mẹ có biết không?
Con nhớ lắm những ngày Đông như vậy
Sà lòng mẹ giống như ngày xưa ấy
Mỗi buổi học về... bếp nhỏ... mẹ chờ cơm...*

NGUYỄN VĂN THỎA VỚI NHỮNG TRANG VIẾT “CẢM ƠN CUỘC ĐỜI”

□ TÀI TUỆ



Đã lâu tôi không gặp anh Bảy kể từ khi anh thôi phụ trách Chủ tịch Liên hiệp Các Hội Khoa học Kỹ thuật Bình Phước về nhà vui thú điền viên. Trung tuần tháng 9-2023, gặp anh đến Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh vừa trò chuyện thăm hỏi vừa đảm nhận vai trò “cố vấn” để thực hiện cuốn sách “*Nguyệt Lăng - Văn và Đời*” (nhân dịp chuẩn bị kỷ niệm 10 năm

DẤU ẤN CỦA TRÍ TUỆ VÀ SỰ SẮC SẢO

Với 280 trang và phần phụ lục hình ảnh tổng cộng hơn 300 trang được tổ chức thành 12 chương; mỗi chương là một dấu ấn đáng nhớ của anh Nguyễn Văn Thỏa. Mặc dù với lối viết hồi kí, bằng những câu chuyện tưởng chừng

Ngày mất cố nhà thơ Nguyệt Lăng vào đầu năm 2024, một người nặng nghĩa tình và được anh Bảy phát hiện tài năng, bố trí công việc phát huy tốt vai trò nghiên cứu, sáng tác). Đang lúc trao đổi, anh rút trong ba lô ra cuốn sách “*Cảm ơn cuộc đời*” để tặng anh Lê Văn Quang - Chủ tịch Hội. Theo anh Bảy thì cuốn sách viết một vài mẩu chuyện trong cuộc đời “*Có khi vài dòng xuất hiện lúc đêm khuya khó ngủ; viết lúc viếng mộ song thân, mộ đồng chí, đồng đội đã từng vào sinh ra tử; viết sau tách trà buổi sáng; viết vào những thời điểm bản thân cảm thấy tự hào chiến thắng bệnh tật và tuổi già*”. Anh Bảy (Nguyễn Văn Thỏa) đi theo Cách mạng khi tuổi đời còn rất trẻ (1965), đúng nghĩa vào sinh ra tử; sau này kinh qua nhiều chức vụ quan trọng từ cơ sở đến lãnh đạo tỉnh và các tổ chức Đoàn, Hội của Trung ương nên những câu chuyện anh viết rất giàu sức sống, hấp dẫn cuốn hút người đọc, mặc dù anh vẫn khiêm tốn tự nhận “*Văn chương chữ nghĩa chưa bao giờ là sở trường*”!

rất riêng tư nhưng thấp thoáng hình ảnh sâu đậm gắn với bối cảnh xã hội, tình quê - tình người trong truyền thống lịch sử chiến đấu hào hùng của quân và dân miền Đông “*Gian lao mà anh dũng*” nói chung, tỉnh Bình Phước nói riêng; quá trình xây dựng, phát triển trong sự lan tỏa yêu thương, vượt qua khó khăn,

thách thức của gần 50 năm giải phóng miền Nam. Đất nước, quê hương đôi mới, phồn vinh nhưng anh Bảy vẫn nặng lòng dành thời gian, công sức tổ chức những hoạt động ý nghĩa và thiêng liêng, khôi xướng xây dựng công trình tâm linh “Đền thờ Bà Rá”, mãi mãi nhớ về đồng chí, đồng đội.

Ấn phẩm *“Cảm ơn cuộc đời”* đã giới thiệu vắn tắt: Nguyễn Văn Thỏa sinh ngày 10-5-1946 trong một gia đình có truyền thống về nghệ thuật hát chèo - hát bội. Nguyên quán Thái Bình; sinh quán Long An và trú quán là Phước Long - Bình Phước. Giác ngộ và tham gia Cách mạng từ năm 1965, năm 1969 được điều động công tác tại đội biệt động Bà Rá, đến năm 1970 là Đội phó, năm 1972 là Đội trưởng Đội Biệt động này. Trước đó, thân phụ của anh đã có mặt ở Bình Phước làm công nhân đồn điền cao su từ năm 1936 nhưng mãi đến năm 1957 mới đưa gia đình lên định cư tại đồn điền cao su Thuận Lợi thuộc huyện Đôn Luân. Và chính nơi này được anh Bảy vui mừng giới thiệu bạn bè thân thích là quê hương thứ ba của mình.

Kết thúc sứ mệnh của vai trò người lính biệt động, anh được trải nghiệm và các tổ chức tín nhiệm, tin tưởng giao trọng trách nhiều chức vụ quan trọng như: Bí thư Tỉnh đoàn Sông Bé; Trưởng ban Tuyên giáo tỉnh Sông Bé; Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước; Trưởng ban tìm kiếm hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện hy sinh trên chiến trường Campuchia; Phó chủ tịch Hiệp hội điều

Việt Nam; Thành viên Ủy ban Trung ương Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam... Ở cương vị nào dù khó khăn đến mấy anh vẫn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của “vai trò thủ lĩnh” mang theo tinh thần sáng tạo, quyết liệt và linh hoạt giải quyết tình huống hiệu quả nhất. Xuất phát từ kết quả đó nên khi thực hiện cuốn sách đã có nhận định thật triu mến, ngắn gọn và đầy đủ về anh Bảy: ***“Gần tròn 35 năm công tác gắn bó với anh, điều mà tôi kính trọng, ngưỡng mộ nhất ở anh là sự thông tuệ; tư duy nhạy bén, sắc sảo, trách nhiệm, tâm huyết, bản lĩnh, vững vàng trong mọi công việc và nghĩa tình trong cuộc sống”***... - Nguyễn Thị Lan Hương (Nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nguyên Trưởng Ban tuyên giáo Tỉnh ủy, Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Bình Phước).

“CẢM ƠN CUỘC ĐỜI” ĐÃ LÀM ĐẦY THÊM GIÁ TRỊ LỊCH SỬ ĐỊA PHƯƠNG

Có thể nói, bằng lối viết hồi ký chứ không phải nhật ký nên cuốn sách được xem như tác phẩm “hồi cố của tác giả về chính cuộc đời của mình”. Điều đó có cơ sở như Thạc sỹ Nguyễn Thị Ánh Tuyết đã từng nghiên cứu: *“Hồi ký là những ghi chép được lựa chọn, luôn luôn biên tập lại sự miêu tả về cuộc sống. Vì vậy, nhìn chung, tài liệu cá nhân ghi chép lại quan điểm của người viết về sự kiện, có lẽ thậm chí cả kí ức của họ về việc họ đã trải qua ra sao, và chúng thường cho ta biết nhiều về mục đích chính trị, sách*

lược tư tưởng của tác giả, cũng như văn hóa thời kì tác giả sinh sống. Hồi ký cũng cung cấp cho chúng ta những thông tin quý giá, xét trên một góc độ nào đó thì hồi ký cũng được xem là một nguồn sử liệu và có những giá trị nhất định trong nghiên cứu lịch sử". Khi đọc ấn phẩm "*Cảm ơn cuộc đời*", cho thấy nguồn sử liệu nếu có dịp khai thác là rất phong phú đối với địa phương cũng thu được những thông tin hết sức thú vị, nhìn nhận về quá khứ một cách sinh động và nhiều cảm xúc từ hoài niệm của anh Nguyễn Văn Thỏa. Bức tranh cuộc kháng chiến được phản ánh sinh động, đa chiều dưới góc nhìn của Nhân dân, bộ đội, tình yêu của tuổi thơ ghi nhận, minh chứng từ địa danh, nền giáo dục, mốc thời gian, trận đánh... đó là: Đồn điền Cao su Thuận Lợi thuộc huyện Đôn Luân; Phước Long từng có trường mang tên Lê Thanh - tên của con gái cố vấn Ngô Đình Nhu, ngôi trường này do kiến trúc sư tài ba Ngô Viết Thụ thiết kế nên. Sau khi chế độ Ngô Đình Diệm bị lật đổ, trường Lê Thanh đổi thành trường Nhất Linh - tên của nhà văn trong nhóm Tự lực Văn đoàn; Mùa Hè 1965 quân Giải phóng mở chiến dịch Mùa khô Phước Long - Đồng Xoài; đội biệt động Bà Rá được thành lập và tồn tại 10 năm (từ năm 1965 -1975); các chứng nhân lịch sử, tiền bối lãnh đạo Cách mạng, các đơn vị, loại vũ khí tham gia chiến đấu; tình hình Fulro tỉnh Sông Bé một thời; hành trình của người cán bộ Đoàn; công tác Tuyên giáo và chính

quyền trong quá trình xây dựng, đổi mới... những thông tin quý giá đó được chính tác giả - anh Bảy cung cấp đầy ắp trong cuốn sách "*Cảm ơn cuộc đời*". Cuốn sách đã cung cấp nguồn tư liệu quý cho lịch sử Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân Bình Phước. Biết rằng, khi viết tác giả chỉ mong muốn một mục đích thật giản đơn (*theo Lời nói đầu*): Thật ra, tôi chưa từng nghĩ sẽ viết về cuộc đời mình, cho đến một ngày tôi chợt ngộ ra rằng "*Để lại đời điều cho con cháu khi mình khuất núi, cũng là việc nên làm, là cách truyền động lực, niềm tin, giúp con cháu hiểu biết thêm về cội nguồn tổ tiên ông bà cha mẹ. Đó cũng là cách giúp con cháu nên người và hướng chúng thường xuyên nghĩ đến những việc có ích cho xã hội*"... Và những điều này, tôi nghĩ tốt hơn hết là tự mình viết ra, dù văn chương chữ nghĩa chưa bao giờ là sở trường của tôi.

QUYẾT TÂM VÀ NGHỊ LỰC CUỘC SỐNG

Nếu ai đã từng tiếp cận, làm việc và có thời gian dài sinh hoạt, công tác, sống cùng anh Bảy mới thấu hiểu một con người thật gần gũi nhưng cũng đặc biệt. Gần gũi bởi cái tình, sự sẻ chia, vui vẻ, hào hứng trong mọi phương diện. Còn đặc biệt ở phong cách thẳng thắn, sự quyết tâm và nghị lực. Trong cuốn sách "*Cảm ơn cuộc đời*" tác giả đã bộc bạch từ câu chuyện đặt vấn đề với ba má để gia nhập quân Giải phóng, hỏi vợ và đám cưới thời chiến thật đơn giản rồi nhanh chóng lên đường ra

trận, thực hiện sứ mệnh vai trò người chỉ huy; mưu trí trong tấn công và bóc gỡ hoàn toàn tổ chức Fulro tỉnh Sông Bé; đổi mới, năng động trong công tác Đoàn, công tác Tuyên giáo; Điều hành, chỉ đạo quyết liệt khi phụ trách công tác quản lý Nhà nước giải quyết những khó khăn của những ngày đầu tái lập tỉnh Bình Phước (1997)... Ý chí và quyết tâm của anh thể hiện qua công việc, những gì đã đưa ra bàn bạc, thống nhất chủ trương là phải thực hiện bằng được, không “đánh trống bỏ dùi, phát mà không động”. Từng tham gia Ban thường vụ Tỉnh ủy Sông Bé và Bình Phước hơn 20 năm nên việc anh xuất hiện trước công chúng là rất nhiều, hình ảnh đó được nhiều thế hệ mến mộ bởi anh không chỉ là người lãnh đạo có tầm nhìn, chỉ đạo quyết liệt, tập trung hiệu quả mà còn là người diễn thuyết hùng biện, dẫn dắt, truyền lửa cho các chương trình cả sinh hoạt ở cơ sở đến Hội nghị, diễn đàn quan trọng. Mặt khác, anh rất chịu khó lắng nghe, tiếp thu và tôn trọng chuyên môn sâu của từng cá nhân, tổ chức trong trải nghiệm cuộc sống. Vì vậy, anh đã trải lòng trong ấn phẩm: *“Cảm ơn cuộc đời này đã tạo cho tôi biết bao điều hay lẽ phải, kể cả những điều tối thiểu trong cuộc sống. Dù không may mắn được đi học ở trường lớp nhiều hơn, nhưng chính điều đó đã giúp tôi trở thành một con người luôn khiêm tốn, luôn tìm tòi học hỏi để hoàn thiện bản thân. Chính môi trường sống, chiến đấu, công tác khắc nghiệt khó khăn đã trui rèn nên một con*

người trung thực, ngay thẳng, hòa đồng của tôi bây giờ. Và tôi luôn tự hào về điều đó”... Với anh Bảy, từng chi tiết nhỏ cũng được ghi nhận và sửa chữa nếu không đúng, không phù hợp, hơn thế là cả những câu chuyện về bài học sâu sắc; Đọc *“Cảm ơn cuộc đời”* có chi tiết người đồng đội anh, do thói quen hút thuốc khi đi hành quân và đã bị địch phát hiện dẫn đến hy sinh, suýt nữa nhiều đồng đội hy sinh theo. Từ đó, mặc dù anh là người hút thuốc và nghiện thuốc lá từ nhỏ, nhất là lúc trời rét đóng quân ở núi Bà Rá nhưng anh đã nghị lực bỏ thuốc lá, bài xích thuốc lá và không phải đợi khi Chính phủ ban hành Nghị định số 117/2020/NĐ-CP quy định cấm hút thuốc lá nơi công cộng... Sự kiên quyết đó được anh hành động dứt khoát, thậm chí tỏ thái độ “phản ứng ra mặt” những ai hút thuốc cho dù đó là người thân, người bạn lâu ngày gặp lại!

Đọc *“Cảm ơn cuộc đời”* cho thấy ngôn ngôn câu chuyện cuộc sống được tác giả kể thông thả theo chất liệu tự sự cảm xúc bởi dòng thời gian; có đôi chỗ lắng lại vì sự hy sinh, mất mát, những khoảng lặng của cuộc sống, biến cố thăng trầm thời đại, duyên nợ và nghĩa tình... Trân trọng giới thiệu đến độc giả cuốn sách mang đậm dấu ấn của “người Bình Phước” và xin khép lại bài viết bằng nhận định sắc sảo của GS.TS Trình Quang Phú, một người bạn rất thân với anh Bảy: *“Tôi thấy bên cạnh cách viết chính luận, còn có những trang văn đầy cảm xúc, như bản chất chân tình, sâu sắc và xởi lởi, đậm đà của con người anh”* ■



"VỀ ĐẤT CHÍN RỒNG"

BÀI THƠ LẠ MÀ QUEN CỦA NGUYỄN HỮU DIÊN

□ HỒ ĐÌNH HIỆP

*Anh tìm về đất chín rồng
Nào ngờ em đã qua sông theo người
Đò xưa bến cũ ngậm ngùi
Thương câu Vọng cổ ghen lời
thêm đau.*

*Duyên trời mình chẳng có nhau
Tình chia hai ngã nhuốm sầu từ đây
Lỡ rồi thương gái miền Tây
Đò sông cách trở tháng ngày trôi qua.
Bâng khuâng cứ nhớ người ta
Nhấn giùm cánh nhạn phương xa
trao tình!*

*Bơ vơ giờ chỉ một mình
Mênh mông sông nước lục bình
trôi xuôi.*

*Giọng hò ai thả chơi vơi
Cánh cò nốt lặng lưng trời bay xa
Thương khăn rằn áo bà ba
Thèm mùa điên điển quê nhà
đơm bông.*

*Về miền "gạo trắng nước trong"
Mà thương con nước lớn rồng lở loi
Trách ai! Nỡ vội quên lời
Để làm con sáo theo người... qua
sông!*

(Nguyễn Hữu Diên)

Nguyễn Hữu Diên sinh ra và lớn lên ở Quảng Trị, anh chọn đất Bình Phước để lập nghiệp. Cánh cò thơ Nguyễn Hữu Diên vẫn vỗ đều trong những bài thơ đau đầu viết về quê hương miền Trung ruột thịt. Nguyễn Hữu Diên từng trải nhiều và những nơi đã đi qua, dường như anh đều có Thơ, Văn lưu lại. "Về đất chín rồng" cũng là một tác phẩm thơ anh viết cho một nơi mình từng đặt chân đến. Có

thể nói, bài thơ là một sự tìm tòi khám phá của Nguyễn Hữu Diên về một vùng đất, một miền quê vừa quen vừa lạ.

Miền Tây sông nước ở cái buổi mà cầu Mỹ Thuận đã bắc qua sông Tiền, cầu Cần Thơ bắc qua sông Hậu thì khoảng cách của nó dường như không còn xa nữa. Vì lẽ đó, Nguyễn Hữu Diên đã mang đến cho người đọc những hình ảnh về một vùng sông nước quen thuộc, đất nơi đây cò bay thẳng cánh, người miền Tây với khăn rằn quần cổ, áo bà ba đen và những câu hò điệu lý, bài vọng cổ thân thương. Kể cũng lạ, bằng cách rất nhẹ nhàng, Nguyễn Hữu Diên dường như đã lột tả hết những đặc trưng đó của sông nước miền Tây dù anh là người con của miền Trung xa xôi. Tuy nhiên, khi đến với vùng đất này, tác giả vẫn không quên mình là khách vừa đặt chân đến qua câu thơ: "Anh tìm về đất chín rồng". Từ "chín rồng" được anh dùng rất tự nhiên, ngọt như chính con người ở đây vậy. Một mô típ khá quen thuộc được Nguyễn Hữu Diên tạo ra làm cảm hứng là hình ảnh cô gái của vùng sông nước trong một cuộc tình dang dở để làm nền cho cả bài thơ. Bằng cách thông qua cuộc tình dang dở đó, Nguyễn Hữu Diên đã khắc họa "chân dung" một miền quê quen thuộc với những nét đẹp đôn hậu, nét na đây yêu thương và luyến nhớ như với cuộc tình lỡ làng kia.

Ở khổ thơ đầu, hình ảnh cô gái qua sông theo người, tác giả ngậm ngùi trên bến cũ với câu vọng cổ ghen lời

nghe quen quá. Đâu đó hình ảnh nghệ sĩ Út Trà Ôn với bài ca “Tình anh bán chiếu” (Viễn Châu) hiện ra trong lòng người đọc. Nghệ thuật nhân hóa “đò xưa bến cũ ngâm ngùi” và “câu Vọng cổ ghen lời” được Nguyễn Hữu Diên gợi lên rất tự nhiên như Ca dao vậy.

Rồi cũng trên vùng sông nước mênh mang, lâng lâng cảm xúc và hoài niệm về cuộc tình dang dở, Nguyễn Hữu Diên đưa người đọc đến ngã ba sông và than vãn cho cảnh “đò sông cách trở”, khiến “tình chia hai ngã”. Ai cũng biết rằng đây cũng chỉ là cái cớ để người ta đổ lỗi khi không muốn nói đến những lí do khác khiến họ không đến được với nhau. Bởi “thương nhau mấy núi cũng trèo, mấy sông cũng lội” mà. Dầu vậy, trong bài thơ cái cớ đó lại có lí khi giúp cho Nguyễn Hữu Diên phác họa nên cảnh quan mênh mang của miền sông nước.

Họ đã không đến được với nhau khi “bảo rằng cách trở đò giang” (Nguyễn Bính), nên một lần nữa Nguyễn Hữu Diên lại có lí do để đưa người đọc vào cái ma trận tình buồn của mình. Anh hướng mắt lên bầu trời cao rộng kia và chỉ cho bạn yêu thơ xem những cánh cò cánh nhạn. Mặc dù ở thời điểm hiện tại (thời gian trong bài thơ), Nguyễn Hữu Diên mới nhắn gửi cánh nhạn trao tình tới “người ta” nhưng chính ngay lúc đọc đến đó, ta lại miên man nhớ về câu hát “vào ra luống trông tin nhạn” trong bản “Dạ cổ hoài lang” của Cao Văn Lầu tự thuở nào. Đã không có cái kết “én nhạn hiệp đôi” ngọt ngào như mong ước nên trong hai khổ thơ tiếp theo này, nhân vật trữ tình của bài thơ phải tiếp tục tròn vai kẻ thất tình. Một

lần nữa, những hình ảnh ẩn dụ đượm buồn trong bài thơ lại là cái cớ cho Nguyễn Hữu Diên gửi gắm đến người đọc bức tranh quê đầy thơ mộng với lục bình trôi xuôi, giọng hò chơi vơi, cánh cò lưng trời, con nước lớn ròng, con sáo sang sông... Cũng trong mạch cảm xúc ấy, tình cảm chân chất của nhà thơ bộc lộ một cách mộc mạc qua phép hoán dụ và ẩn dụ trong hai câu:

Thương khăn rằn áo bà ba

Thềm mùa điền điền quê nhà đơm bông

“Thương khăn rằn áo bà ba” của “người ta”, nhưng khi nhìn lại mình, anh chàng đa tình trong thơ Nguyễn Hữu Diên cũng ngâm ngùi xót xa thân phận: “Mà thương con nước lớn ròng lẻ loi”. Bài thơ mở đầu với hình ảnh nhân vật nữ “đã qua sông theo người” thì đến cuối bài Nguyễn Hữu Diên đã rất tinh tế khi nhắc hình ảnh “qua sông” nhưng không phải là sự lặp lại đơn thuần mà có sự đổi khác. Lần này, anh chàng đa tình làm người “qua sông” theo điệu Lí Con sáo buồn man mác.

Trách ai! Nỡ vội quên lời

Để làm con sáo theo người... qua sông!

Một kết cấu đối xứng đầu - cuối tương ứng được nhà thơ vận dụng khá linh hoạt và sáng tạo. Câu chuyện tình trong bài thơ đầu có đoạn kết không tròn vẹn nhưng Nguyễn Hữu Diên đã khép lại bài thơ một cách thật đẹp.

Đẹp theo cách mà nhà thơ Hồ Dzếnh từng nói: “Tình mất vui khi đã vẹn câu thề/ Đời chỉ đẹp những khi còn dang dở”. Và hơn thế nữa, Nguyễn Hữu Diên khá thành công khi anh vẽ ra trước mắt người đọc quang cảnh của miền Tây sông nước ngập tràn những hình ảnh bì dị thân thuộc ai xa cũng nhớ, ai gần cũng thương ■

NGHỆ NHÂN **Thị Chanh** - GIỮ HỒN VĂN HÓA

□ ĐIỀU LÀNH - THỔ THANH

Cái duyên đưa nghệ nhân Thị Chanh đến với nghề dệt Thổ cẩm, hát Dân ca, hát Sứ thi, lễ hội... của người S'tiêng từ khi còn nhỏ qua lời ru của mẹ, những câu chuyện của già làng. Nghệ nhân khẳng định giữ nghề dệt Thổ cẩm, hát Dân ca, hát Sứ thi và lễ hội... là giữ hồn văn hóa đặc sắc của người S'tiêng.

Với mong muốn dệt ra nhiều sản phẩm và bảo tồn nghề dệt truyền thống độc đáo của dân tộc mình, nghệ nhân Thị Chanh luôn kêu gọi con cháu, người thân, bạn bè trong ấp 5, xã An Khương, huyện Hớn Quản tham gia vào Cơ sở dệt Thổ cẩm của mình.

Với quyết tâm bảo tồn, gìn giữ, phát huy những giá trị Văn hóa độc đáo của dân tộc mình. Nghệ nhân cùng những phụ nữ S'tiêng nơi đây đã dệt ra sản phẩm với những mẫu mã, màu sắc, hoạ tiết hoa văn tinh tế phù hợp với thị hiếu của lớp trẻ như; khăn quàng cổ, xà rồng, bộ áo, váy truyền thống đến những bộ trang phục cách tân cải tiến



Bà Thị Chanh cùng chồng ông Điều Noi, giới thiệu sản phẩm thổ cẩm S'tiêng tại gian hàng không đồng xã An Khương- 2023. Ảnh: Đ. Lành

mang tính thị trường.

“Tôi cố gắng giữ gìn truyền thống của mình và truyền lại cho thế hệ sau. Vì hiện nay, thế hệ trẻ “Kinh hóa” nhiều quá. Nếu không gìn giữ và truyền lại kịp thời cho con cháu thì sẽ mất hết. Để không mất đi nét Văn hóa độc đáo của dân tộc mình, chỉ còn một cách là phải ra sức bảo tồn cũng như truyền lại cho con cháu”, nghệ nhân Thị Chanh chia sẻ.

Là một trong ít người phụ nữ S'tiêng ở Bình Phước tham gia vào kinh tế thị trường với sản phẩm thổ cẩm. Những năm qua nghệ nhân đã được tham gia giới thiệu sản phẩm thổ cẩm tại một số hội chợ triển lãm sản phẩm nông nghiệp trong và ngoài tỉnh.

Không chỉ gìn giữ nghề dệt truyền thống, nghệ nhân Thị Chanh còn là người biết và hát rất hay những bài Dân ca, hát Ru, hát Đối đáp... truyền thống của dân tộc S'tiêng. Đặc biệt, nghệ nhân Thị Chanh còn là người am tường văn hóa lễ hội dân gian của đồng bào S'tiêng.

Nhờ có người nghệ nhân tâm huyết với Văn hóa truyền thông dân tộc mà thời gian qua những giá trị Văn hóa đặc sắc của S'tiêng trên địa bàn huyện Hớn Quản đang dần thức giấc. Thời gian sẽ xóa nhòa tất cả, nhưng những gì nghệ nhân Thị Chanh ra sức giữ gìn, phát huy sẽ là giá trị tuyệt đẹp với cộng đồng người S'tiêng. Giá trị ấy là ngọn lửa đang rực cháy trong trái tim của thế hệ trẻ người S'tiêng ■



LỄ HỘI MỪNG LÚA MỚI

□ ĐINH NHO DƯƠNG

Lễ hội Mừng lúa mới là một trong các lễ hội quan trọng nhất trong năm của cộng đồng người S'tieng Bình Phước. Lễ hội thường diễn ra trong khoảng thời gian từ tháng 12 Dương lịch năm trước đến tháng 1 năm sau (khi lúa đã được thu hoạch xong, phơi khô và cất lên kho).

Lễ mừng lúa mới của người S'tieng được xem như ngày Tết truyền thống của cộng đồng. Hàng năm, khi vụ mùa thu hoạch xong, lúa đã về kho, đồng bào S'tieng lại nô nức mở hội với ý nghĩa tạ ơn thần lúa đã mang đến mùa màng bội thu, mưa thuận gió hòa, cầu mong sự sinh sôi nảy nở cho muôn vật, bình an cho gia đình và cộng đồng. Ngày nay, do nhiều điều kiện khác nhau nên Lễ mừng lúa mới của người S'tieng trên địa bàn tỉnh Bình Phước được tổ chức ở nhiều cấp độ và hình thức khác nhau. Chính vì vậy, tháng 4-2023, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối

hợp với UBND huyện Bù Đăng tổ chức phục dựng Lễ hội Mừng lúa mới của người S'tieng tại Khu Bảo tồn Văn hóa dân tộc S'tieng sóc Bom Bo. Đây là hoạt động nhằm định hướng cho các địa phương và phục dựng lại các nghi thức, nghi lễ đã bị mai một trong cộng đồng người S'tieng hiện nay.

Công tác phục dựng Lễ hội Mừng lúa mới được thực hiện dựa trên cơ sở các thông tin ghi nhận về nghi thức, nghi lễ truyền thống từ các nhân chứng là người S'tieng có hiểu biết về Văn hóa truyền thống của cộng đồng trên địa bàn toàn tỉnh. Ban Chủ nhiệm đã loại bỏ bớt các yếu tố, các nghi thức nghi lễ hủ tục lạc hậu, phản cảm, không còn phù hợp trong xu thế hiện nay. Các nghi lễ, nghi thức của Lễ hội Mừng lúa mới được thực hiện phục dựng khá đầy đủ, toàn vẹn như trước đây, bao gồm:

- Phần Lễ được phục dựng trang

nghiêm, bài bản theo đúng phong tục tập quán truyền thống của người S'tiêng với các nghi lễ gồm: Lễ Hót va (rước hồn lúa); Lễ cúng Thần nhà, Thần đất; Lễ Năng Va (Mừng lúa mới) với các lễ vật, cây nêu, bài cúng khấn, cách bài trí... theo các nghi thức truyền thống.

- Phần hội được phục dựng với nhiều hoạt động như giao lưu hát Dân ca, Dân vũ, Diễn tấu Nhạc cụ truyền thống, Biểu diễn cồng chiêng; Tổ chức tái hiện các trò chơi dân gian truyền thống thông qua các cuộc thi cồng nước, nấu Cơm ống, Giã gạo; Tổ chức ăn uống cộng đồng và du khách với các món ăn truyền thống như cơm lam, canh bồi, canh thụt, thịt lợn nướng, thịt

gà nướng, nhíp xào, đọt mây nướng, thưởng thức rượu cần...

Lễ hội Mừng lúa mới là lễ hội mang tính tiêu biểu của người S'tiêng Bình Phước. Hiện nay, trên địa bàn các xã như Thiện Hưng (huyện Bù Đốp), Lộc Thuận (huyện Lộc Ninh), Thanh An, và An Khương (huyện Hớn Quản)... vẫn tổ chức Lễ hội mừng lúa mới. Tuy nhiên, tại mỗi địa phương có hình thức và quy mô tổ chức khác nhau. Vì vậy, thông qua việc phục dựng Lễ hội Mừng lúa mới của người S'tiêng do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng với các sản phẩm khoa học sẽ là tư liệu quý cho các nhà nghiên cứu, các địa phương, cộng đồng người S'tiêng tham khảo và thực hiện ■



Ảnh: TL

Cô Phóng Viên Và Tình Yêu Với Đảo

□ HUỲNH THỊ KIM CƯƠNG

Những cơn mưa bất chợt là thứ chẳng bao giờ được chờ đợi, nhất là đối với cánh phóng viên như Nga. Biết bao lần mưa làm những dự định của Nga dang dở, máy móc phải bảo quản thật kỹ mới tránh bị ướt. Nhưng điều đó còn chưa tệ hại bằng việc phải lỡ hẹn với nhân vật, lỡ một khoảng khắc “đắc” và có khi là lỡ một chuyến về giữa bản làng hoang vu.

Nga từng nghĩ mình đã có một quyết định sai lầm, khi chọn làm nghề báo. Những vất vả, gian khổ và cô đơn khiến Nga như muốn chùn bước. Bởi như theo lời của mẹ, với năng lực hiện tại cô có thể hoàn toàn chọn một công việc văn phòng mà chẳng cần phải băng rừng, vượt suối, đi đến những vùng sâu vùng xa để tác nghiệp. Nhưng những con đường như có một lực hút, khiến cô phải xách ba lô lên và đi. Bố của Nga là một nhà báo về hưu nên ông hiểu cho cái “nghệ” của con mình. Ông chẳng bao giờ cảm râm trước buổi công tác xa nhà, trước làn da bắt nắng đen dần đi, trước đôi giày không thể nhận ra nó đã từng có màu gì. Điều khiến ông bận tâm là những gì con gái viết. Nga bỗng thấy lòng

mình như được thắp thêm ngọn lửa ấm bởi những lời động viên của bố. Là khi bố Nga dày công cất giữ những bài báo của cô, là những lúc ông vỗ đùi xuýt xoa về một bài viết hay dám nói lên điều cần nói, là buổi ngủ một lúc lâu trước những mảnh đời khốn khó. Chừng ấy cũng đủ cho Nga bước tiếp, để thấy chẳng bao giờ mình lẻ loi...

Nga đưa tay hứng mưa. Cơn mưa ngoài trời đang dần tạnh, sóng cũng thôi vỗ mạnh, những bóng nước loang lổ trên đường. Vài gương mặt người mỗi một bắt đầu rời đi sau trận mưa dài. Những chiếc tàu đánh cá hiện ra dưới làn mưa lất phất, những lá cờ rách bươm không biết đã ở đó bao lâu. Còn chưa kịp dứt ra khỏi những suy nghĩ miên man về cảnh vật trên đảo. Bỗng điện thoại của Nga reo lên. Đầu dây bên kia là một giọng nói trầm nhưng ấm áp đến lạ thường.

- Cô nhà báo đang ở đâu? Tôi đang trên đường đón.

Mất mấy giây để tìm cách định vị chỗ mình. Nga ngó lên tám biển trên đầu mình rồi trả lời.

- Tôi đang đứng trú mưa ở quây vé



Như Ngọc.

Năm phút sau, chàng trai được phân công đến đón cô có mặt. Anh đưa cho Nga nón bảo hiểm rồi xách hành lý để lên xe. Nga ngồi sau lưng anh, mắt không ngừng nhìn ngó cảnh vật trên đường. Nắng cũng dần lên, lấp ló sau những tán cây vòng quanh đảo. Những cơn gió biển mang hơi lạnh khiến Nga khẽ rung mình. Chàng trai cho xe chạy chậm, chỉ tay về phía cái quán nhỏ bên đường.

- Bánh canh ở đây ngon động trời. Cô có muốn viết thì bữa sau nhớ ghé lại.

Lúc đó, Nga cũng không biết viết gì về quán bánh canh đó nhưng cô cũng khẽ gật đầu đồng ý. Chàng trai dừng xe thả Nga xuống nhà nghỉ nằm cạnh mé biển. Anh nở nụ cười tươi rói.

- Cúp điện từ đây cho tới chiều. Buổi tối có chạy máy phát điện, chắc cô ngủ không quen.

Nga gật đầu cảm ơn anh. Lúc này, cô mới có dịp nhìn anh rõ hơn. Một chàng trai cao ráo, mắt to kèm theo nụ cười rạng rỡ. Thái độ hoạt bát và chu đáo của anh làm Nga thấy ấm lòng. Nga đặt hành lý xuống chân ngược mắt nhìn anh.

- Ở đây thuê xe ôm ở đâu anh?

Chàng trai ôm nón bảo hiểm vào lòng mỉm cười.

- Anh của em giao em cho anh. Anh đâu dám để em đi một mình. Khi nào em muốn đi đâu thì gọi vào số hồi này cho anh.

Nga nhìn anh mỉm cười, mắt long lanh trong những tia nắng vàng sau mưa.

- Em nghe anh Minh kể nhiều về anh mà giờ mới có dịp gặp mặt.

Chàng trai tỏ vẻ bất ngờ rồi quay sôt sáng.

- Thằng bạn chí cốt có kể xấu gì về anh không vậy?

Nga khẽ gãi đầu.

- Cũng có đẩy anh Nam.

Chàng trai có vẻ bất ngờ về thông tin trên, kể cả việc Nga còn biết tên mình. Hai người chia tay nhau trong nuối tiếc. Bầu trời sau mưa như được gội rửa, thanh sạch và mát lạnh. Nga nhận phòng rồi quăng mình xuống giường. Cô thiếp đi lúc nào không hay.

*

Nam chờ Nga đi vòng quanh đảo. Những câu chuyện cứ nối dài theo mỗi đoạn đường qua. Nam kể cô nghe nhiều về nếp sống trên đảo, về những ngày lễ cúng cá Ông, về những người vợ chờ chồng đi biển... Nga ngồi im như nuốt từng lời kể của anh. Bỗng dưng Nam dừng lại.

- Anh nói nhiều quá, có phiền em không?

Nga vỗ vào vai anh.

- Bọn làm báo như tụi em chỉ mong có người nói cho mình nghe đó anh. Có anh làm thổ địa, về nhà em viết một nghị.

Nam lại bắt đầu kể những câu chuyện khác. Qua lời kể, Nga có thể cảm nhận được anh yêu nơi này đến nhường nào. Tưởng như từng gốc

cây, ngọn cỏ đều trở nên thân thuộc với anh. Tự dưng Nga lại muốn viết gì đó về anh, về một thanh niên trẻ từ bỏ cuộc sống thị thành đến nơi bốn bề sóng nước. Nam dừng xe vào quán nhỏ ven đường, chỉ tay vào buồng dừa.

- Uống thử dừa ở đảo có khác gì không nha.

Vừa ngồi vào bàn, Nga nhìn anh hỏi khẽ.

- Anh sống ở đây quen chưa?

Nam hướng mắt nhìn về phía biển, nơi có đàn chim chao liệng trên nền trời xanh biếc.

- Ban đầu có chút không quen. Nhưng giờ thì quen rồi. Người dân ở đảo thương lính biên phòng tụi anh như con cháu trong nhà.

Nghĩ, chính cái tình của người dân xứ đảo là thứ keo hồ bèn chặt nhất, gắn kết giữa người với người lại với nhau. Những nụ cười tươi, những cái khẽ gật đầu chào nhau dù chẳng biết nhau từ trước, những tiếng sóng du dương vẫn vang lên bất tận...

- Rồi em định viết về điều gì? - Nam chợt hỏi.

Nga mỉm cười tinh nghịch.

- Thì em định viết về anh?

Nam phát tay, cúi mặt nhìn xuống đất. Dường như anh đang nở một nụ cười trong vắt.

- Anh có gì đâu mà viết chứ?

- Anh thấy không có thôi. Em thấy có là được rồi.

Nam nở nụ cười khoái trá.

- Nhưng anh không nói gì sao em viết được?

Nga héch miệng cười thích thú.

- Anh quên anh Hai em là chí cốt với anh sao?

*

Bài báo về chàng lính biên phòng bám đảo, tháo vát trong công tác, nhạy bén trong nhiệm vụ làm xôn xang biết bao nhiêu bạn đọc. Kể từ đó, mỗi khi nhìn lại bài báo, lòng Nga lại dấy lên niềm xúc động khôn nguôi. Tự dưng Nga lại thấy nhớ cái lành lạnh của đảo, cái nắng chói rát da rát thịt, nhớ tiếng sóng vỗ ào ào vào khê đá, nhớ nụ cười hiền của những con người đôn hậu, chất phác xứ đảo. Nga bắt đầu “lấy tin” của Nam từ anh Hai. Nam cũng dò hỏi tình hình của Nga thông qua những cuộc trò chuyện hằng ngày. Minh bỏ cuộc khi không muốn làm “máy liên lạc” giữa hai người bằng câu nói chắc như đinh đóng cột.

- Hai đứa bây có gì thì nói với nhau. Bày đặt hỏi qua hỏi lại. Chơi trốn tìm à?

Sau lần đó, Nam chủ động hỏi han Nga nhiều hơn. Những câu chuyện vui

buồn được san sẻ cho nhau. Mỗi ngày Nga như được tiếp thêm nguồn sức mạnh từ Nam, khiến mỗi bước chân đi của mình, Nga không còn cảm thấy lẻ loi. Hôm Nga đoạt Giải Báo chí Quốc gia về loạt bài viết về xứ đảo. Nga òa khóc mà không biết vì lẽ gì? Nga gọi điện thông báo cho Nam mà cảnh vật và con người xứ đảo như đang hiện trước mặt mình. Mẹ Nga cũng thôi cảm râm về những sự vất vả mà con gái phải trải qua. Bố cô cũng gật gù trước những điều Nga viết. Bởi chỉ có sự yêu thương và thấu hiểu con người ta mới viết nên những dòng chữ đủ sức lay động lòng người.

*

Chuyện tình đẹp của cô phóng viên và chàng lính biên phòng kết thúc bằng đám cưới ngọt ngào trong sự chúc phúc của mọi người. Hôm đưa dâu ra đảo. Ngồi trên tàu mà Nga không ngừng nhớ về cảm giác lần đầu khi cô đặt chân đến đảo. Từng kí ức hiện lên như vừa mới hôm qua đây thôi. Nga nép vào lòng Nam giữa những con sóng trắng vỗ vào thân tàu. Rồi sáng mai đây, cư dân trên đảo sẽ đón thêm một thành viên mới. Xứ đảo lại có thêm một nụ cười, có thêm những bài viết cho xứ đảo gần hơn với đất liền, cho những chuyến đi về đây ấp những yêu thương... ■

Trần Văn Lợi

Lớp Học Tiên Đảo Sinh Tôn

Ngôi trường tinh khôi trên đảo sinh tôn
Trẻ như người thầy tình nguyện
Trẻ như tiếng trống báo giờ
Như sách vở, ghé bàn, phấn trắng bảng đen
Các em đã quen
Tiếng sóng biển làm nền lời giảng
Ánh đèn soi trang giáo án
Thế cũng đủ
Cho làng đảo râm ran bài Tập đọc
Tưng bừng lúc ra chơi...

Thầy vừa là hiệu trưởng, vừa là “cô bảo mẫu” mầm non
Tám em thơ ghép chung một lớp (*)
Như chùm hoa bàng vuông
Em này hay đổi hờn
Còn em kia tinh nghịch...
Thầy thuộc tính nết từng em
Như thuộc giọng nói, tiếng cười
Thuộc bước chân mỗi ngày đến lớp...

Thầy say sưa
Trò cũng say sưa
Bé gái lớp mầm nghiêng đầu tập vẽ, tập tô
(Ảnh bác Hồ trên tường, lá cờ bay giữa đảo)
Dãy bàn lớp 4 trau chuốt bài Văn
(Tả cây bàng vuông mướt xanh ngoài cửa lớp)...
Giọng thầy ân cần
Bàn tay thầy chăm chút
Làng đảo gần gũi, thân thương trong từng trang vở
Để mỗi em có làng đảo của riêng mình...

Tổ quốc ở nơi này bình dị biết bao nhiêu
Bình dị biết bao nhiêu những điều vẫn đắp bồi tình yêu tổ quốc
Người thầy mang tuổi thanh xuân gieo giữa muôn trùng sóng nước
Như cây phong ba tỏa mát xanh tiếng trẻ học bài...

Sầu Riêng Xanh Một Miền Quê

□ NGÔ THỊ NGỌC DIỆP

Bầu trời trong xanh vời vợi, đằng Đông nhiều đám mây trắng như bông lững lờ trôi yên ả, gió nhẹ thoảng hương hoa cây trái ven đường. Phước Tín một sáng mùa Thu, một vùng quê trù phú yên bình. Hương miệt vườn ở đây đậm nhất là vườn sầu riêng - nơi vừa có sầu riêng trở bông, vừa có sầu riêng chín thơm lừng. Những tán lá sầu riêng không cần cắt tỉa tạo hình, đều tăm tắp và nhọn hoắt vươn cao, trông vừa uy nghi vừa kiêu hãnh... Nhiều năm nay nhà vườn đã áp dụng “Việt Gáp” biết cho sầu riêng ra hoa đậu quả theo ý, tránh tình trạng trái chín đồng loạt rộ mùa nhưng mất giá.

Những bông sầu riêng chưa trở, chùm từng chùm đeo trĩu cành tựa như ai treo mớ cau non chuẩn bị đi dặm ngõ. Vậy nhưng chỉ mười hoa nở bung, mùi hương quyến rũ đã tỏa khắp vườn gọi mời ong bướm. Hoa sầu riêng nở vào chiều muộn và hình như rộ nhất là khoảng nửa đêm về sáng. Rồi hương hoa ấy vẫn nồng nàn quấn quanh trong nắng trong gió thanh khiết nhẹ nhàng giữa miệt vườn trù phú. Cái ồn ã rộn ràng của nhịp sống công nghiệp, của phố thị lụi xa, đưa ta vào một vùng chỉ có tiếng chim hót, gió vi vu đùa nghịch trên cao, suối ngàn róc rách quyến hương thơm cây trái miệt vườn. Và kia, những chùm hoa nắng nhí nhảnh thoát ẩn thoát hiện trước hiên nhà tô đẹp thêm những bức tranh quê.

Nhị hoa sầu riêng cũng là một đặc sản. Người siêng thì đi nhặt nhị hoa lúc ba bốn giờ đêm, còn không thì sáng sớm nhà vườn tỉ mẩn nhặt nhanh những nhị hoa vừa rơi, mang về xào tỏi... Nhị hoa sầu riêng trông giống giống giá đỗ, xào lên ngon



Ảnh: TL

mê man.

Bâng khuâng nhớ một thời hoa mộng, một buổi đi học một buổi ra vườn tưới sầu riêng. Bạn bè đến chơi cũng phụ kéo ống tưới, quần dây. Ống nước bể, nước bắn tùm lum đĩa nào đĩa nấy ướt sũng mà sáng khoái. Bị ướt giữa cái nóng mùa khô Nam bộ làm chúng tôi thích thú như được đi chơi Công viên nước. Mùa thu hoạch, tôi thích được giúp ba nhặt, gom trái xếp vào cần xé đem bán. Trái nào chín quá, nứt toác ra sẽ được ba đãi chúng tôi tại vườn. Sầu riêng chín cây là nhất, mùi nào mùi nấy mềm béo và thơm ngào ngạt. Sầu riêng là loại trái cây sang và đắt đỏ, chỉ có cây nhà lá vườn mới được ăn xả giàn vậy thôi.

Hạt sầu riêng to hơn hạt mít, lược lên ăn dẻo và thơm. Lại nghe nói ăn hạt sầu riêng lược còn chữa được bệnh đau bao tử nên nhiều người chăm ăn hơn. Bây giờ có giống sầu riêng cơm vàng hạt lép, ngon và năng suất nhưng nhìn cái hạt lép kẹp, tôi cứ thấy tiêng tiếc như mất đi một kỷ niệm thuở nào.

Sầu riêng chín tự rụng, mà rụng về đêm, rất hiếm thấy rụng ban ngày, nên chẳng có ai sợ những trái đầy gai nhọn rớt trúng đầu...

Về Phước Tín, thấy những vườn

sầu riêng rộng hàng chục héc ta, hương thơm nức lòng bao du khách. Loại đặc sản đã trở thành bao mùa cùng người nông dân tìm cách trồng áp dụng khoa học kỹ thuật, tìm đầu ra cho sản phẩm từ xuất thô đến sơ chế, đóng gói, liên kết làm bánh kẹo... Cây sầu riêng đã giúp bao gia đình đổi đời. Những con đường bê tông rộng rãi phẳng lỳ, thành quả của Chương trình Nông Thôn Mới đưa xe chúng tôi bon bon đến tận vườn. Ánh mắt nụ cười bao người đang rộn ràng chăm cây, thu quả. Sầu trong vườn bỗng vút cao tiếng hát say mê niềm vui trong lao động, hòa cùng tiếng lích rích chim non chuyển cành... Mong rằng các Công ty Du lịch sớm liên kết với các nhà vườn đưa du khách đến thưởng thức đặc sản trái cây tại vườn và mua hàng “chính chủ” làm quà. Hoa quả từ vườn tược lên xe theo chân du khách đi xa, vừa tăng lợi nhuận cho nhà vườn, vừa giúp người mua chọn được sản phẩm ngon, lành, vừa quảng bá đặc sản của địa phương.

Chen trong những khu vườn trĩu quả là những ngôi nhà khang trang, đôi nhà có ô tô đậu trong sân. Cuộc sống đủ đầy thể hiện rõ, cảnh quan tươi sáng và bình yên, bình yên như cảm nhận của tôi khi về với vùng đất này! ■

Sông Bé Quê Tôi

□ NGUYỄN THỊ GIA BÜR

Hình như mỗi vùng quê của chúng mình đều có một dòng sông lặng lẽ chảy trôi giữa đôi bờ bồi lở. Vậy nên, những người con quê ấy, dẫu đi đâu xa trăm hướng, ngàn phương vẫn thương nhớ voi đây. Năm 1980, Ba mẹ tôi rời quê hương Quảng Bình vào Nam xây dựng kinh tế mới. Giữa những con đường đất đỏ miền Đông của mảnh đất Bình Phước điệp trùng đồi dốc, anh em tôi vẫn luôn được nghe kể về con sông Long Đại dài rộng - huyện Quảng Ninh của quê cha, con sông Kiến Giang hiền hòa - huyện Lệ Thủy của quê mẹ. Có lần tôi thắc mắc: “Vì sao, tiếng nói của anh em chúng tôi không giống chất giọng đặc sệt miền Trung của ba mẹ...”. Mẹ tôi giải thích “bởi vì họ được sinh ra, lớn lên, nuôi dưỡng bằng nước uống của dòng sông quê mình. Nên vị nước, vị đất cứ vì vậy mà thấm vào người, nhập vào tiếng, hòa thành âm thanh riêng biệt, khó lẫn, mai này, cho dù trải qua bao tháng năm, thay đổi bao nơi chốn, cũng không thể xóa nhòa”...

Là một cô giáo dạy Văn, lớn lên trong những kỷ niệm, kí ức, với tình yêu tha thiết của ba mẹ về những con

sông quê như thế, để đến khi dạy bài “Ai đã đặt tên cho dòng sông” của nhà văn Hoàng Phủ Ngọc Tường, tôi nhận ra rằng, trong mỗi chúng ta, ai cũng có một dòng sông để thương, để nhớ, để hoài niệm cho riêng mình. Vì giữa bao biến động thăng trầm của cuộc đời, những con sông quê vẫn miệt mài trôi chảy, chứng kiến, âm thầm, chở che chúng ta với vòng tay dang rộng, bao dung, đợi chờ. Và hôm nay, trên mảnh đất Bình Phước của vùng Đông Nam bộ này, tôi thiết tha muốn kể câu chuyện về dòng sông Bé nhỏ nhắn quê tôi, với những người dân hiền lành chất phác của mảnh đất đỏ quê mình. Dòng sông, một thời đã từng là tên gọi của tỉnh nhà - tỉnh Sông Bé. Dòng sông hiểu chuyện, khiêm nhường, ít đỏng đảnh, thét gào, ít làm duyên, làm dáng, nên không dễ được mê đắm, không dễ được khắc sâu, vậy mà lúc nào cũng nặng trĩu nghĩa tình, cũng tha thiết gắn bó với con người.

Tôi được sinh ra và lớn lên ở Bình Phước, tuổi thơ của các bạn nhỏ quê tôi, gắn liền với hành trình trèo đèo, vượt nằng, dầm mưa, hơn là được tắm sông, lội suối. Bằng một cách nào đó,

con sông quê tôi đã lặng lẽ tồn tại chảy dọc ven xã, ven làng, xa trong những đường biên của huyện thị, âm thầm vun dưỡng phù sa, để những dải đất quê nhà đỏ thắm một miền yêu dấu. Có lẽ nhờ vậy, mà quê mình mùa nào thức ấy, cây trái quanh năm, sai cánh, quả ngọt. Thời học sinh của chúng tôi, là những hành trình vào vườn mua trái cây ăn, ở đây, chủ vườn cho chúng tôi tự hái, mặc sức ăn thoải mái, còn lại bao nhiêu mới cân ký tính tiền. Lũ chúng tôi, bình thường ồn ào, huyên náo là vậy, nhưng lúc bấy giờ, lại tập trung ăn một cách nghiêm túc và khấn trương. Vậy nhưng cô bác chủ nhà lần nào cũng cho, tặng, nhét túi thêm trái cây mang về. Bởi như một lẽ thường tình, khi tình sông rộng mở, tình đất bao dung thì tình người cũng phóng khoáng, chân thành. Cứ như vậy, sông nuôi đất, đất đai người, người lại bảo vệ, vun trồng, và dựng xây nên dáng, nên hình, nên tâm, nên tính của quê nhà.

Thế hệ 8x của chúng tôi hầu hết đều cất tiếng khóc chào đời trên mảnh đất tha hương trong hành trình đi xây dựng kinh tế của ba mẹ. Tuổi thơ của chúng tôi dữ dội, ba mẹ suốt ngày bán mặt cho đất, bán lưng cho trời, khai khẩn đất hoang, gieo trồng, vỡ đất. Mỗi ngày sau giờ học trong những trường

làng, ngõ nhỏ, chúng tôi hái, nhặt trái dại, rau rừng, cùng đi lấy củi cao su, cùng gánh nước đổ vại, phụ giúp gia đình. Gót chân chưa bao giờ thôi lắm lem vì bụi đỏ, bàn tay chưa bao giờ mềm mại vì phải lao động sớm hôm. Tình bạn, tình làng, tình xóm, từ đó mà gắn kết, trong những lúc cùng học, cùng làm, cùng chơi, cùng chăm em giữ út, cùng kiên trì nuôi dưỡng những ước mơ.

Rời mái trường THPT, chúng tôi mỗi đường, mỗi ngả. Đứa lập nghiệp ở Sài Thành, vẫn không nguôi nhớ về chốn cũ, ngày cũ, thuở ngoài đồng mót lúa, trồng khoai, thuở chăn trâu dãi dầu mưa nắng. Mảnh đất miền Đông nắng gió đã hun đúc nên chúng tôi - những đứa trẻ tóc cháy rạ, da sạm đen, để khi bước vào cuộc đời thì vô cùng gan góc, dạn dĩ, chưa ngại khó, ngại khổ bao giờ. Còn có những đứa chọn ở lại quê nhà, lập nghiệp trên quê hương, đỡ đàn cha mẹ, yên bình với những hàng cây, kẽ lá. Tôi trở về trường làm cô giáo, chiều chiều rong ruổi trên những con đường bụi đất đỏ mịt mù, là người làm vườn chăm chỉ, trong mỗi bài dạy cần mẫn ươm mầm, bồi dưỡng những chồi non trở thành những hàng cây nặng trĩu tri thức, thấp xanh khát vọng, tiếp thêm niềm tin để các em

nỗ lực không ngừng với những đam mê, lý tưởng của mình.

Và rồi từ đó, có đôi lần, tôi được bắt gặp những mục tiêu rất đẹp như thế của các em học sinh trong cuộc đời đi dạy của mình. Đó là ước mơ thi đậu vào ngành công nghệ sinh học của Đại học Bách Khoa của một em học sinh, để có thể nghiên cứu về cơ chế sinh học của cây cao su và thay đổi nó. Bởi để có thể thu hoạch được chất “vàng trắng” này, người dân quê tôi phải dậy sớm cạo mủ từ một, hai giờ đêm, khi mà tất cả mọi người lẽ ra đang ngon giấc. Có biết bao nhiêu khó khăn và nguy hiểm với họ, khi phải sinh hoạt trái với lẽ thường như thế. Vậy nên phải tìm mọi cách để thay đổi cơ chế sinh học của nó. Câu hỏi: Làm cách nào để có thể vừa cạo mủ vào ban ngày mà chất lượng mủ vẫn đảm bảo, số lượng mủ vẫn dồi dào, đã trở thành đề tài luận văn của em ấy, khi mà giờ đây bạn học sinh ngày nào đã mang theo ước mơ cháy bỏng về quê hương nhỏ bé của mình, đi du học ở nước Mỹ, tiếp tục tìm tòi nghiên cứu vượt mọi không gian, khoảng cách xa xôi.

Thì ra khi sống trọn lòng cùng đất, đất mở dạ cùng người, thì người sẵn sàng bảo vệ, hoàn thiện, dựng xây và làm đẹp cho quê hương. Bốn mùa luân phiên đổi nhịp, những rừng

cây cao su đã bao mùa thay lá rồi lại vươn cành, bao dung, chở che, gắn kết những người con tha hương chịu thương, chịu khó, cỏi mở, chân thành về đây trú ngụ trên những cánh đồng đất đỏ bazan trù phú, dọc theo dòng chảy mềm mại, uốn quanh của con sông Bé lặng lẽ, khiêm nhường. Sông hiền, đất tốt, người nhân hậu, bao dung. Đất thương người chảy nặng phù sa, người thương đất vun trồng, cày xới cùng chung tay vì một miền quê mới, một miền quê thứ hai nhiều thương nhớ, nặng nghĩa tình. Để mỗi khi chiều về, ngồi lặng lẽ bên dòng sông Bé hiền lành, nhớ về những con sông quê của ba mẹ mình, bỗng nhận ra rằng, ôi những dòng sông trên đất nước mình, đâu cũng đẹp như tranh, cũng lặng lẽ đóng góp, tô điểm nên dáng hình, viết nên những câu chuyện đẹp về mọi miền quê hương của chúng ta. Phải chăng, cũng vì thế mà nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm đã viết:

*“Ôi những dòng sông bắt nước từ đâu
Mà khi về đất nước mình thì bắt lên
câu hát*

*Người đến hát khi chèo đò, kéo
thuyền vượt thác*

*Gọi trăm màu trên trăm dáng sông
xuôi...”*

(Trích Trường ca mặt đường khát vọng) ■



Lê Thị Hạnh

Chiến Trường Xưa

*Tôi trở về với những tháng năm xưa
Chạm ngõ cũ để tựa về quá khứ
Nghe hơi thở những chặng đường lịch sử
Thuở hào hùng gìn giữ của cha ông*

*Lại nghĩ về vùng đất đỏ miền Đông
Dòng nhựa trắng đắng lòng dân phu mộ
Đời Công Tra chịu bao điều cơ khổ
Thịt da mòn máu đỏ giữa rừng vây*

*Những nốt trầm loang lỗ của rêu phong
Theo dấu cũ ngược dòng nơi biên ải
Những địa danh một thời vang bóng mãi
Chiều Bom Bo hăng hái những tiếng chày*

*Nay tìm về vùng căn cứ Lộc Ninh
Chiến trường xưa thấm tình người trở lại
Còn đâu đó những nỗi đau khắc khoải...
Nơi anh nằm dài dầu mấy mươi năm*

*Còn nhiều nữa với bao điều muốn nói
Gió rì rào vẫy gọi giữa vùng biên
Tự hào lắm một đất nước bình yên!
Tình biên cương vọng tiếng... Nước Non ngàn.*

Dịu Hiền

Đom Đóm Cần Mẫn

*Như chú đom đóm
Đêm đêm thấp đèn
Anh ra lô sớm
Trăng vàng soi nghiêng*

*Đường lô dịu hiền
Đất ba - zan thăm
Cao su thăm thăm
Rọi đèn từng cây*

*Sương mờ tựa mây
Chóp cành huyền ảo
Em cạo bên này
Ngóng anh bên ấy*

*Mặt người chẳng thấy
Tiếng hú chào nhau
Giọt giọt trắng phau
Roi đều kiên nhẫn*

*Gió đưa nhẹ hẫng
Gọi bình minh lên
Đom đóm tắt đèn
Vai mềm sương dẫm*

*Đom đóm cần mẫn
Không quản ngày đêm
Nhát cạo êm êm
Khơi dòng vàng trắng.*

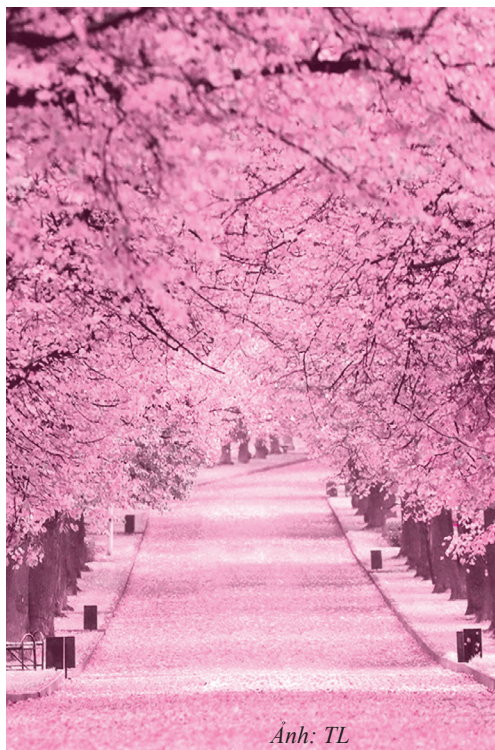
Thu Đàm

Mùa Thu Sâu Nhớ

*Em đưa tay hứng những giọt mưa rơi
Ngẩn ngơ nhìn về phía xa vời vợi
Lòng buồn hiu hắt nỗi niềm mong đợi
Biết bao mùa Thu đến... Thu vội đi*

*Em một mình trên lối cũ lang thang
Nhặt lá vàng rơi nghe hồn vụn vỡ
Giọt lệ tuôn rơi khóc tình đã lỡ
Buông khuâng gió lùa se thắt tim đau*

*Em lục tìm trong ký ức chôn sâu
Anh vẫn đây, bước chân còn in dấu
Dù thời gian bến mơ thuyền không đậu
Rêu phong phủ mờ trắng nước đơn côi!*



Ảnh: TL



Ảnh: TL

Tống Trung

Thu Vãn

*Xin vàng thêm nữa mùa Thu
Hiên nhà ngọt tiếng chim gù ban mai
Chung trà ngậm đượm hương nhài
Lối xưa còn bước chân ai hôm nào
Nhớ gì lòng dạ nao nao
Vãn Thu để dợm bước vào sớm Đông.*

Nguyễn Xuân Cường

Sang Mùa

*Chiều bẻ cong vạt nắng
Kéo mây trôi nhẹ nhàng
Chỉ vài cơn gió thoảng
Khua đất trời mênh mang*

*Em tóc dài buông xõa
Ánh mắt nhìn xuyên sao
Môi thâm như mách bảo
Mùa Thu sang thật rồi*

*Cơn mưa chiều cũng vội
Mới rớt quanh hiên nhà
Phủ biếc xanh cành lá
Cây trong vườn nở hoa*

*Những chùm hoa nho nhỏ
Nhuộm hồng trên má em
Ôi mùi hương ngọt lịm
Thơm nồng bay thật xa*

*Sắp mùa sai trĩu quả
Anh lại ghé thăm nhà
Với niềm vui khó tả
Quên khó nhọc ngày qua.*

Vũ Mạnh Thảo

Dậy Sớm

*Sáng nay mình dậy sớm
Sớm hơn những ngày thường
Mới thấy bình yên lạ
Giữa cuộc đời... mù sương.*

*Ta lắng nghe cuộc sống
Hối hả và bon chen,
Giữa khung trời rộng mở...
Màn đêm... vẫn ướt mềm!*

*Ta lắng nghe hơi thở
Nhịp đập trái tim mình
Có gì như vương bận
Trữ nặng và vô hình!*

*Ta lắng nghe chim hót
Lạc lõng giữa thình không...
Có chút gì vô vọng
Gọi ai... đến nao lòng...*

*Ta lắng nghe tất cả
Trong, đục của cuộc đời...
Lắng nghe cả lòng người...
Đón bình minh bừng sáng.*



Ảnh: TL

Đức Cường

Trở Lại Cà Mau

*Từ Bình Phước tôi trở về Cà Mau
Qua sông Cửu Long dạt dào sóng vỗ
Về lại nơi đây vùng quê lịch sử
Miền đất Phương Nam rực rỡ nắng vàng...*

*Bát ngát một vùng sông nước mênh mang:
Cái Nước, Năm Căn, Đầm Dơi, Ngọc Hiển...
Đất Mũi đây rồi! Nay tôi đã đến
Bên biển Đông, Tây - Cột mốc đón chào*

*Xanh ngát đôi bờ dừa nước lao xao
Rừng đước Năm Căn dạn dày sóng gió
Đã qua rồi những tháng năm gian khổ
Tình đất tình người sông nước Cà Mau...*

*Sức mạnh bao đời gắn bó bên nhau
Xây hạnh phúc trên tuyến đầu sóng gió
Xin gửi lại tình miền Đông đất đỏ
Tổ Quốc tự hào - Đất Mũi Cà Mau.*

Nguyễn Hữu Diên

Thu Về

Cả khung trời như đã xanh hơn
Xôn xao gió dịu mây đi muôn ngả
Ngọn núi Dài mơ màng trong giấc ngủ
Chợt giật mình ngỡ ngác đón Thu sang

Anh theo em về với Bù Đăng
Nhịp sống mới đang tung bừng hồi hả
Tháng Chín mùa Thu long lanh mắt trẻ
Tiếng trống khai trường rạo rực niềm vui

Dòng Đăk Lấp vẫn lặng lẽ trôi xuôi
Đêm trăng lên ai thả câu vọng cổ
Sóc Bom Bo lại bập bùng ánh lửa
Ché rượu cần say câu hát Dân ca

Tiếng công, chiêng vang trời đất bao la
Đôi chân trần nhịp nhàn theo điệu múa
Hồng đôi má nụ cười cô sơn nữ
Như níu hồn bao lữ khách về đây

Nắng chan hòa trong hương sắc cỏ cây
Lên Trảng cỏ hay ghé dòng Thác Đứng
Hồ Thác Mơ lăn tăn ngàn con sóng
Mang yêu thương cứ dào dạt vỗ bờ

Đất chuyển mình chắt chiu những ước mơ
Suốt bốn mùa, nuôi cây xanh trái ngọt
Bù Đăng ơi! Mỗi câu thơ nốt nhạc
Có hồn quê trong ánh mắt mùa Thu.

Đỗ Thanh Bình

Tuổi Cao Gương Sáng

*Tuổi cao chí vẫn hăng say
Mang hết tâm huyết dựng xây phong trào
Nâng khí thế lên tâm cao
Nội dung phong phú: - Việc nào cũng hay!
Sẻ chia hỗ trợ vốn vay
Giúp nhau cây tốt, vật hay nuôi trồng
Tình làng nghĩa xóm mặn nồng
Thảo thơm, nhân ái, rộng lòng yêu thương
Động viên con cháu lên đường
Vững vàng bảo vệ quê hương biển trời
Lời ca tiếng hát yêu đời
Dưỡng sinh tập luyện tuổi thời thọ thêm
An ninh, chính trị vững bền
“Gia đình Văn hóa” thấm nền trời xanh
“Tiêu chí” đạt chuẩn mức nhanh
Cho “Nông Thôn mới” rạng danh xóm làng
“Hương ước” thấm vào tâm can
Thi đua thực hiện mở mang quê mình
Giữ vững truyền thống gia đình
Hiếu thảo báo đáp ân tình mẹ cha
Chăm lo phụng dưỡng ông bà
Sống vui, sống khỏe chan hòa yêu thương
Mãi là gương sáng soi đường
Cho con, cho cháu kiên cường lập công.*



Trịnh Loan

Chiếc Khăn Tình Yêu

*Vuốt ve từng sợi nhớ
Nối vào những sợi thương
Uớp men lòng ngát hương
Đan tặng chàng khăn ấm*

*Mỗi sợi đều thấm đẫm
Tình nồng nàn trong em
Chàng hãy quàng rồi xem
Đông không hề rét nữa*

*Bởi trong khăn có chứa
Ngọn lửa lòng nơi em
Khi đan đã được đem
Cài trong từng mũi chỉ*

*Chàng cảm thấy không nhĩ
Khăn như là vòng tay
Của em, ôm bờ vai
Mềm mại và ấm áp!*

ĐÓ BẠN CON GÌ

(Theo Đồng dao cổ)

Tempo ♩=80. Hồn nhiên-vui tươi

Nhạc và lời: Trần Cao Vân.

Đó bạn là đó bạn này (ý a) đó bạn là đó bạn này (Ý a ý a ý

14 a) Con gì, con gì mà giảng lưới ngọn tre, mà giảng lưới ngọn tre? (ý a) Con

gì là gì ngồi xếp chè he mà he giữa đồng? (ha ha ha ha ha ha) Con

gì mà đốt lửa mà lửa trên không nè? (ý a) Con gì là gì bò chông ơ chông

32 mông là mông trong vườn? (hô hô hô hô ha ha hô hô hô hô ha ha

Đó bạn là đó bạn này (ý a) đó bạn là đó bạn này (Y a ý a ý a) Con

gì, con gì mà giảng lưới ngọn tre, mà giảng lưới ngọn tre? (ấy mới là con

nhện nè) Con gì là gì ngồi xếp chè he mà he giữa đồng? (Là con éch

ộp hô hô hô hô ha ha) Con gì mà đốt lửa là lửa trên không nè? (là con đom

đóm ha ha ha) Con gì là gì bò chông ơ chông mông là mông trong

vườn? Là con ốc sên bò chông ơ chông mông là mông trong

69 vườn hô hô hô hô ha ha hô hô hô hô ha ha ha ha

BÌNH PHƯỚC - VÙNG ĐẤT LỊCH SỬ

□ THANH DƯƠNG HỒNG

Về Bình Phước những ngày cuối tháng Tám; dù đã sang Thu, nhưng cái nắng cuối Hè miền Đất Đỏ như còn lưu luyến, buông những chùm nắng khắt xuống những cánh rừng cao su xanh bạt ngàn. Lần đầu đặt chân đến vùng đất lịch sử, đoạn cuối Đường mòn Hồ Chí Minh còn in những dấu tích đầy hào hùng của quân và dân miền Nam qua hai cuộc kháng chiến trường kỳ chống xâm lược, trong lòng chúng tôi trào dâng bao niềm cảm xúc rất khó tả...

Vùng đất lịch sử

Thời gian chuyển thực tế sáng tác không nhiều; song, với tâm nguyện được tìm hiểu các Di tích lịch sử, văn hóa của địa phương và được sự hỗ trợ chu đáo của anh em Hội VHNT Bình Phước, đoàn văn nghệ sĩ tỉnh Lâm Đồng đã có những giờ phút vô cùng ý nghĩa khi được tham quan, nghiên cứu một số địa danh lịch sử vang lừng trong kháng chiến, niềm tự hào cho thế hệ hôm nay và mãi mãi mai sau.

Bình Phước với 41 dân tộc anh em cùng sinh sống. Song, đây là vùng đất kiên cường, bất khuất trong chiến tranh, điểm cuối Đường mòn Hồ Chí Minh huyền thoại. Vùng đất này được chọn đặt Căn cứ Bộ Chỉ huy Miền - cơ quan đầu não của Bộ Tư lệnh các

lực lượng vũ trang Quân Giải phóng miền Nam Việt Nam, được mệnh danh “Khu rừng Chính phủ”; nơi tập kết vũ khí, lương thực, hậu cần và lực lượng lớn nhất chuẩn bị cho Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Bình Phước hiện có 41 Di tích được xếp hạng (gồm 5 Di tích Quốc gia Đặc biệt, 12 Di tích Quốc gia và 24 Di tích xếp hạng cấp tỉnh). Trong đó, nhiều địa danh nổi tiếng như: Căn cứ Bộ Chỉ huy Miền (Căn cứ Tà Thiết), tại xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh - Di tích Lịch sử Quốc gia Đặc biệt; Trụ sở Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam (Nhà Giao Tế), tại thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh - Di tích Lịch sử Quốc gia Đặc biệt; Điểm cuối đường dẫn ống xăng dầu VK 96, tại huyện Bù Gia Mập (Di tích lịch sử Quốc gia Đặc biệt), Mộ tập thể 3.000 người dân phường An Lộc, thị xã Bình Long bị giặc sát hại (Di tích cấp Quốc gia); Sân bay Quân sự Lộc Ninh, tại thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh (Di tích Lịch sử cấp Quốc gia)...

Những con số nói trên đã khẳng định Bình Phước là địa bàn trọng yếu - địa danh lịch sử đầy niềm tự hào; bất

cứ ai là người Việt Nam yêu nước nên tìm về để nghiên cứu, chiêm nghiệm, để cảm nhận biết bao xương máu của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân ta đã đổ xuống trên mảnh đất này; đặc biệt, để hiểu hơn, thấm thía hơn giá trị cuộc sống mà chúng ta đang được thừa hưởng hôm nay!

Những địa danh còn lưu dấu

Theo chân hướng dẫn viên, chúng tôi đến thăm Trụ sở Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam (Nhà Giao tế), tại thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, một trong những Di tích lịch sử Quốc gia Đặc biệt của tỉnh Bình Phước. Ngôi nhà được thiết kế theo kiểu nhà sàn. Tầng trệt trưng bày các hiện vật (ô tô tải chở hàng hóa, đạn dược, quân trang... từ miền Bắc, vượt đường Trường Sơn năm xưa phục vụ chiến trường miền Nam, góp phần vào Đại thắng mùa Xuân năm 1975; các ông dẫn xăng dầu xuyên Bắc - Nam, điểm cuối tỉnh Bình Phước...). Và, nhiều hình ảnh, hiện

vật trong Nhà trưng bày, đã làm sống dậy một thời gian khổ, hy sinh mà vô cùng anh dũng của quân dân miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước gần nửa thế kỷ qua.

Đặc biệt, tầng 2 ngôi nhà có 2 lối đi lên 2 bên bằng cầu thang gỗ; giữa ngôi nhà đặt chiếc bàn tròn với 4 ghế gỗ - nơi đã diễn ra hội nghị quân sự “Bốn bên”: Phái đoàn quân sự Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam - Phái đoàn Quân đội Nhân dân Việt Nam - Phái đoàn quân sự Mỹ và Phái đoàn quân sự Việt Nam Cộng hòa (xung quanh là các bàn dành cho tùy tùng, giám sát viên các phái đoàn). Hội nghị bàn về các điều khoản đã ký trong Hiệp định Paris năm 1973 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam...

Rời Nhà Giao tế, chúng tôi đến Khu Căn cứ Bộ chỉ huy Miền (căn cứ Tà Thiết) - điểm cuối cùng của Bộ Tư lệnh Miền tại chiến trường miền Nam - địa chỉ đồ đầy niềm tự hào của Nhân dân Bình Phước và Nhân dân các tỉnh, thành miền Đông.

Sau khi thấp hương Đèn thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh và viếng vong linh các anh hùng, tướng lĩnh Quân đội, chúng tôi đi thăm một số điểm từng là nơi ở, làm việc, lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của các tướng lĩnh năm xưa.

Căn cứ Tà Thiết là một sóc nhỏ



Tham quan hình ảnh, hiện vật tại Nhà Giao tế - Bình Phước. Ảnh: D. Hồng

nằm trong một khu rừng lớn, nhiều cây cổ thụ và tre xanh um tùm như bao bọc, chở che các cán bộ cấp cao của Đảng và Bộ Chỉ huy Miền những năm lãnh đạo quân dân miền Nam chuẩn bị cho Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Năm 1995, Căn cứ được phục dựng nguyên trạng, gồm: Bếp Hoàng Cầm, Hầm giao ban, hầm chữ A, Hội trường, hệ thống hầm hào và nhà làm việc của các đồng chí trong Bộ Tư lệnh Quân giải phóng miền Nam Việt Nam.

Con đường nhỏ xuyên qua khu rừng mênh mông, dẫn chúng tôi đến thăm nhà làm việc của Đại tướng Lê Đức Anh, nhà làm việc của Thiếu tướng Nguyễn Thị Định - vị nữ tướng đầu tiên của Quân đội nhân dân Việt Nam... Thấp nén tâm hương và nghe giới thiệu quá trình hoạt động cách mạng, công lao đóng góp to lớn của các vị tướng trong Chiến dịch Hồ Chí Minh, cho sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, chúng tôi chợt dâng trào niềm cảm xúc rất thiêng liêng và vô cùng tự hào truyền thống yêu nước, kiên trung, bất khuất của dân tộc ta.

Điểm cuối là khu vườn cây xanh cao vút và ngôi nhà ở, làm việc của Thượng tướng Trần Văn Trà - Tư lệnh Bộ Chỉ huy Miền - Phó Tư lệnh Bộ Chỉ huy Chiến dịch Hồ Chí Minh. Ngôi nhà nằm giữa tứ bề với nhiều cây cao,

ghi tên các vị lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các Bộ, Ngành Trung ương và các tỉnh, thành trong cả nước... đã về thăm, trông kỷ niệm. Ngôi nhà làm việc của tướng Trà khác với các ngôi nhà làm việc của các tướng lĩnh trong Căn cứ Tà Thiết, đó là một ngôi nhà sàn nổi trên mặt đất, có cầu thang gỗ đi lên. Chì hướng dẫn viên cho biết, ngôi nhà thiết kế theo kiểu nhà người dân tộc để ngụ trang. Chính giữa nhà đặt bàn thờ, di ảnh tướng Trà, bảng chữ ghi tóm tắt tiểu sử, chiếc giường và bộ bàn ghế làm việc...

Nhà ở và làm việc của các tướng lĩnh tại Căn cứ Tà Thiết đơn sơ vậy; song, toát lên khí chất của người Cộng sản: Giản dị trong lối sống, mưu trí, sáng tạo trong hoạt động cách mạng. Tại Căn cứ này, các tướng lĩnh đã đưa ra những quyết sách, quyết định lịch sử; đặc biệt, Bộ Tư lệnh đã quyết định chuyển Chiến dịch giải phóng Sài Gòn - Gia Định thành Chiến dịch Hồ Chí Minh, làm nên Đại thắng mùa Xuân năm 1975 đi vào lịch sử chói ngời của dân tộc Việt Nam.

Rời Bình Phước, ô tô bon bon trên con đường rợp nắng và những cánh rừng cao su tít tắp, tôi chợt nghe ngân nga câu hát “Ai đã qua vùng miền Đông đất đỏ...” ; và, đâu đó vọng lại giai điệu rộn ràng “Tiếng chày trên Sóc Bom Bo”... ■



Nhà văn Bùi Thị Biên Linh ngồi thứ 2, hàng đầu từ phải sang.

LÀM CHIẾN SỸ Ở TRẠI VIẾT QUÂN ĐỘI

□ BÙI THỊ BIÊN LINH

Cầm thư mời dự Trại viết về đề tài chiến tranh cách mạng của Nhà xuất bản Quân đội Nhân dân, tôi không khỏi bất ngờ, vui sướng. Tôi hỏi hỏi sắp xếp việc gia đình để chuẩn bị cho chuyến đi trại viết mà những người còn nghiệp dư về đề tài chiến tranh cách mạng như tôi ao ước từ lâu.

Trại viết tổ chức từ ngày 1 đến 15-8-2023 tại Đà Nẵng. Chặng đường từ Bình Phước đến đây hơn 1.000 km, cực nhọc và xa xôi. Nhưng sự đón tiếp ân cần của những sỹ quan quản lý trại viết khiến chúng tôi vô cùng cảm kích. Trại trưởng, Thiếu tá, nhà văn Xuân Hùng, Trưởng phòng Biên tập Nhà xuất bản Quân đội dù rất bận vẫn dành cho các trại viên sự quan tâm chu đáo. Đại úy Nguyễn Đức Hà luôn vui vẻ giải quyết mọi tình huống nảy sinh. Mỗi ngày nghe tiếng gõ cửa nhè nhẹ

cùng giọng nói vui vui:

- Mời các bác, các chị xuống dùng bữa nhé! Không nhấn tin trên nhóm Đức Hà luôn ân cần gõ cửa từng phòng với lời mời lời nhắc như người thân.

- Mở cửa gặp khuôn mặt sáng, nụ cười thân thiện của đại úy Đức Hà đã thấy một ngày mới vui vẻ với nhiều năng lượng sáng tác.

- Ngày đồng chí ấy trở về Hà Nội nhận nhiệm vụ khác, chúng tôi đều lưu luyến, băng khuâng. Thượng tá, nhà văn Trần Đức Tĩnh chuyện trò thân tình, cởi mở về sáng tác cùng tôi và nhà văn Linh Tâm. Cách nói ngắn gọn, rõ ràng, khúc chiết cùng bề dày kinh nghiệm sáng tác của nhà văn quân đội này đã giúp chúng tôi hiểu rõ hơn về một số thủ pháp sáng tác truyện ngắn và tiểu thuyết.

Dự Trại viết lần này phần lớn là những nhà văn tên tuổi: Hà Phạm Phú, Hà Đình Cẩn, Minh Ngọc, Nguyễn Trọng Tân, Châu La Việt, An Bình Minh, Hoàng Dự... Ngoài ra còn có Trần Khánh Toàn, Thanh Hải, Trương Chí Hùng... cũng được tạo điều kiện học hỏi nâng cao chất lượng cho các tác phẩm đang hoàn thiện.

Buổi lễ Khai mạc trại trang trọng với sự hiện diện của nhiều sỹ quan giữ các trọng trách tại Nhà xuất bản Quân đội và Quân khu 5. Tôi đã dự một số buổi Khai mạc Trại viết của Hội Nhà văn và Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật, nhưng ít thấy buổi lễ Khai mạc trại nào trang nghiêm như hôm nay. Vui sướng và xúc động khi Phó Giám đốc Nhà Xuất bản Quân đội Nguyễn Văn Sáu đã dành cho cuốn Tiểu thuyết đầu tay của tôi viết về người chiến sỹ có tên “Lính miền Đông” lời đánh giá: “Cuốn sách gây được tiếng vang”. Chỉ một câu đó, với các nhà văn lớn là bình thường, nhưng với tôi đó là mơ ước.

Tôi sinh ra và lớn lên trong gia đình chiến sỹ. Tôi đã viết nhiều về vẻ đẹp của người lính Cụ Hồ. Từ thuở ấu thơ cho đến hôm nay, với tôi người đẹp nhất luôn là người chiến sỹ. Sách của tôi đã in ở một số Nhà xuất bản nhưng đây là lần đầu tiên được in tại Nhà xuất bản Quân đội. Nâng cuốn sách có hình bóng cuộc đời của bố, của anh, của chồng tôi được chính Nhà xuất bản mang tên đội ngũ những người

chiến sỹ, tôi cảm nhận sự thiêng liêng, xúc động, biết ơn trào dâng trong trái tim mình.

Trước đây, tôi (và có lẽ một số tác giả trẻ) cũng vậy, chưa từng nghĩ có một ngày được xuất bản sách, được tham dự Trại viết của Nhà xuất bản danh tiếng này. Hôm nay, điều ấy đã trở thành hiện thực khiến chúng tôi vui và có chút tự hào.

Cảm nhận rõ sự miệt mài sáng tạo của những nhà văn tên tuổi, đó là những tấm gương khiến tôi và nhà văn Linh Tâm noi theo. Cảm giác ngại ngùng, bỡ ngỡ ban đầu qua đi, chúng tôi cảm nhận được rằng những “cây đa cây đề” của làng văn về đề tài chiến tranh cách mạng không “hách” như tôi tưởng. Các bác gần gũi, thân mật và thường kể cho chúng tôi nghe nhiều chuyện vui. Những câu chuyện hài hước và thâm thúy. Đặc biệt là nhà văn Nguyễn Trọng Tân, ông có cả kho truyện cười, nhất là những chuyện về làng văn. Trần Khánh Toàn, Nguyễn Thanh Hải, mỗi người đều có niềm say mê của riêng mình. Trương Chí Hùng - em út của Trại với biệt danh 4 nhà: Nhà báo, nhà giáo, nhà văn, nhà đài. Ở nhà văn trẻ này luôn toát lên sự năng động, nhạy bén của thế hệ 8X. Mọi người đều chia sẻ những kinh nghiệm sáng tác. Tôi đã học được nhiều từ kinh nghiệm của các bạn văn.

Vui nhất là lời đề xuất dí dỏm của nhà văn Nguyễn Trọng Tân:

- Chúng ta nên làm một kỷ yếu mâm!

Hằng ngày, 6 người chúng tôi thường ăn cùng nhau. Mâm cơm luôn vui vẻ, ấm cúng như gia đình. Thế nên lời khời xướng của “mâm trưởng” Trọng Tân được tất cả mâm viên nhiệt liệt hưởng ứng. Đại tá Công an, nhà văn Trần Khánh Toàn trang nghiêm dặn dò:

- Sáng mai, mọi người nhớ chọn trang phục đẹp để hình kỷ yếu được tươi sáng nhé!

Lời nhắc nhở nghiêm túc của Khánh Toàn có sức truyền cảm hứng mạnh mẽ. Vừa về tới phòng, nhà văn Linh Tâm vội bật tất cả đèn, ướm thử hết bộ này đến bộ khác và luôn miệng hỏi:

- Như này đã đủ tươi sáng chưa?

Khiến tôi không sao hoàn được sự phấn chấn. Nghĩ tới lúc “Kỷ yếu mâm” hoàn thành, chắc nó phải đặc biệt lắm trong các loại kỷ yếu mà người ta đang rầm rộ làm sau những kỳ bồi dưỡng, khóa học ngắn hạn... gần đây.

Sáng ngày 10-8-2023, chúng tôi được đồng chí Phan Ngọc Doãn, đại diện Nhà xuất bản Quân đội tại Đà Nẵng cùng Thượng tá Trần Đức Tĩnh quản lý Trại sáng tác đưa đoàn đến tham quan Lữ đoàn Thông tin 575. Thượng tá Nguyễn Quang Hùng, Ủy viên Ban Thường vụ, Phó chính ủy Lữ đoàn; Trung tá Nguyễn Hồng Kỳ, Phó Chủ nhiệm chính trị Lữ đoàn cùng các cán bộ, chiến sỹ đón tiếp đoàn trang trọng, chu đáo.

Nhìn các chiến sỹ còn rất trẻ thao tác thuần thục, nhà văn Hà Phạm Phú vốn là một người thầy trong lĩnh vực nghiên

cứu, giảng dạy kỹ thuật quân sự đã cho rằng: “Thao tác thuần thục, hợp đồng chặt chẽ là sức mạnh của lực lượng thông tin. Trong chiến tranh thông tin, chiến tranh điện tử, chiến tranh trên lĩnh vực vũ trụ, ông hy vọng Việt Nam sẽ là một trong những nước đi đầu”.

Trong phòng Hồ Chí Minh của đơn vị, chúng tôi được lãnh đạo Lữ đoàn tặng cuốn sách Lịch sử Lữ đoàn Thông tin 575 giai đoạn 1974-2014. Tài liệu quý này sẽ cho chúng tôi hiểu hơn về những đóng góp to lớn trong bề dày lịch sử 40 năm qua của Lữ đoàn 575 anh hùng.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Liên lạc là việc quan trọng bậc nhất trong công tác cách mạng. Vì chính nó quyết định sự thống nhất của chỉ huy, sự phân phối lực lượng và do đó đảm bảo thắng lợi...”.

Tạm biệt cán bộ, chiến sỹ Lữ đoàn thông tin 575, tôi nhớ mãi những gương mặt chiến sỹ trẻ và lời trò chuyện chân thành, sâu sắc của nhà văn Hà Đình Cẩn: “Các bạn đang sống những tháng năm đẹp nhất, ý nghĩa nhất của cuộc đời người lính. Những trải nghiệm, luyện rèn trong những tháng năm này sẽ là nền tảng vững vàng cho các bạn trong tương lai”.

Rời đơn vị, chúng tôi trở về Nhà sáng tác, mang theo bao nhận thức mới mẻ. Tôi lại miệt mài chăm chút cho tác phẩm của mình. Những ngày ở Trại viết Quân đội là những ngày tôi đã sống và làm việc nghiêm túc, say mê như một người chiến sỹ ■

LAN TỎA NHỮNG ĐIỀU TỬ TẾ

□ THẢO LINH

Một sự tình cờ ngẫu nhiên, Hội nghị Sơ kết công tác Tuyên giáo 6 tháng đầu năm 2023 và trao thưởng các tác phẩm Văn học Nghệ thuật, báo chí chủ đề Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (giai đoạn 1) diễn ra ngay trước thềm Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Trong chừng mực nào đó, điều này như là sự minh chứng cho việc các Cấp ủy Đảng, Chính quyền, các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh đồng hành thực hiện Nghị quyết giữa nhiệm kỳ 2020-2025 của Đảng bộ tỉnh. Bởi từ các tập thể, cá nhân được nhận Giải thưởng đến các tập thể, cá nhân điển hình được vinh danh qua các tác phẩm Văn học Nghệ thuật, Báo chí đều là những nhân tố điển hình, tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện nghị quyết của Đảng.

Kết thúc giai đoạn 1 cuộc thi sáng tác, quảng bá các tác phẩm Văn học Nghệ thuật, Báo chí về chủ đề Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Ban tổ chức Giải thưởng cấp tỉnh đã nhận được 230 tác phẩm, tham dự ở 4 loại hình báo chí và các loại hình Văn học Nghệ thuật. Điều đó cho thấy cuộc thi đã lan tỏa đến nhiều tầng lớp xã hội và được nhiều người, ở mọi lứa tuổi hưởng ứng. 6 giải A, 8 giải B, 13 giải C và 20 giải Khuyến khích là sự ghi nhận, đánh giá khách quan của Hội đồng Giám khảo; Cũng là niềm vui của các cơ quan quản lý Báo chí, Văn học Nghệ thuật và truyền thông cấp tỉnh đối với các thí sinh cùng các tập thể tham dự giải.

Nhưng điều đáng nói nhất là tại sự kiện trao Giải thưởng học và làm theo gương Bác lần này, sân khấu Hội trường A của Huyện ủy Phú Riềng đã chứng kiến biết bao hình ảnh đẹp, có sức lay động và truyền cảm hứng mạnh. Đó là sự đón tiếp trọng thị, chân tình và cũng rất khoa học, bài bản của Huyện ủy, UBND huyện Phú Riềng. Ngay cả những bài hát, điệu múa chào mừng sự kiện - dù là “cây nhà lá vườn” nhưng đã cho thấy lòng kiêu hãnh, tự tin và sự kết nối giữa các thế hệ của lãnh đạo huyện Phú Riềng về vùng đất ghi nhiều dấu tích lịch sử oai hùng của dân tộc, điển hình là nơi thành lập Chi bộ Đông Dương Cộng sản đầu tiên của miền Nam; Là nơi ghi dấu cuộc nổi dậy của đồng bào S’tiêng, do hai anh em Điều Môn, Điều Mốt ở Sóc Bù Sum cùng nghĩa quân của thủ lĩnh Nơ Trang Long tiến hành từ năm 1933...

Khi sân khấu của Hội trường A sáng lên dòng chữ đầy tự hào: “Trao Giải thưởng sáng tác, quảng bá các tác phẩm Văn học Nghệ thuật, Báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 1 (2022-2023), không chỉ những nhà báo, văn nghệ sỹ đoạt giải mà gương mặt tất cả đại biểu dự Hội nghị đều bừng sáng. Có phóng viên từng “săn” được rất nhiều giải thưởng, từ cấp Trung ương đến khu vực và cấp tỉnh đã chia sẻ rằng, chị thấy vui và tự hào nhất mỗi khi bước lên bục nhận giải thưởng viết về học và làm

theo gương Bác. Bởi đó là các tác phẩm viết về những con người tử tế, những việc làm tử tế, có thật trong cuộc sống xô bồ hôm nay. Những điều tốt đẹp và tử tế ấy cần được nhiều người biết đến, cảm nhận và lan tỏa. Và lễ trao giải trang trọng này chính là một cách lan tỏa hiệu quả.

Xúc động nhất tại Lễ trao giải là hình ảnh nghệ sỹ Nguyễn Kinh, 85 tuổi, hội viên Chi hội Mỹ thuật và Chi hội Văn học - Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước phải chống gậy, có người dìu từng bước lên sân khấu nhận Bằng khen của UBND tỉnh về những đóng góp có ý nghĩa của ông trong thực hiện Nghị quyết số 23 - NQ/TW ngày 16-6-2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng và phát triển Văn học Nghệ thuật trong thời kỳ mới. Bước đi của ông chậm chạp và yếu ớt, nhưng khí chất nghệ sỹ lại bừng sáng trên gương mặt, trong đôi mắt và nụ cười rạng rỡ của ông. Ở tuổi 85, dù sức khỏe giảm sút nhiều, nhưng trách nhiệm của người nghệ sỹ không cho phép ông “ngoài cuộc” trước những vấn đề quan trọng của đất nước. Một hình ảnh cảm động khác, thu hút ánh nhìn của cả khán phòng khi phóng viên Thanh Nga của Đài PTTH và Báo Bình Phước, bụng bầu, nặng nề bước lên nhận giải A. Đây cũng là phóng viên rất “có duyên” với nhiều giải thưởng của các cuộc thi báo chí các cấp. Lại có phóng viên, văn nghệ sỹ “mỏi chân” vì nhiều lần lên sân khấu nhận giải thưởng và Bằng khen, Giấy khen của các cấp. Những bó hoa tươi thắm, những lời chúc mừng nồng nhiệt của



Nghệ sỹ Nguyễn Kinh (Nhận Bằng khen) chụp hình lưu niệm cùng lãnh đạo tỉnh.
Ảnh: Q. Hùng

đồng nghiệp, của lãnh đạo tỉnh, huyện Phú Riềng khiến cho không gian buổi lễ trao giải thật ấm áp và đáng nhớ.

Nhiều văn nghệ sỹ lần đầu bước vào khuôn viên của khu trung tâm hành chính huyện Phú Riềng và không khỏi ngỡ ngàng trước sự đổi thay như “phép màu” của vùng đất từng là nơi sinh lầy, hoang hóa này. Cho dù là đơn vị hành chính “sinh sau đẻ muộn” - mới chỉ 8 năm tuổi, nhưng hiện diện trước mắt mọi người là một không gian thoáng, rộng với kiến trúc thật đẹp, cho thấy tầm nhìn của lãnh đạo huyện Phú Riềng. Sau hơn 2,5 năm thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025, huyện Phú Riềng đã có 14 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch. Từ năm 2021 đến nay, huyện đã đầu tư gần 1,3 tỷ đồng để làm hơn 340km đường giao thông, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội huyện phát triển và tạo diện mạo tươi sáng của một vùng quê cách mạng.

Trên chuyến xe trở về Đồng Xoài, một nhà văn hào hứng nói: Nếu có một cuộc thi tìm hiểu về lịch sử vùng đất, con người Phú Riềng, hẳn sẽ có nhiều điều hay ho để viết. Và không riêng gì Phú Riềng, vùng đất thiêng Bình Phước - nơi ẩn chứa bao trầm tích về lịch sử, văn hóa dân tộc đang chờ những văn nghệ sỹ, nhà báo đủ đam mê và đủ tầm đánh thức! ■

Hạnh Phúc Ngọt Ngào

□ TRẦN THỊ THU HƯƠNG

“Những gì không vui trước kia hãy bỏ qua hết và không nghĩ về nó nữa. Mình yêu lại từ đầu em nhé. Anh chính thức tuyên bố sẽ theo đuổi em như cái thuở ban đầu mình mới quen nhau”. Miên đọc đi đọc lại không biết bao nhiêu lần nội dung tin nhắn Lâm gửi cho cô lúc nửa đêm cách đây mấy hôm. Rồi Miên bật cười thành tiếng. Cảm giác có những ánh mắt xung quanh nhìn mình, cô thấy nhột phía sau gáy, cô rời mắt khỏi màn hình laptop ngược nhìn mấy giò lan treo lủng lẳng phía tường rào với quán bên cạnh. Đúng là có một số người họ đang nhìn Miên. Có lẽ họ cho là cô đang có vấn đề về thần kinh. Khi không lại cười một mình. Quán có thêm nhiều khách mới vào. Nhạc mở to hơn. Cô tắt máy. Lúc này nhìn ly cà phê đã tan hết cô mới biết mình chưa uống một ngụm nào. Miên gọi một ly cà phê khác. Phục vụ quán có vẻ ngạc nhiên nhưng khi nhìn xuống bàn thì gật gù có vẻ đã hiểu nên thông cảm với cô. Cô lên tiếng đùa:

- Ly cà phê này tôi chưa uống liệu có bị tính tiền không anh?

Anh phục vụ quán còn khá trẻ, có lẽ là sinh viên, khẽ nhún vai lắc đầu

chỉ vào phía trong rồi cũng buông một câu đùa theo cô:

- Để tôi vào hỏi lại chủ quán đã. Không chừng còn bị tính tiền gấp đôi đấy.

Cô ngả người vào thành ghế, mở điện thoại định nhắn tin cho Lâm thì có một người kéo ghế ngồi chung bàn đối diện với cô:

- Xin lỗi, tôi có thể ngồi đây được không?

Không hiểu sao Miên gật đầu thật nhanh, đảo mắt thật nhanh cô mới nhận ra quán không còn bàn nào trống cả. Một người đàn ông khá lịch lãm và sang trọng, tuổi đời có lẽ ngoài ba mươi. Cô thầm đoán. Lúc anh ta đặt cái cặp táp xuống ghế thì điện thoại reo. Anh ta giơ tay lên ra hiệu cô thông cảm và nói chuyện rất lâu. Lâm vẫn chưa đến, Miên cũng chẳng sốt ruột như mọi lần. Thậm chí Miên còn mong Lâm đừng đến vào lúc này sẽ tốt hơn. Chứ Lâm mà thấy cô cùng với người đàn ông lạ ngồi chung bàn không khéo lại hiểu lầm. Tính Lâm là vậy, rất dễ ghen và hay nghi ngờ. Miên cảm thấy thật sự mệt mỏi với những cuộc tranh luận, những lần thanh minh, thậm chí

là cãi vã giữa hai người đã kéo dài trong mấy năm quen nhau rồi. Ly cà phê của cô được mang ra, nhưng không phải là anh phục vụ vừa nãy mà là một cô gái. Miên mở ví định gửi tiền thì cô gái ấy bảo có người đã trả rồi.

- Chị có biết ai trả tiền cà phê cho em không? Cô gái ấy gật đầu chỉ tay về phía anh phục vụ đang đứng chỗ hòn non bộ.

- Chị đợi em một chút nha!

Miên vội mở cặp lấy mảnh giấy và viết nhanh “cảm ơn anh, khi khác tôi mời anh uống cà phê nhé” rồi nhờ cô gái ấy đưa tới người đã trả tiền dùm cô. Một buổi sáng khá lạ thường. Khi cô gái ấy quay lưng đi, nhìn mái tóc dài xõa ngang lưng ấy khuất vào trong Miên cứ thấy quen quen. Hình như Miên đã nhìn thấy mái tóc này, đáng người này ở đâu đó rồi thì phải. Nghĩ mãi nhưng chịu, không tài nào nhớ ra nổi.

Lâm đến, trên tay cầm bó hoa hồng tươi rói. Nghiêng người một cách điệu nghệ, Lâm bảo:

- Hy vọng em sẽ nhận lời anh.

Nhận bó hoa từ tay Lâm, trong lòng Miên không có cảm giác gì mới mẻ hơn. Không buồn không vui cứ thấy trống vắng thế nào. Người ngồi cùng bàn với Miên khi nãy té nhì gật đầu

chào và chuyển sang bàn phía sau. Miên cũng khẽ gật chào lại. Rồi quay sang Lâm, cô hỏi:

- Sao anh không hỏi em về người đó?

- Thôi mà, đừng giận anh nữa.

Miên nhấp một ngụm cà phê, vị ngọt đắng xen lẫn tan trên đầu lưỡi. Lâm tỏ ra quan tâm đến Miên hơn bao giờ hết:

- Em uống cà phê không tốt cho da đâu, để anh gọi một ly sinh tố trái cây nhé.

Anh phục vụ bàn cứ tùm tùm cười khi đặt ly sinh tố lên bàn. Nụ cười duyên chết người làm sao. Miên cũng tùm tùm cười. Dĩ nhiên là Lâm sẽ thắc mắc.

- Ai vậy em? - À, một người mới quen thôi. Miên biết mà, tính Lâm vẫn không đổi. Có đến hơn một lần cô đòi chia tay vì không chịu nổi cái tính hay ghen đôi khi rất vô lý của Lâm. Bạn Miên thì bảo đấy mới chứng tỏ Lâm rất yêu cô, có yêu nhiều thì mới ghen nhiều. Dường như lúc nào Lâm cũng sợ mất Miên. Lâm chiều chuộng cô, quan tâm tới cô quá mức. Miên hơi bị nhức đầu sổ mũi, Lâm sẵn sàng đi gõ cửa tiệm thuốc tây dù đang lúc nửa đêm. Miên thèm ăn kem lúc trời mưa, không ngại ngoài trời mưa gió giật liên hồi mà khoác áo mưa đi mua kem về

cho Miên. Ngày nào không gặp nhau, Lâm kêu nhớ Miên không ngủ được. Tình yêu Lâm dành cho Miên khiến bạn bè của Miên cứ đứng từ xa mà nhìn mà ngưỡng mộ. Nhờ Thụy từng bảo hiểm gặp người đàn ông nào mà tâm lý như Lâm lắm, Miên lo mà giữ cho khéo, xung quanh Lâm cũng khỏi đưa con gái theo lắm đấy. Có khi nhỏ còn mắng Miên xối xả vì có vẻ thấy Miên cứ đứng dưng trước sự quan tâm của Lâm. Nhưng tính Miên là thế, yêu thì có yêu nhưng không vồn vã, không thích thể hiện cảm xúc ra bên ngoài. Miên cũng từng cảm động phát khóc khi thấy Lâm run cầm cập trong chiếc áo mưa rộng thùng thình, môi tím tái vì lạnh nhưng vẫn cười thật tươi khi đưa cho Miên ly kem. Thụy đã từng mắng Miên:

- Mày đây dọa ông Lâm vừa thôi, không thấy tội nghiệp người ta à?

Miên bảo thấy thì thương lắm chứ, ai biết Lâm thương Miên nhiều hơn bản thân. Như thế người ta có định nghĩa là khổ

vì yêu không nhì? Miên cười khanh khách trước ý nghĩ đó. Thụy kết luận:

- Đúng là ông Lâm khổ vì yêu, ai biểu ông si tình quá làm gì.

Trong số những người bạn của Miên thì chỉ có Thụy hiểu Miên nhất, cũng chỉ có Thụy biết Miên cũng yêu Lâm nhiều đến chừng nào.

Quen nhau cũng đã một thời gian dài nhưng chưa khi nào Miên nghe Lâm nhắc đến chuyện đưa Miên về ra mắt. Miên thì không vội vã gì, vì còn lo học. Mai này ra trường công việc ổn định lúc đó đâu đã muộn. Thụy trêu:

- Ủ, chưa muộn nhưng đã là bà cô già khó tính đấy. Bạn bè Miên thì khác. Một số đứa có tí người yêu là đã sồn sồn đòi hỏi phải về ra mắt người lớn như thế đó mới là cách yêu chắc chắn nhất, không sợ bị thay lòng đổi



dạ. Nhưng cuộc đời thì rộng lớn mệnh mỏng hơn so với những suy nghĩ nằm trong khối óc chật hẹp. Khối cặp đã tan rã đường ai nấy đi dù đã ra mắt, thừa chuyện người lớn. Miên nhớ có lần Lâm từng nói với cô:

- Đừng bao giờ có ý định chia tay với anh Miên nhé. Người yêu anh cũng có nhiều nhưng người anh yêu chỉ có một, là em mà thôi.

Đôi khi Miên cũng hoang mang vì người ta thường bảo tình đầu hay đang dở, hiếm có được tình đầu cũng là tình cuối. Nhưng niềm tin vào tình yêu của Miên đủ lớn nên những lúc hoang mang như thế thường không kéo dài được lâu. Miên tin là Lâm thật lòng.

Có một dạo Miên nghe được tin đồn rằng Lâm đang có người mới, một cô gái rất xinh với mái tóc dài thường xoắn ngang lưng. Thôi rồi, nhắc đến Miên mới nhớ ra cô gái phục vụ ở quán. Người con gái đó Miên từng nhìn thấy ngồi sau lưng của Lâm khi Miên cùng với Thụy ngồi uống nước mía ở quán ven đường. Chiếc xe vụt qua thật nhanh nhưng Miên vẫn nhận ra chiếc xe và dáng người của Lâm. Miên thấy tức ngực khó thở. Thụy lo lắng:

- Mà y không sao chứ? Có ổn không, nếu không thì đi bác sĩ.

Không lẽ tin đồn kia là thật. Những hoài nghi bắt đầu lớn dần nhưng Miên

không nói ra, cứ âm thầm theo dõi Lâm. Lâm bảo sẽ phải mất một thời gian anh không đến thăm Miên thường xuyên được vì bận nhiều việc. Mà Miên cũng thấy hình như Lâm đang tìm lý do để né tránh cô thì phải. Có khi nửa đêm dậy ôn bài chuẩn bị cho kì thi tốt nghiệp, Miên thấy nhớ Lâm quá liền nhắn tin cho anh. Hy vọng sáng thức dậy anh sẽ gọi hoặc nhắn lại. Nhưng tuyệt nhiên không. Miên cứ nhìn cái điện thoại mong chờ Lâm. Bận rộn công việc tới đâu mà không thèm nhắn lại cho Miên dù chỉ vài chữ. Miên giận Lâm và nghĩ nhiều về cô gái ngồi sau lưng Lâm. Nghĩ nhiều đến mất ăn mất ngủ, Miên gầy đi thấy rõ. Thụy lại mắng Miên:

- Sao phải khổ như thế hả cô nương, có gì cứ thẳng thừng hỏi trắng ra cho nhẹ lòng. Thôi, để tôi làm thám tử điều tra giùm cho.

Thụy điều tra thật. Trong khi Thụy muốn làm rõ cho Miên biết tin đồn kia có thật không thì Miên gọi điện cho Lâm đòi chia tay. Không ngờ Miên nhận được câu trả lời từ Lâm:

- Có người mới nên đòi quên người cũ hả em.

Giọng Lâm sao lạnh lùng, sắc nhọn. Miên tức nghẹn họng không nói được, cô òa khóc. Hóa ra Lâm đang

nghe chờ cô, mà nghe chờ từ lúc nào Miên không hay. Đúng là xung quanh cô cũng có vài vệ tinh vây quanh nhưng từ khi quen và yêu Lâm cô không hề nghĩ về ai khác ngoài Lâm. Chẳng lẽ thời gian quen nhau mấy năm không đủ minh chứng gì cho cô sao. Miên cố gắng cho kỳ thi Tốt nghiệp, tạm gác chuyện tình cảm qua một bên. Những cố gắng của Miên được đền đáp xứng đáng. Cô Tốt nghiệp loại Giỏi, về công tác gần nhà.

Đến lúc Miên cảm thấy nhẹ lòng hơn một chút vì công việc cuốn lấy cô, không có thời gian nhiều để cô nghĩ về Lâm thì Thụy thông báo tất cả chỉ là hiểu lầm lẫn nhau thôi rồi đâm ra nghe chờ nhau. Không biết ai ác ý nói với Lâm rằng Miên hết thương Lâm và đến với người khác rồi. Lâm nổi ghen rồi cố tình chờ một người con gái vụt qua trước mặt Miên để khiêu khích. Nhờ Thụy mà Miên và Lâm làm hòa quay về như trước. Nhưng có vẻ từ lần đó Lâm hay nổi ghen vô cớ nếu vô tình thấy Miên cười vui vẻ trước một người khác giới. Miên thấy thật mệt mỏi nếu cứ suốt ngày phải thanh minh rằng không có gì với người ta. Miên lại lên tiếng đòi chia tay. Lần này Miên phải quyết tâm thôi. Chứ yêu mà cứ nghe chờ lẫn nhau thì mệt lắm.

“Mình yêu lại từ đầu em nhé”. Đó

là lời đề nghị của Lâm sau một thời gian cả hai đồng ý cần một khoảng thời gian để suy nghĩ và kiểm điểm lại con tim xem tình yêu có đủ lớn để quay về với nhau không. Cho đến ngày hôm nay, vẫn lời đề nghị ấy, vẫn là Lâm si tình như thuở trước. Đôi mắt anh dán chặt vào Miên không rời. Trời bỗng nhiên đổ mưa. Lâm bảo:

- Anh chờ em đi ăn kem rồi đi xem phim nhé. Tối nay có bộ phim hay lắm.

Lâm vẫn không quên sở thích ăn kem ngày mưa của cô. Chờ cho cơn mưa bớt nặng hạt, có hai kẻ lang thang trên phố với những vòng xe quay đều thật chậm. Lâm đưa tay ra sau nắm bàn tay Miên:

- Miên này, tuần sau anh đưa về nhà anh chơi nhé, ba mẹ anh nhắc em đó. Miên đâm thụt vào Lâm:

- Không được, bây giờ mới yêu lại từ đầu mà.

- Vậy là nhận lời anh rồi nhé. Yêu lại từ đầu thì yêu lại từ đầu có sao đâu. Nhưng rút ngắn bớt thời gian em nhé. Trước yêu ba năm, bây giờ thì ba tháng rồi cưới nhé. Ha ha ha. Là là la.

Cô phì cười trước giọng điệu của Lâm. Cô áp mặt vào lưng anh, cảm nhận hạnh phúc ngọt ngào đang tràn về. Đường phố đã lên đèn. Mưa lát phát bay bay ■